



ĐỒNG LÒNG KIẾN TẠO SẴN SÀNG BỨT PHÁ



BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN
2025

MỤC LỤC

THÔNG DIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	03
I KHÔNG NGỪNG CỐNG HIẾN	05
Thông tin chung	07
Ngành nghề kinh doanh	09
Địa bàn hoạt động	11
Tầm nhìn - Sứ mệnh - Giá trị cốt lõi	13
Cơ cấu quản trị và tổ chức	15
Hành trình tự hào	49
2025 – Các cột mốc đáng nhớ	53
II KHÁT VỌNG VƯƠN TẦM	59
III KIẾN TẠO GIÁ TRỊ BỀN VỮNG	63
Nhận định thị trường	65
Tình hình hoạt động năm 2025	66
Nền móng vững chắc – Củng cố niềm tin	85
Báo cáo phát triển bền vững	89
Báo cáo và đánh giá của Ban Điều hành	95
Đánh giá của Hội đồng Quản trị về hoạt động của Ngân hàng	103
IV BÁO CÁO TÀI CHÍNH	107

DANH MỤC VIẾT TẮT

ABBank Ngân hàng TMCP An Bình	ĐKKD Đăng ký kinh doanh	NHNN Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
BCTC Báo cáo tài chính	ĐVKD Đơn vị kinh doanh	ROA Tỷ lệ lợi nhuận trên tổng tài sản
BĐH Ban Điều hành	FDI Đầu tư trực tiếp nước ngoài	ROE Tỷ lệ lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu
BKS Ban Kiểm soát	GDP Tổng sản phẩm quốc nội	SME Khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ
CAR Tỷ lệ an toàn vốn	HĐQT Hội đồng Quản trị	TMCP Thương mại Cổ phần
CBNV Cán bộ nhân viên	HNX Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội	TGD Tổng Giám đốc
CN Chi nhánh	KHCN Khách hàng cá nhân	QTRR Quản trị rủi ro
CSKH Chăm sóc khách hàng	KHDN Khách hàng doanh nghiệp lớn	UBCKNN Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
DPRR Dự phòng rủi ro	KTNB Kiểm toán nội bộ	
ĐHĐCĐ Đại hội đồng Cổ đông	LNTT Lợi nhuận trước thuế	

THÔNGIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính gửi Quý Cổ đông, Nhà đầu tư, Quý Đối tác, Khách hàng,

Năm 2025 khép lại trong bối cảnh vĩ mô còn nhiều biến động, áp lực cạnh tranh ngày càng tăng, cùng với những yêu cầu ngày càng cao về quản trị rủi ro, năng lực tài chính, công nghệ và trải nghiệm khách hàng. Trong bối cảnh đó, Ngân hàng An Bình (ABBank) đã thể hiện bản lĩnh, nội lực và khả năng thích ứng, ghi dấu một năm tăng trưởng đột phá, tạo tiền đề quan trọng cho giai đoạn phát triển tiếp theo.

Năm 2025, lần đầu tiên tổng tài sản của ABBank vượt mốc 220 nghìn tỷ đồng - tăng gần 25% so với 2024 và đạt trên 110% mức kế hoạch; lợi nhuận trước thuế đạt 3.522 tỷ đồng - tăng trưởng hơn 350% so với năm 2024 và đạt 196% mức kế hoạch, cùng với những cải thiện rõ nét về hiệu quả hoạt động, năng lực quản trị và chất lượng tăng trưởng. Những kết quả này không chỉ phản ánh thành tích tài chính nổi bật, mà còn khẳng định ABBank đang đi đúng hướng, từng bước xây dựng nền tảng vững chắc cho một chu kỳ tăng trưởng mới - an toàn, bền vững và có chiều sâu.

Thay mặt Hội đồng Quản trị, tôi trân trọng cảm ơn sự cam kết, đồng hành của Quý Cổ đông, Nhà đầu tư, sự gắn bó và tin tưởng của Quý Đối tác, Khách hàng, cùng với nỗ lực bền bỉ, tinh thần trách nhiệm và khát vọng cống hiến của toàn thể đội ngũ ABBank - những yếu tố then chốt đã tạo nên kết quả đầy ý nghĩa trong năm qua.

Bước sang năm 2026, ABBank đứng trước cơ hội phát triển mới, với các trọng tâm chiến lược rõ ràng: tăng tốc kinh doanh đi đôi với an toàn và hiệu quả; nâng cao năng lực tài chính và vị thế thị trường; thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện; tiếp tục kiện toàn mô hình tổ chức, phát triển nguồn nhân lực và xây dựng văn hóa doanh nghiệp. Năm 2026 cũng là năm ABBank chính thức triển khai bộ nhận diện thương hiệu mới - không chỉ là sự thay đổi về hình ảnh, mà là một tuyên ngôn chiến lược, thể hiện cam kết đổi mới để phục vụ sự tốt hơn, vượt xa hơn và phát triển bền vững hơn.

Chúng tôi tin rằng, giá trị cao nhất của ABBank chính là niềm tin của Khách hàng, sự gắn bó lâu dài của Cổ đông, trách nhiệm với Cộng đồng và những đóng góp thiết thực cho sự phát triển chung của nền kinh tế - xã hội.

Với nền tảng được củng cố ngày càng vững chắc, cùng tinh thần tăng tốc - bút phá - vươn tầm, ABBank mong tiếp tục nhận được sự đồng hành và tin tưởng của Quý vị trên chặng đường hướng đến mục tiêu trở thành top ngân hàng thương mại cổ phần hoạt động hiệu quả, với mức vốn hóa 100 nghìn tỷ đồng trong những năm tới, trên nền tảng an toàn, minh bạch và quản trị theo chuẩn mực cao.

Xin trân trọng cảm ơn.



VŨ VĂN TIỀN
Chủ tịch Hội đồng Quản trị

“

Bước sang năm 2026, ABBank đứng trước cơ hội phát triển mới, với các trọng tâm chiến lược rõ ràng: tăng tốc kinh doanh đi đôi với an toàn và hiệu quả; nâng cao năng lực tài chính và vị thế thị trường; thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện; tiếp tục kiện toàn mô hình tổ chức, phát triển nguồn nhân lực và xây dựng văn hóa doanh nghiệp.

VŨ VĂN TIỀN

Chủ tịch Hội đồng Quản trị



KHÔNG NGỪNG CỔNG HIỂN



Thông tin chung	07
Ngành nghề kinh doanh	09
Địa bàn hoạt động	11
Tầm nhìn - Sứ mệnh - Giá trị cốt lõi	13
Cơ cấu quản trị và tổ chức	15
Hành trình tự hào	49
2025 - Các cột mốc đáng nhớ	53



THÔNG TIN CHUNG

Tên đầy đủ tiếng Việt:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình

Tên đầy đủ tiếng Anh:

An Binh Commercial Joint Stock Bank

Tên viết tắt tiếng Việt:

Ngân hàng An Bình

Tên viết tắt tiếng Anh:

ABBank

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0301412222 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh (nay là Sở Tài chính TP. Hồ Chí Minh) cấp lần đầu ngày 17/5/1993, Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội (nay là Sở Tài chính TP. Hà Nội) cấp thay đổi lần thứ 29 ngày 28/6/2023.

Giấy phép thành lập và hoạt động: cấp lần đầu số 0031/NH-CP ngày 15/4/1993, Giấy phép cấp đổi số 120/GP-NHNN ngày 12/12/2018 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các Quyết định của Ngân hàng Nhà nước về sửa đổi, bổ sung Giấy phép số 120/GP-NHNN, cập nhật gần nhất ngày 06/8/2025.

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1, 2, 3 Tòa nhà Geleximco, Số 36 Hoàng Cầu, Phường Ô Chợ Dừa, Thành phố Hà Nội

Số điện thoại: (84-24) 37 612 888

Website: www.abbank.vn

Mã cổ phiếu: ABB



VỐN ĐIỀU LỆ ĐẾN 31/12/2025

10.350.367.620.000 đồng

NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

ABBank thực hiện các hoạt động của loại hình ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật và của NHNN, gồm các hoạt động sau đây:



Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác;



Phát hành chứng chỉ tiền gửi;



Cấp tín dụng dưới các hình thức cho vay; chiết khấu, tái chiết khấu; bảo lãnh ngân hàng; phát hành thẻ tín dụng; bao thanh toán trong nước, bao thanh toán quốc tế; thư tín dụng; mua bán nợ; hình thức cấp tín dụng khác theo quy định của Thống đốc NHNN;



Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng;



Cung ứng các phương tiện thanh toán;



Cung ứng các dịch vụ thanh toán qua tài khoản: Thực hiện dịch vụ thanh toán trong nước bao gồm séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, chuyển tiền, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ; Thực hiện dịch vụ thanh toán quốc tế sau khi được NHNN chấp thuận bằng văn bản; dịch vụ thanh toán khác theo quy định của Thống đốc NHNN;



Vay vốn của NHNN dưới hình thức tái cấp vốn và mua bán giấy tờ có giá với NHNN theo quy định của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; cho vay, vay, gửi tiền, nhận tiền gửi, mua bán có kỳ hạn giấy tờ có giá với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài theo quy định của NHNN; vay nước ngoài theo quy định của pháp luật;



Mở tài khoản tại NHNN; mở tài khoản thanh toán tại tổ chức tín dụng được cung ứng dịch vụ thanh toán qua tài khoản; mở tài khoản thanh toán ở nước ngoài theo quy định của pháp luật về ngoại hối;



Tổ chức thanh toán nội bộ, tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia. Tham gia hệ thống thanh toán quốc tế khi đáp ứng điều kiện theo quy định của Chính phủ và được NHNN chấp thuận bằng văn bản;



Kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế theo quy định của pháp luật về ngoại hối, pháp luật khác có liên quan và quy định của NHNN;



Thực hiện các dịch vụ sau đây theo quy định của Thống đốc NHNN: Dịch vụ quản lý tiền mặt; dịch vụ ngân quỹ; dịch vụ bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn; cung ứng các dịch vụ chuyển tiền, thu hộ, chi hộ và các dịch vụ thanh toán khác không qua tài khoản; mua bán tín phiếu NHNN, trái phiếu doanh nghiệp; mua bán giấy tờ có giá khác; môi giới tiền tệ; dịch vụ khác liên quan đến bao thanh toán, thư tín dụng; tư vấn về hoạt động ngân hàng và hoạt động kinh doanh khác theo Giấy phép;



Ví điện tử;



Góp vốn, mua cổ phần theo quy định của pháp luật;



Ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong hoạt động ngân hàng, giao đại lý thanh toán theo quy định của Thống đốc NHNN; thực hiện hoạt động đại lý bảo hiểm theo quy định của pháp luật và phù hợp với quy định của Thống đốc NHNN;



Mua bán công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương; phát hành trái phiếu; lưu ký chứng khoán; nghiệp vụ ngân hàng giám sát; đại lý quản lý tài sản bảo đảm theo quy định của pháp luật có liên quan và quy định của Thống đốc NHNN;



Các hoạt động khác sau khi được NHNN chấp thuận.

ĐỊA BÀN HOẠT ĐỘNG

Tính đến hết năm 2025, ABBank có 165 điểm giao dịch (35 chi nhánh và 130 phòng giao dịch) tại 25 tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương (theo địa giới hành chính mới) trong phạm vi cả nước, và được phân bố theo 8 khu vực địa lý.

Biểu đồ phân bố



- Đồng bằng Sông Hồng
- Tây Bắc
- Đông Bắc
- Bắc Trung Bộ
- Nam Trung Bộ
- Tây Nguyên
- Đông Nam Bộ
- Đồng bằng Sông Cửu Long



35 Chi nhánh phân bố theo khu vực địa lý

Năm 2025, ABBank thay đổi nhận diện thương hiệu và đẩy mạnh đầu tư cải tạo cơ sở vật chất với thiết kế hiện đại tại các điểm giao dịch nhằm mang đến trải nghiệm tốt nhất cho khách hàng. Về công tác phát triển mạng lưới giao dịch, ABBank tập trung rà soát và nâng cao hiệu quả của mạng lưới các chi nhánh và phòng giao dịch.

06	Đồng bằng Sông Hồng	CN Hà Nội, CN Vinh Phúc, CN Bắc Ninh, CN Hải Phòng, CN Hưng Yên, CN Thái Bình
02	Tây Bắc	CN Sơn La, CN Điện Biên
03	Đông Bắc	CN Thái Nguyên, CN Lạng Sơn, CN Quảng Ninh
03	Bắc Trung Bộ	CN Nghệ An, CN Thanh Hóa, CN Thừa Thiên Huế
04	Nam Trung Bộ	CN Đà Nẵng, CN Khánh Hòa, CN Quảng Nam, CN Bình Thuận
01	Tây Nguyên	CN Gia Lai
07	Đông Nam Bộ	CN Bà Rịa - Vũng Tàu, CN Bình Dương, CN Bình Phước, CN TP. Hồ Chí Minh, CN Đồng Nai, CN Tây Ninh, CN Sài Gòn
09	Đồng bằng Sông Cửu Long	CN Long An, CN Tiền Giang, CN Vĩnh Long, CN Đồng Tháp, CN An Giang, CN Kiên Giang, CN Cần Thơ, CN Sóc Trăng, CN Bạc Liêu

TẦM NHÌN – SỨ MỆNH – GIÁ TRỊ CỐT LÕI



TẦM NHÌN

Trở thành Ngân hàng Thương mại Cổ phần hàng đầu tại Việt Nam, tập trung vào lĩnh vực bán lẻ.



SỨ MỆNH

Cung cấp các giải pháp tài chính Hiệu quả, Nhanh và Phù hợp với nhu cầu khách hàng.



GIÁ TRỊ CỐT LÕI

KHÁCH HÀNG
LÀ TRỌNG TÂM

NHÂN SỰ
LÀ TÀI SẢN

CỘNG TÁC
CÙNG PHÁT TRIỂN

LINH HOẠT
VÀ THÍCH ỨNG

KỶ LUẬT
ĐỂ CHIẾN THẮNG



CƠ CẤU QUẢN TRỊ VÀ TỔ CHỨC

Mô hình quản trị

Theo Điều lệ của Ngân hàng TMCP An Bình và quy định của pháp luật, cơ cấu tổ chức quản lý và quản trị của ABBank theo mô hình công ty cổ phần như sau:

Đại hội đồng Cổ đông	Hội đồng Quản trị	Ban Kiểm soát	Tổng Giám đốc
----------------------	-------------------	---------------	---------------

Đại hội đồng Cổ đông

ĐHĐCĐ gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của ABBank. ĐHĐCĐ có các nhiệm vụ, quyền hạn quan trọng như: Thông qua định hướng phát triển Ngân hàng; Thông qua Điều lệ, sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Ngân hàng; Quyết định số lượng thành viên HĐQT, BKS từng nhiệm kỳ; Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, bầu bổ sung, thay thế thành viên HĐQT, BKS; Thông qua báo cáo tài chính hàng năm; Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác; Quyết định đầu tư, mua, bán tài sản cố định của ABBank mà mức đầu tư, giá mua dự kiến hoặc nguyên giá trong trường hợp bán tài sản cố định có giá trị từ 20% vốn điều lệ trở lên của ABBank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất; Quyết định việc chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức pháp lý, giải thể hoặc yêu cầu Tòa án mở thủ tục phá sản Ngân hàng;...

Thông tin chi tiết:

ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của ABBank diễn ra vào ngày 18/4/2025 tại Hà Nội (được tổ chức trong thời hạn 4 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính theo đúng quy định).

Các Cổ đông được quyền tham dự ĐHĐCĐ theo quy định hiện hành của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Ngân hàng.

Các Cổ đông có quyền tham dự ĐHĐCĐ đã được thông báo qua email/thư gửi đến địa chỉ của Cổ đông đã đăng ký; thông báo trên website và các kênh công bố thông tin theo đúng quy định về tổ chức họp ĐHĐCĐ.

Nội dung, tài liệu cuộc họp ĐHĐCĐ được công bố công khai cho Cổ đông 21 ngày trước ngày cuộc họp phù hợp với quy định của pháp luật và quy định của Điều lệ ABBank tại địa chỉ www.abbank.vn.

Biên bản, Nghị quyết cuộc họp và các nội dung tài liệu đã được ĐHĐCĐ thông qua được công bố công khai cho Cổ đông trên website của Ngân hàng trong vòng 24 giờ kể từ khi bế mạc cuộc họp tại địa chỉ: www.abbank.vn theo quy định của pháp luật và Điều lệ ABBank.

ĐHĐCĐ thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Ngân hàng.

Quyết định của ĐHĐCĐ được thông qua khi được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự họp chấp thuận, trừ các trường hợp cần tỉ lệ trên 65% khi thông qua các quyết định như: Phương án thay đổi mức vốn điều lệ; Phương án chào bán cổ phần, bao gồm loại cổ phần và số lượng cổ phần mới sẽ chào bán; đầu tư, mua, bán tài sản cố định mà mức đầu tư, giá mua dự kiến hoặc nguyên giá trong trường hợp bán tài sản cố định có giá trị từ 20% vốn điều lệ trở lên; Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức pháp lý, giải thể hoặc yêu cầu tòa án mở thủ tục phá sản.



Hội đồng Quản trị

Vai trò của HĐQT: HĐQT là cơ quan quản lý của ABBank, có toàn quyền nhân danh ABBank để quyết định, thực hiện các quyền, nghĩa vụ của Ngân hàng, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ, bảo đảm hoạt động của ABBank tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của ABBank.

Thành phần của HĐQT: HĐQT của ABBank tại thời điểm 31/12/2025 hoạt động gồm 06 thành viên, toàn bộ thành viên HĐQT là thành viên không điều hành, trong đó có 02 thành viên độc lập.

Danh sách Thành viên HĐQT, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (*):

Tên và chức vụ	Điều hành	Không điều hành (**)	Độc lập	Thành viên HĐQT kể từ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
Chủ tịch HĐQT: Ông Vũ Văn Tiền		x		10/6/2003	Sở hữu cá nhân: 0,365%; Đại diện sở hữu 100% cổ phiếu của Tập đoàn Geleximco – Công ty CP tại ABBank: 12,779%
Phó Chủ tịch HĐQT: Ông Đào Mạnh Kháng		x		27/5/2011	0,801%
Thành viên HĐQT: Ông Syed Ahmad Taufik Albar		x		18/4/2025	Đại diện 100% phần vốn góp của Maybank tại ABBank (tương đương 16,394% vốn điều lệ của ABBank)
Thành viên HĐQT: Ông Nguyễn Danh Lương		x		25/4/2018	0,045%
Thành viên HĐQT: Bà Đỗ Thị Nhung		x	x	28/4/2023	0%
Thành viên HĐQT: Ông Trịnh Thanh Hải		x	x	18/4/2025	0,018%

(*) ABBank không phát hành các loại cổ phần khác, ngoài cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết.

(**) Thành viên HĐQT không điều hành (sau đây gọi là thành viên không điều hành) là thành viên HĐQT không phải là Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và những người điều hành khác theo quy định của Điều lệ công ty (căn cứ Điều 3 Nghị định số 155/2020/NĐ – CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (đã được sửa đổi, bổ sung)).

CƠ CẤU QUẢN TRỊ VÀ TỔ CHỨC

Giới thiệu về các Thành viên của HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2027



Ông VŨ VĂN TIỀN

- Sinh năm 1959
- Chủ tịch HĐQT
- Chủ nhiệm Ủy ban Chiến lược Phát triển bền vững ESG
- Chủ nhiệm Ủy ban Nhân sự
- Thành viên Ủy ban Chiến lược
- Chủ tịch Hội đồng Xử lý nợ
- Chủ tịch Hội đồng Xử lý rủi ro
- Cử nhân kinh tế

Ông Vũ Văn Tiền là một trong những doanh nhân thành công và có uy tín tại Việt Nam. Ông đã được Nhà nước và Chính phủ tặng thưởng nhiều Huân, Huy chương và Bằng khen cho các đóng góp vào sự phát triển kinh tế của đất nước như: Huân chương Lao động hạng Nhất, hạng Ba; Huy chương Vì thế hệ trẻ; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; Bằng khen của UBND Thành phố Hà Nội; Giải thưởng Sao đỏ; Công dân Thủ đô ưu tú năm 2015. Ông là Thành viên HĐQT ABBank kể từ năm 2003 đến nay.

Chức danh quản lý nắm giữ tại các công ty khác:
Không có



Ông ĐÀO MẠNH KHÁNG

- Sinh năm 1969
- Phó Chủ tịch HĐQT
- Chủ nhiệm Ủy ban Chiến lược
- Thành viên Ủy ban Nhân sự
- Tiến sĩ Kinh tế

Ông Đào Mạnh Kháng đã có 32 năm kinh nghiệm công tác trong ngành tài chính ngân hàng và 20 năm làm việc tại BKS và HĐQT ABBank.

Chức danh quản lý nắm giữ tại các công ty khác:
Không có



Ông SYED AHMAD TAUFIK ALBAR

Sinh năm 1972
Thành viên HĐQT
Thành viên Ủy ban Chiến lược
Thạc sĩ Kinh tế

Ông Syed Ahmad Taufik Albar là chuyên gia trong lĩnh vực Kế toán, Tài chính - Ngân hàng có kinh nghiệm 27 năm làm việc và giữ các vị trí quan trọng tại Tập đoàn Dầu khí Shell (Malaysia, Úc, Hà Lan), Tập đoàn Viễn thông Axiata (Malaysia, Cambodia), Ngân hàng RHB (Malaysia), Maybank (Malaysia). Hiện ông Syed Ahmad Taufik Albar đang là Giám đốc Dịch vụ Tài chính cộng đồng của Tập đoàn Maybank.

Chức danh quản lý nắm giữ tại các công ty khác: Không có.



Ông NGUYỄN DANH LƯƠNG

Sinh năm 1957
Thành viên HĐQT
Chủ nhiệm Ủy ban Quản lý rủi ro
Thành viên Ủy ban Chiến lược
Thành viên Hội đồng xử lý rủi ro
Tiến sĩ Kinh tế ngành Tài chính

Ông Nguyễn Danh Lương có 38 năm kinh nghiệm trong các lĩnh vực kế toán, tài chính, quản lý kinh doanh, quản lý rủi ro. Ông đã từng giữ các vị trí chủ chốt tại Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) như: Phó Giám đốc Sở Giao dịch, Giám đốc Sở Giao dịch, Phó Tổng Giám đốc, Ủy viên HĐQT. Ông được bầu làm Thành viên độc lập HĐQT ABBank nhiệm kỳ 2018 – 2022 và tiếp tục được bầu làm Thành viên HĐQT ABBank nhiệm kỳ 2023 – 2027.

Chức danh quản lý nắm giữ tại các công ty khác: Không có.



Bà ĐỖ THỊ NHUNG

Sinh năm 1960
Thành viên độc lập HĐQT
Thành viên Ủy ban Chiến lược
Cử nhân kinh tế ngành Tín dụng
Cao cấp lý luận chính trị Học viện Chính trị Quốc gia

Bà Đỗ Thị Nhung có 43 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực ngân hàng. Bà có 05 năm đảm nhiệm chức vụ Thành viên độc lập HĐQT Ngân hàng TMCP Tiên Phong.

Chức danh quản lý nắm giữ tại các công ty khác: Không có.



Ông TRỊNH THANH HẢI

Sinh năm 1964
Thành viên độc lập HĐQT
Thành viên Ủy ban Chiến lược
Thành viên Ủy ban Quản lý rủi ro
Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh (MBA)

Ông Trịnh Thanh Hải có trên 35 năm kinh nghiệm qua các vị trí quản lý lãnh đạo tại các định chế tài chính lớn của Hoa Kỳ và Việt Nam như Indochina Capital, New York Life và Bảo Việt. Ông Trịnh Thanh Hải từng là Thành viên độc lập HĐQT kiêm Chủ tịch Ủy ban QLRR tại SHB và Thành viên độc lập HĐQT ABBank (2016-2018).

Chức danh quản lý nắm giữ tại các công ty khác: Thành viên độc lập HĐQT kiêm Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán tại Công ty Cổ phần đầu tư Văn Phú Invest; Thành viên độc lập HĐQT (không điều hành) Quỹ đầu tư VinaCapital Vietnam Opportunity – VOF (Anh).

CƠ CẤU QUẢN TRỊ VÀ TỔ CHỨC

Các hoạt động của HĐQT

Trong năm 2025, HĐQT đã họp 05 lần. Ngoài ra, theo Quy định về thông qua các quyết định của HĐQT đã ban hành, HĐQT ABBank đã thực hiện biểu quyết qua email để thông qua nhiều chính sách và quy định nội bộ.

Tình hình tham dự các cuộc họp của thành viên HĐQT như sau:

Tên và chức vụ	Các cuộc họp đã tham dự	Các cuộc họp không tham dự	Các cuộc họp đủ điều kiện tham dự	Ghi chú
Chủ tịch HĐQT: Ông Vũ Văn Tiền	4	1 (*)	5	Ông Vũ Văn Tiền được bầu làm Chủ tịch HĐQT kể từ ngày 14/11/2025
Phó Chủ tịch HĐQT: Ông Đào Mạnh Kháng	5	0	5	Ông Đào Mạnh Kháng thôi giữ chức danh Chủ tịch HĐQT và được bầu làm Phó Chủ tịch HĐQT kể từ ngày 14/11/2025
Thành viên HĐQT: Dato' John Chong Eng Chuan	1	0	1	Thành viên HĐQT chỉ hoạt động đến hết ngày 17/4/2025 do Maybank thay đổi người đại diện vốn tại ABBank
Thành viên HĐQT: Ông Foong Seong Yew	1	1	2	Thành viên HĐQT chỉ hoạt động đến hết ngày 04/6/2025 do Maybank thay đổi đại diện phần vốn tại ABBank
Thành viên HĐQT: Ông Nguyễn Danh Lương	5	0	5	
Thành viên độc lập HĐQT: Bà Đỗ Thị Nhung	5	0	5	
Thành viên độc lập HĐQT: Ông Trần Bá Vinh	1	0	1	Thành viên HĐQT chỉ hoạt động đến hết ngày 17/4/2025 do có đơn xin từ nhiệm và đã được ĐHCĐ thường niên ngày 18/4/2025 thông qua
Thành viên HĐQT: Ông Syed Ahmad Taufik Albar	4	0	4	
Thành viên độc lập HĐQT: Ông Trịnh Thanh Hải	4	0	4	

(*) Ông Vũ Văn Tiền vắng mặt 01 cuộc họp HĐQT và đã có ủy quyền cho Thành viên HĐQT khác tham dự và bỏ phiếu.

Tình hình biểu quyết bằng văn bản của thành viên HĐQT

Tên và chức vụ	Số lượng văn bản lấy ý kiến Thành viên	Không tham gia biểu quyết	Có tham gia biểu quyết
Chủ tịch HĐQT: Ông Vũ Văn Tiền	108	0	108
Phó Chủ tịch HĐQT: Ông Đào Mạnh Kháng	107	0	107
Thành viên HĐQT: Ông John Chong Eng Chuan	30	13	17
Thành viên HĐQT: Ông Foong Seong Yew	44	25	17
Thành viên HĐQT: Ông Nguyễn Danh Lương	120	0	120
Thành viên độc lập HĐQT: Bà Đỗ Thị Nhung	118	0	118
Thành viên độc lập HĐQT: Ông Trần Bá Vinh	30	0	30
Thành viên HĐQT: Ông Syed Ahmad Taufik Albar	90	0	86
Thành viên độc lập HĐQT: Ông Trịnh Thanh Hải	90	0	90

Đánh giá HĐQT: Các thành viên HĐQT thực hiện việc đánh giá và tự đánh giá theo Quy chế Hoạt động của HĐQT ABBank và quy định của pháp luật.

CƠ CẤU QUẢN TRỊ VÀ TỔ CHỨC

Các Ủy ban trực thuộc HĐQT

Trực thuộc HĐQT có Ủy ban Quản lý rủi ro, Ủy ban Nhân sự, Ủy ban Chiến lược, Ủy ban Chiến lược Phát triển bền vững ESG. Ngoài ra, cơ cấu thuộc HĐQT và hoạt động mang tính chất hội đồng có Hội đồng Xử lý Rủi ro và Hội đồng Xử lý nợ.

Ủy ban Chiến lược (SC): Được thành lập nhằm tham mưu, giúp việc cho HĐQT trong công tác xây dựng, theo dõi và giám sát thực hiện chiến lược phát triển của ABBank.

Ủy ban Quản lý Rủi ro (RMC): Được thành lập nhằm mục tiêu giúp HĐQT thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình trong việc quyết định chính sách quản lý rủi ro và giám sát thực thi các biện pháp phòng ngừa rủi ro của Ngân hàng (trừ các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ).

Ủy ban Nhân sự (HRC): Được thành lập nhằm mục tiêu giúp HĐQT thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình trong việc quyết định chính sách quản trị và cơ cấu nhân sự của Ngân hàng (trừ các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ).

Ủy ban Chiến lược Phát triển bền vững ESG: Được thành lập với chức năng tham mưu, tư vấn và hỗ trợ HĐQT trong việc định hướng xây dựng, triển khai và giám sát chiến lược phát triển bền vững; các hoạt động, chương trình, sáng kiến liên quan đến môi trường, xã hội và quản trị của ABBank đảm bảo sự phù hợp với chiến lược phát triển bền vững của Ngân hàng.

Hội đồng Xử lý Rủi ro: Được thành lập với chức năng tham mưu và quyết định trong việc thực hiện chính sách dự phòng rủi ro tín dụng theo quy định của pháp luật và quy định của ABBank.

Hội đồng Xử lý nợ: Được thành lập với chức năng tham mưu cho HĐQT trong công tác xử lý nợ.



Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát là cơ quan giám sát hoạt động ABBank nhằm đánh giá chính xác hoạt động kinh doanh, thực trạng tài chính của ABBank. Ban Kiểm soát thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ, kiểm soát, đánh giá việc chấp hành quy định của pháp luật, Điều lệ Ngân hàng, các quy định nội bộ và nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT.

Danh sách các thành viên BKS và tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (*)

STT	Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
1	Nguyễn Thị Hạnh Tâm	Trưởng Ban Kiểm soát	0,002%
2	Nguyễn Hồng Quang	Thành viên Ban Kiểm soát	0%
3	Nguyễn Thị Thanh Thái	Thành viên Ban Kiểm soát	0,007%

(*) ABBank không phát hành các loại cổ phần khác ngoài cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết.



CƠ CẤU QUẢN TRỊ VÀ TỔ CHỨC

Giới thiệu về các
Thành viên Ban Kiểm soát
nhiệm kỳ 2023 – 2027



Bà NGUYỄN THỊ HẠNH TÂM

Trưởng Ban Kiểm soát

Sinh năm 1972
Cử nhân Tài chính Tín dụng
Cử nhân Kế toán
Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh
Chứng chỉ Kế toán trưởng

Bà Nguyễn Thị Hạnh Tâm có 33 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán thuộc ngành Tài chính ngân hàng. Bà từng đảm nhiệm vị trí Trưởng phòng Kế toán tài chính, Công ty Cho thuê tài chính Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam; Trưởng ban Tài chính Kế toán – Ngân hàng TMCP Bảo Việt. Bà là Trưởng Ban Kiểm soát ABBank liên tục từ năm 2010 đến nay.



Ông NGUYỄN HỒNG QUANG

Thành viên Ban Kiểm soát

Sinh năm 1977
Cử nhân Ngân hàng Tiền tệ
Cử nhân Kế toán – Kiểm toán
Thạc sĩ Quản trị kinh doanh

Ông Nguyễn Hồng Quang có 26 năm kinh nghiệm hoạt động trong ngành Tài chính Ngân hàng, gần 24 năm công tác tại ABBank, trong đó có gần 05 năm giữ vị trí Giám đốc Khối Khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ (SME) kiêm Thành viên Ban Điều hành ABBank. Ông Nguyễn Hồng Quang được bầu làm Thành viên Ban Kiểm soát ABBank kể từ ngày 05/4/2024.



Bà NGUYỄN THỊ THANH THÁI

Thành viên Ban Kiểm soát

Sinh năm 1963
Cử nhân Tài chính Tín dụng

Bà Nguyễn Thị Thanh Thái có 38 năm kinh nghiệm trong mảng Tài chính – Ngân hàng, nắm giữ các vị trí quan trọng tại các mảng kinh doanh, thẩm định tín dụng và quản lý đơn vị kinh doanh tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank). Bà tham gia Ban Kiểm soát ABBank từ ngày 25/4/2018.

CƠ CẤU QUẢN TRỊ VÀ TỔ CHỨC

Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc là người điều hành hoạt động của ABBank. Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước HĐQT và trước pháp luật về việc điều hành hoạt động hàng ngày của ABBank và thực hiện quyền hạn, nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật và Điều lệ ABBank. Giúp việc cho Tổng Giám đốc là các Phó Tổng Giám đốc; các Giám đốc Khối; Kế toán trưởng và các Hội đồng trực thuộc Ban Điều hành.

Danh sách Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng:



Ông LÊ MẠNH HÙNG

Tổng Giám đốc (kể từ ngày 05/02/2026)

Sinh năm 1979
Cử nhân Kinh tế

Ông Lê Mạnh Hùng đã có hơn 23 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Tài chính - Ngân hàng. Trước đó, ông Hùng đảm nhận chức danh Thành Viên Ban Điều hành kiêm Giám đốc Khối Ngân hàng Bán buôn ABBank từ năm 2017. Ông Lê Mạnh Hùng được HĐQT bổ nhiệm giữ chức danh Phó Tổng Giám đốc và giao đảm nhận nhiệm vụ, quyền hạn của Tổng Giám đốc ABBank kể từ ngày 14/11/2025. Ông Lê Mạnh Hùng được bổ nhiệm chính thức chức danh Tổng Giám đốc ABBank kể từ ngày 05/02/2026.



CƠ CẤU QUẢN TRỊ VÀ TỔ CHỨC

Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và
Kế toán trưởng



Bà NGUYỄN THỊ HƯƠNG

Phó Tổng Giám đốc

Sinh năm 1973
Cử nhân Kinh doanh Thương mại
Thạc sĩ Kinh tế Phát triển

Bà Nguyễn Thị Hương có hơn 31 năm kinh nghiệm hoạt động trong ngành Tài chính - Ngân hàng, trong đó có 13 năm làm việc tại NHNN và 18 năm công tác tại ABBank, đảm nhận vị trí Phó Tổng Giám đốc ABBank từ tháng 01/2016.



Ông LẠI TẤT HÀ

Phó Tổng Giám đốc

Sinh năm: 1978
Thạc sĩ Tài chính

Ông Lại Tất Hà có 20 năm kinh nghiệm trong ngành Ngân hàng. Ông từng đảm nhận các vị trí chủ chốt tại ngân hàng: SeABank, Techcombank. Ông được tuyển dụng vào ABBank và bổ nhiệm vai trò Phó Tổng Giám đốc từ ngày 08/10/2019.

Ông BÙI QUỐC VIỆT

Kế toán trưởng

Sinh năm 1975
Thạc sĩ Quản trị kinh doanh

Ông Bùi Quốc Việt có 07 năm kinh nghiệm làm kế toán tổng hợp tại Công ty Điện lực Miền Nam và Điện lực Bình Phú thuộc Công ty Điện lực TP. HCM; gần 05 năm làm Tổ trưởng tổ kiểm tra Phòng Tài chính Kế toán – Công ty Điện lực TP. HCM. Ông Việt đã có gần 19 năm kinh nghiệm tại Khối Tài chính Kế toán của ABBank, trong đó có hơn 15 năm giữ vị trí Kế toán trưởng.

CƠ CẤU QUẢN TRỊ VÀ TỔ CHỨC

Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng tại ABBank (*)

STT	Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
1	Lê Mạnh Hùng	Tổng Giám đốc	0,000%
2	Nguyễn Thị Hương	Phó Tổng Giám đốc	0,0156%
3	Lại Tất Hà	Phó Tổng Giám đốc	0,011%
4	Bùi Quốc Việt	Kế toán trưởng	0,018%

(*) ABBank không phát hành cổ phiếu khác ngoài cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết.

Những thay đổi trong Ban Điều hành (gồm Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng): Trong năm 2025, Ông Phạm Duy Hiếu – Tổng Giám đốc đã có Đơn xin từ nhiệm vì lý do cá nhân. Sau đó HĐQT đã bổ nhiệm Ông Lê Mạnh Hùng giữ chức danh Phó Tổng Giám đốc và giao đảm nhận nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc; Ông Lê Mạnh Hùng được bổ nhiệm chính thức chức danh Tổng Giám đốc ABBank kể từ ngày 05/02/2026. Ông Khương Đức Tiệp thôi giữ vị trí Phó Tổng Giám đốc của ABBank.

Các Hội đồng trực thuộc Ban Điều hành

Hội đồng Quản lý tài sản Nợ - Có (ALCO): ALCO chịu trách nhiệm chính về việc tham mưu, tư vấn, phối hợp phát triển, thực thi và xem xét các quy chế, chiến lược và chính sách liên quan đến việc quản lý bảng cân đối kế toán, quản lý vốn và quản lý rủi ro thanh khoản của Ngân hàng. Được thành lập để quản lý rủi ro thanh khoản và rủi ro thị trường.

Hội đồng Rủi ro (ERC): Có nhiệm vụ đánh giá mức độ rủi ro, kiểm tra tất cả các vấn đề rủi ro; đề xuất trình RMC giải quyết và ra quyết định đối với những vấn đề vượt thẩm quyền của ERC.

Hội đồng Tín dụng (CC): Được thành lập nhằm mục đích thực hiện và đảm bảo hoạt động cấp tín dụng trên toàn hệ thống ABBank an toàn và hiệu quả.

Hội đồng Quản trị dữ liệu (DGC): Được thành lập nhằm mục đích dẫn dắt, giám sát chặt chẽ hoạt động quản trị dữ liệu trong hệ thống ABBank.

Hội đồng Quản lý vốn (CMC): Được thành lập nhằm tham mưu, tư vấn và bảo đảm thực thi các hoạt động đánh giá nội bộ về mức độ đủ vốn tại ABBank theo quy định của NHNN và quy định nội bộ của ABBank.



Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BKS và Tổng Giám đốc

Các khoản lương, thù lao và lợi ích khác trong năm 2025 của HĐQT, BKS và Tổng Giám đốc được hưởng theo quy định tại Điều lệ, Nghị quyết của ĐHĐCĐ và các quy định nội bộ khác của ABBank, cụ thể như sau:

DVT: Triệu đồng	
Thù lao của HĐQT	26.907
Chủ tịch HĐQT	8.088
Phó Chủ tịch HĐQT	9.170
Các Thành viên HĐQT	5.353
Các Thành viên độc lập HĐQT	4.296
Thù lao của BKS	6.584
Tiền lương của Tổng Giám đốc	7.550

(*) Ngoài thù lao, lương có thể được hưởng các khoản phụ cấp và thưởng khác (nếu có) phụ thuộc vào kết quả kinh doanh của Ngân hàng hoặc/và quy định nội bộ của ABBank trong từng thời kỳ (Chi tiết theo Báo cáo Tài chính kiểm toán năm 2024).

Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và những người có liên quan trong năm 2025: Không có

Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:

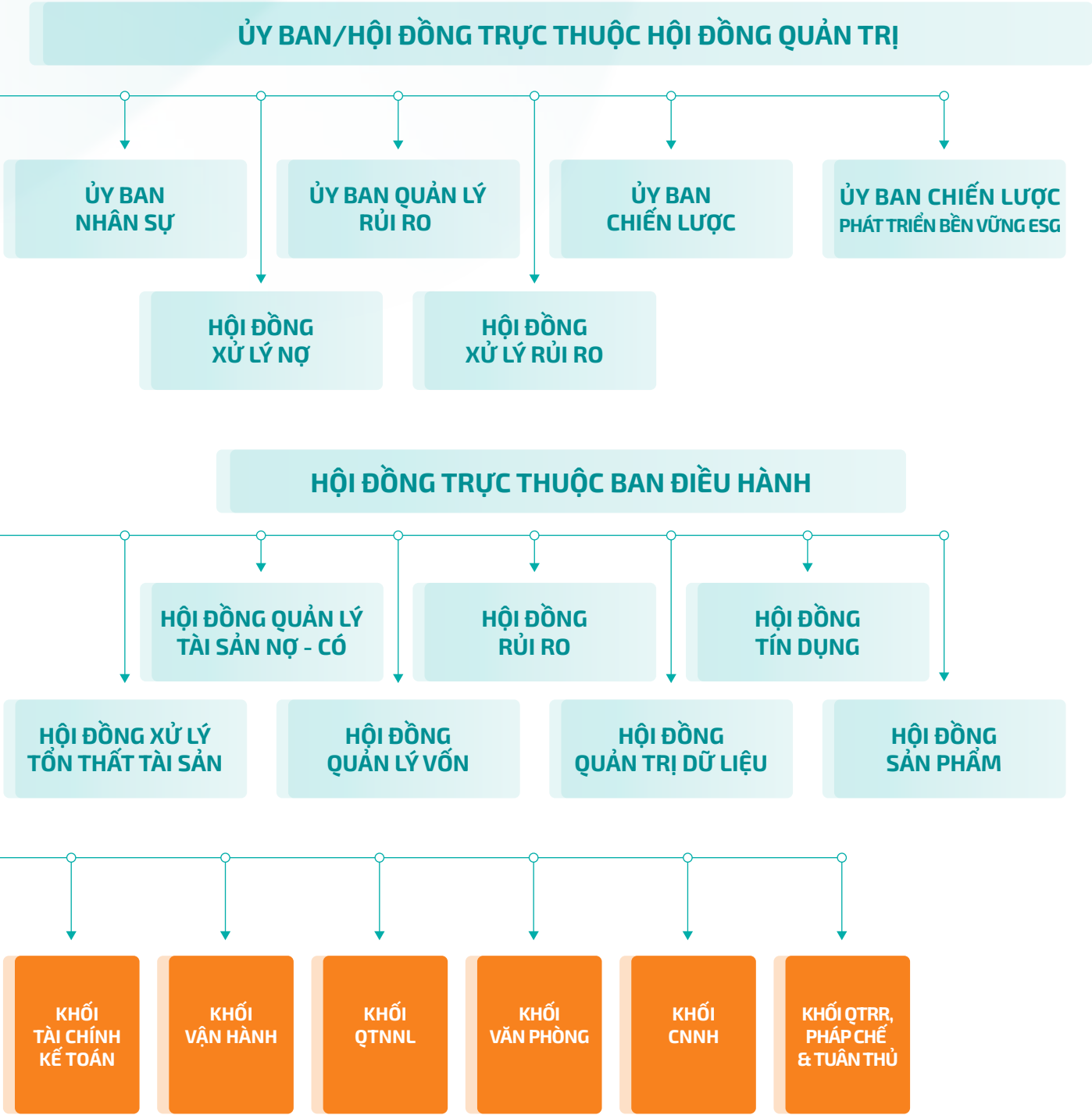
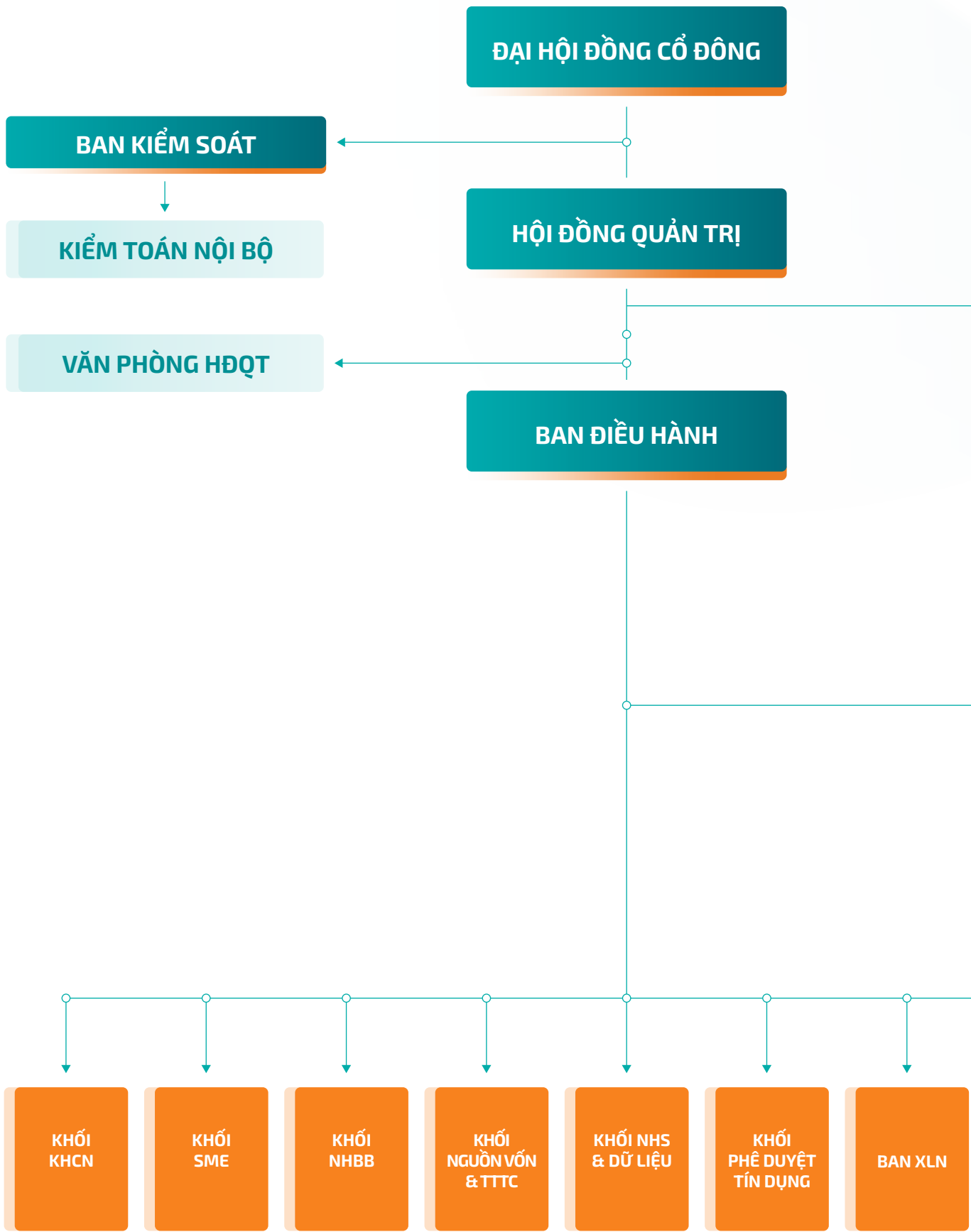
TT	Tên tổ chức / cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số NQ/QĐ của HĐQT/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Ông Vũ Văn Hậu	Người có liên quan của người nội bộ và Cổ đông lớn – Geleximco		Tòa Geleximco, 36 Hoàng Cầu, Phường Ô Chợ Dừa, Hà Nội	1/2025	ABBANK06-2025 ngày 23/01/2025 và ABBANK71-2025 ngày 13/8/2025	Chuyên gia tham gia hỗ trợ tư vấn hoạt động kinh doanh của ABBank Giá trị giao dịch: Mức phí tư vấn hàng tháng tương đương mức lương năm trong dải thu nhập của vị trí Cố vấn cao cấp được quy định tại Quy chế về hệ thống kiến trúc đãi ngộ CBNV đã được HĐQT phê duyệt	
2	Công ty Cổ phần Gel O&J	Người có liên quan của người nội bộ và Cổ đông lớn – Geleximco	1001285247	Số 355, đường Lý Bôn, Phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên	2/2025	ABBANK08-2025 ngày 06/02/2025	Cấp hạn mức tín dụng cho Công ty Cổ phần Gel O&J 800 tỷ đồng	
3	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP An Bình (ABBA)	Công ty con của ABBank	0104394729	Tòa Geleximco, 36 Hoàng Cầu, Phường Ô Chợ Dừa, Hà Nội	6/2025	ABBANK51-2025 ngày 19/6/2025	Hợp đồng hợp tác giữa ABBank và ABBA triển khai dự án CD Core Giá trị giao dịch: Không phát sinh chi phí	
4	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP An Bình (ABBA)	Công ty con của ABBank	0104394729	Tòa Geleximco, 36 Hoàng Cầu, Phường Ô Chợ Dừa, Hà Nội	7/2025	ABBANK57-2025 ngày 01/7/2025	Giao quản lý và ủy quyền khai thác tài sản của ABBank tại tổ 11, Phường Chiềng Lề, Sơn La cho ABBA Giá trị giao dịch: Không phát sinh chi phí	
5	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP An Bình (ABBA)	Công ty con của ABBank	0104394729	Tòa Geleximco, 36 Hoàng Cầu, Phường Ô Chợ Dừa, Hà Nội	7/2025	ABBANK72-2025 ngày 08/8/2025	Gia hạn thời gian ủy quyền cho ABBA khai thác kinh doanh diện tích văn phòng tại tầng 7 tòa nhà Peak view Giá trị giao dịch: Không phát sinh chi phí	
6	Ông Dương Thành Đạt và bà Vũ Khánh Linh	Người có liên quan của người nội bộ và Cổ đông lớn – Geleximco		Tòa Geleximco, 36 Hoàng Cầu, Phường Ô Chợ Dừa, Hà Nội	9/2025	ABBANK76-2025 ngày 08/9/2025 ABBANK76-2025	Cấp hạn mức thẻ tín dụng, số tiền 500 triệu đồng/ thẻ/ người	
7	Ông Nguyễn Quốc Huy	Người có liên quan của cổ đông lớn		Tòa Geleximco, 36 Hoàng Cầu, Phường Ô Chợ Dừa, Hà Nội	9/2025	ABBANK80-2025 ngày 24/9/2025	Cấp hạn mức thấu chi cho ông Nguyễn Quốc Huy, số tiền 5 tỷ đồng.	Không còn là người có liên quan của cổ đông lớn kể từ ngày 03/10/2025 do đã nghỉ hưu

Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:

TT	Tên tổ chức / cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số NQ/QĐ của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
8	Quý Khởi nghiệp Doanh nghiệp và Công nghệ Việt Nam (Startup Vietnam Foundation -SVF)	Người có liên quan của người nội bộ ABBank	0313919761	SH 05 Opal Tower, Nguyễn Hữu Cánh, Saigon Pearl, P. Thạnh Mỹ Tây, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	10/2025	ABBANK88-2025 ngày 01/10/2025	Phê duyệt chi phí ABBank tài trợ, chi trả cho SVF Điều chỉnh đề xuất tại Phiếu trình số ABBANK87-2025 Phê duyệt về chi phí ABBank tài trợ, chi trả cho SVF	Không còn là người có liên quan của người nội bộ do ông Phạm Duy Hiếu đã không còn là TGD ABBank kể từ ngày 14/11/2025
9	Công ty CP Chứng khoán An Bình, Công ty CP Ô tô Gel O&J, Công ty CP TBIC	Người có liên quan của người nội bộ và cổ đông lớn	0102036848 (ABS); 1001285247 GEL-O&GJ); 2300740922 (TBIC)	ABS: Tầng 16, Tòa nhà Geleximco, số 36 Hoàng Cầu. GEL-O&J: Số 355, đường Lý Bôn, Phường Trần Hưng Đạo, Tỉnh Hưng Yên. TBIC: Tầng 18, Tòa nhà Geleximco số 36 Hoàng Cầu, HN	10/2025	ABBANK91-2025 ngày 08/10/2025	Cấp hạn mức thẻ tín dụng doanh nghiệp cho Công ty CP chứng khoán An Bình (hạn mức 200 triệu đồng), Công ty Cổ phần Ô tô Gel O&J (hạn mức 500 triệu đồng) và Công ty Cổ phần TBIC (hạn mức 100 triệu đồng)	
10	Công ty Cổ phần Thương mại Sofia	Người có liên quan của người nội bộ và cổ đông lớn	0100106698	SH 05 Opal Tower, Nguyễn Hữu Cánh, Saigon Pearl, P. Thạnh Mỹ Tây, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	10/2025	ABBANK99-2025 ngày 12/11/2025	Gia hạn và giảm diện tích thuê nhà làm trụ sở ABBank Trảng Tiền	
11	Công ty CP Chứng khoán An Bình	Người có liên quan của người nội bộ và cổ đông lớn	0102036848	Tầng 16, Tòa nhà Geleximco, số 36 Hoàng Cầu.	11/2025	ABBANK102-2025 ngày 25/11/2025	Thay đổi điều kiện tín dụng đã phê duyệt đối với Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình	
12	Công ty CP Chứng khoán An Bình	Người có liên quan của người nội bộ và cổ đông lớn	0102036848	Tầng 16, Tòa nhà Geleximco, số 36 Hoàng Cầu.	11/2025	ABBANK106-2025 ngày 02/12/2025	Tái cấp hạn mức tín dụng cho công ty CP Chứng khoán An Bình, số tiền 350 tỷ đồng	
13	Công ty CP Viettronics Đồng Đa	Người có liên quan của người nội bộ và cổ đông lớn	0100102485	Số 2, phố Triệu Quốc Đạt, Phường Cửa Nam, Hà Nội	12/2025	ABBANK125-2025 ngày 31/12/2025	Tu chỉnh thu tín dụng đối với khách hàng công ty CP Viettronics Đồng Đa, số tiền: 2.648.640.000 đồng.	
14	Bà Đỗ Thị Nhung	Người nội bộ ABBank		Căn hộ 1909A1, chung cư Hòa Bình Green City, 505 Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Hà Nội	12/2025		Cấp thẻ tín dụng cho khách hàng Đỗ Thị Nhung, hạn mức thẻ 500.000.000 đồng.	

CƠ CẤU QUẢN TRỊ VÀ TỔ CHỨC

Sơ đồ tổ chức



CƠ CẤU QUẢN TRỊ VÀ TỔ CHỨC

Công ty con, công ty liên kết

Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP An Bình (ABBA)

Mối quan hệ với ABBank

Địa chỉ

Lĩnh vực kinh doanh chính

- Công ty con.
- Tầng 2, Tòa nhà Geleximco, Số 36 Hoàng Cầu, P. Ô Chợ Dừa, Hà Nội.
- Bán tài sản đảm bảo nợ vay; Cơ cấu nợ tồn đọng; Xử lý tài sản đảm bảo: Cải tạo, sửa chữa, nâng cấp để bán, cho thuê, khai thác kinh doanh...; Thực hiện mua bán Nợ tồn đọng của tổ chức tín dụng và các công ty quản lý nợ và khai thác tài sản; Kinh doanh bất động sản; Kinh doanh khách sạn; Cho thuê máy móc thiết bị; Cho thuê xe có động cơ; Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình; Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính: Các dịch vụ ủy thác và giám sát trên cơ sở phí và hợp đồng; Trung gian dàn xếp mua bán nợ; Dịch vụ kho bãi và lưu giữ hàng hóa; Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác.

Vốn điều lệ thực góp

Tỷ lệ sở hữu của ABBank

260.000.000.000 đồng

100%

Công ty TNHH MTV Dịch vụ bảo vệ ABBA (ABBAS)

Mối quan hệ với ABBank

Địa chỉ

Lĩnh vực kinh doanh chính

- Công ty con được ABBank đầu tư gián tiếp qua ABBA.
- Tầng 2, Tòa nhà Geleximco, Số 36 Hoàng Cầu, P. Ô Chợ Dừa, Hà Nội.
- Hoạt động bảo vệ cá nhân - Kinh doanh dịch vụ bảo vệ.

Vốn điều lệ thực góp

Tỷ lệ sở hữu của ABBank (sở hữu gián tiếp qua ABBA)

2.000.000.000 đồng

100%

CƠ CẤU QUẢN TRỊ VÀ TỔ CHỨC

Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Tổng số cổ phần đang lưu hành

1.035.036.762

Loại cổ phần đang lưu hành

Cổ phần phổ thông

Số lượng cổ phần tự do chuyển nhượng

720.444.307

Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định pháp luật, Điều lệ ABBank hay cam kết của người sở hữu

314.592.455

Cơ cấu cổ đông (Số liệu đến 31/12/2025)

STT	Tiêu chí phân loại	Số lượng cổ đông	Số cổ phần sở hữu (cổ phần)	Tỷ lệ sở hữu
I	Tỷ lệ sở hữu	22.201	1.035.036.762	100%
1	Cổ đông sở hữu từ 5% vốn điều lệ	2	301.947.892	29,173%
2	Cổ đông sở hữu dưới 5% vốn điều lệ	22.199	733.088.870	70,827%
II	Loại hình cổ đông	22.201	1.035.036.762	100%
1	Cổ đông tổ chức	53	371.860.029	35,927%
2	Cổ đông cá nhân	22.148	663.176.733	64,073%
III	Trong nước, nước ngoài	22.201	1.035.036.762	100%
1	Cổ đông trong nước	22.168	864.327.197	83,507%
2	Cổ đông nước ngoài	33	170.709.565	16,493%
IV	Cổ đông Nhà nước và cổ đông khác	22.201	1.035.036.762	100%
1	Cổ đông nhà nước	0	0	0
2	Cổ đông khác	22.201	1.035.036.762	100%
V	Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại ABBank là 16,5%			

CƠ CẤU QUẢN TRỊ VÀ TỔ CHỨC

Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Lần	Thời gian hoàn thành đợt phát hành	Vốn điều lệ tăng thêm	Vốn điều lệ sau phát hành	Hình thức phát hành	Cơ sở pháp lý
Thành lập	1993	-	1.000.000	Cổ đông sáng lập và cổ đông thường góp vốn thành lập ABBank	- Giấy phép thành lập số 535/GP-UB do UBND TP. HCM cấp ngày 17/5/1993; - Giấy CNĐKKD số 059066 do Trọng tài Kinh tế TP. HCM cấp ngày 17/5/1993; - Giấy phép hoạt động số 0031/NH-GP do NHNN cấp ngày 15/4/1993.
Lần 1	3/1998	200.000	1.200.000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu	Quyết định số 102/1998/QĐ-NHNN5 do NHNN cấp ngày 21/3/1998
Lần 2	10/2001	3.800.000	5.000.000	Phát hành cho cổ đông mới	- Công văn số 986/NHTP.2001 do NHNN – CN Tp HCM cấp ngày 12/10/2001; - Giấy CNĐKDN số 059066, đăng ký thay đổi lần thứ 02 ngày 17/5/2002.
Lần 3	6/2003	21.804.000	26.804.000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu và cổ đông mới	- Biên bản họp ĐHĐCĐ Ngân hàng TMCP Nông thôn An Bình ngày 21/02/2002; - Công văn số 494/NHTP.2003 do NHNN – CN Tp HCM cấp ngày 05/5/2003; - Giấy CNĐKDN số 059066, đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 02/6/2003.
Lần 4	12/2003	9.300.000	36.104.000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu và cổ đông mới	- Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên ngày 20/6/2003; - Nghị quyết ĐHĐCĐ Ngân hàng TMCP Nông thôn An Bình số 227/NHAB-03 ngày 20/6/2003; - Phương án hoạt động năm 2003 kèm theo Nghị quyết và Biên bản ĐHĐCĐ ngày 20/6/2003; - Công văn số 1338/NHNN-HCM02 do NHNN – CN Tp HCM cấp ngày 26/12/2003; - Giấy CNĐKDN số 059066, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 31/12/2003.
Lần 5	8/2004	33.940.000	70.044.000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu và cổ đông mới	- Nghị quyết và Biên bản họp ĐHĐCĐ Ngân hàng TMCP Nông thôn An Bình ngày 09/3/2004 và Phương án hoạt động năm 2004; - Công văn số 967/NHNN-HCM02 do NHNN – CN Tp HCM cấp ngày 22/6/2004; - Giấy CNĐKDN số 059066, đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 05/8/2004.
Lần 6	7/2005	94.956.000	165.000.000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu và cổ đông mới	- Nghị quyết và Biên bản họp ĐHĐCĐ Ngân hàng TMCP Nông thôn An Bình ngày 05/4/2005 và Phương án hoạt động kinh doanh năm 2005; - Công văn số 1513/NHNN-HCM.02 do NHNN – CN Tp HCM cấp ngày 13/7/2005; - Giấy CNĐKDN số 059066, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 25/7/2005.
Lần 7	6/2006	335.000.000	500.000.000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu và cổ đông mới, CP thưởng cho cổ đông hiện hữu	- Quyết định và Biên bản họp ĐHĐCĐ Ngân hàng TMCP An Bình ngày 17/2/2006; - Công văn số 677/NHNN-HCM.02 do NHNN – CN Tp HCM cấp ngày 02/6/2006; - Giấy CNĐKDN số 059066, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 20/6/2006.
Lần 8	10/2006	490.000.000	990.000.000	Phát hành chào bán CP cho cổ đông hiện hữu và cho CBNV, thưởng cho cổ đông hiện hữu	- Nghị quyết và Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản Ngân hàng TMCP An Bình ngày 20/7/2006 về Tăng vốn điều lệ và phương án tăng vốn điều lệ; - Công văn số 1254/NHNN-HCM.02 do NHNN – CN Tp HCM cấp ngày 15/9/2006; - Giấy CNĐKDN số 059066, đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 05/10/2006.
Lần 9	11/2006	141.950.500	1.131.950.500	Thưởng cho cổ đông hiện hữu	- Quyết định của ĐHĐCĐ và Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản ngày 30/9/2006; - Công văn số 1517/NHNN-HCM.02 do NHNN – CN Tp HCM cấp ngày 06/11/2006; - Giấy CNĐKDN số 059066, đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 15/11/2006.
Lần 10	10/2007	1.168.049.500	2.300.000.000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu và CBNV, CP trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu, phát hành cho CĐ chiến lược	- Nghị quyết và Biên bản họp ĐHĐCĐ Ngân hàng TMCP An Bình ngày 02/2/2007 và Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2007 - Nghị quyết ĐHĐCĐ ngày 02/6/2007 và Phương án tăng vốn điều lệ 2007 bổ sung; - Công văn số 863/NHNN-HCM02 do NHNN – CN Tp HCM cấp ngày 13/6/2007; - Quyết định số 133b/QĐ-HĐQT ngày 14/6/2007 về việc tăng vốn điều lệ năm 2007 và Phương án tăng vốn điều lệ; - Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu ra công chúng gửi UBCK số 79/BC-NHAB.07 ngày 31/10/2007 của HĐQT; - Giấy CNĐKDN số 059066, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 24/10/2007.

Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Vốn điều lệ đăng ký lần đầu của ABBank tại ngày 15/4/1993 là 1.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Một tỷ đồng). Đến 31/5/2023, vốn điều lệ ABBank là 10.350.367.620.000 đồng (Bằng chữ: Mười nghìn ba trăm năm mươi tỉ, ba trăm sáu mươi bảy triệu, sáu trăm hai mươi nghìn đồng). Quá trình tăng vốn điều lệ của ABBank như sau:

Đơn vị tính: 1.000 Đồng

Lần	Thời gian hoàn thành đợt phát hành	Vốn điều lệ tăng thêm	Vốn điều lệ sau phát hành	Hình thức phát hành	Cơ sở pháp lý
Lần 11	9/2008	405.882.350	2.705.882.350	Phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho Maybank	- Nghị quyết và Biên bản họp ĐHĐCĐ ngày 31/3/2008 và Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2008; - Công văn số 875/NHNN-HCM.02 do NHNN – CN Tp HCM cấp ngày 02/6/2008; - Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu gửi UBCK theo thông báo số 122/TB-HĐQT.08 ngày 30/9/2008 của HĐQT; - Giấy CNĐKDN số 059066, đăng ký thay đổi lần thứ 15 ngày 02/10/2008.
Lần 12	8/2009	144.256.130	2.850.138.480	Phát hành riêng lẻ cho Maybank và CP thưởng cho cổ đông hiện hữu	- Nghị quyết và Biên bản họp ĐHĐCĐ ngày 26/3/2009 và Kế hoạch hoạt động kinh doanh 2019; Phương án tăng vốn điều lệ năm 2019; - Công văn số 1553/NHNN-HCM.02 do NHNN – CN Tp HCM cấp ngày 22/7/2009; - Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu theo công văn số 80/CV-HĐQT.09 ngày 15/9/2009 của HĐQT; - Tin bài đăng trên trang website của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ngày 25/8/2009 thông báo UBCKNN nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu của ABBank. - Giấy CNĐKDN số 0301412222, đăng ký thay đổi lần thứ 17 ngày 01/9/2009.
Lần 13	12/2009	632.374.480	3.482.512.960	Phát hành riêng lẻ, CP thưởng cho cổ đông hiện hữu	- Nghị quyết và Biên bản họp ĐHĐCĐ ngày 26/3/2009, Kế hoạch hoạt động kinh doanh 2019 và Phương án tăng vốn điều lệ ; Công văn số 8611/VPCP-KHTH của Văn phòng Chính phủ ngày 02/12/2009; - Công văn số 9598/NHNN-TTGSNH và công văn số 9699/NHNN-TTGSNH của NHNN ngày 08/12/2009; - Công văn số 2657/NHNN-HCM02 và công văn số 2658/NHNN-HCM02 của NHNN - CN TP. Hồ Chí Minh ngày 10/12/2009; - Tin bài đăng trên trang website của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ngày 11/12/2009 và ngày 21/12/2009 thông báo UBCKNN nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu của ABBank; - Công văn số 2864/UBCK-QLPH của UBCKNN ngày 11/12/2009; - Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu theo công văn 99/CV-HĐQT.09 ngày 17/12/2009; - Giấy CNĐKDN số 0301412222, đăng ký thay đổi lần thứ 18 ngày 15/12/2009.
Lần 14	01/2011	348.251.300	3.830.764.260	CP thưởng cho cổ đông hiện hữu	- Nghị quyết và Biên bản họp ĐHĐCĐ ngày 24/3/2010, Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2010 và Phương án tăng vốn điều lệ ; - Công văn số 8731/NHNN-TTGSNH ngày 10/11/2010 của NHNN; - Công văn số 3930/UBCK-QLPH ngày 29/11/2010 và công văn số 3982/UBCK-QLPH ngày 02/12/2010 của UBCKNN; - Quyết định số 235/QĐ-HĐQT.10 ngày 02/12/2010 của HĐQT ABBank về phương án xử lý cổ phiếu lẻ; - Tin bài đăng trên trang website của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ngày 06/12/2010 và thông báo UBCKNN nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu của ABBank; - Quyết định Tăng vốn điều lệ số 245/QĐ-HĐQT.10 ngày 16/12/2010 của HĐQT; - Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu theo công văn số 04/CV-HĐQT.11 ngày 06/1/2011 của HĐQT; - Giấy CNĐKDN số 0301412222, đăng ký thay đổi lần thứ 19 ngày 05/1/2011.
Lần 15	11/2011	369.235.500	4.199.999.760	Phát hành cho cổ đông hiện hữu	- Nghị quyết, Biên bản họp ĐHĐCĐ ngày 27/5/2011 và Báo cáo của HĐQT về hoạt động 2010 và định hướng hoạt động 2011 và Phương án tăng vốn điều lệ; - Công văn số 7498/NHNN-TTGSNH ngày 26/9/2011 của NHNN; - Công văn số 3732/UBCK-QLPH ngày 9/11/2011 của UBCKNN; - Quyết định số 180/QĐ-HĐQT.11 ngày 17/11/2011 của HĐQT; - Báo cáo hoàn tất tăng vốn điều lệ theo công văn số 07/TB-HĐQT.11 ngày 20/12/2011 của HĐQT; - Giấy CNĐKDN số 0301412222, đăng ký thay đổi lần thứ 20 ngày 13/12/2011.
Lần 16	4/2013	598.000.000	4.797.999.760	Chuyển đổi trái phiếu của Maybank và IFC thành cổ phiếu	- Nghị quyết và Biên bản họp ĐHĐCĐ ngày 28/5/2012 và Phương án Tăng vốn điều lệ; - Nghị quyết HĐQT số 19/NQ-HĐQT.12 ngày 29/10/2012 về việc điều chỉnh Phương án tăng vốn điều lệ 2012 và Phương án tăng vốn điều lệ; - Công văn số 2567/NHNN-TTGSNH ngày 12/4/2013 của NHNN; - Công văn số 1468/UBCK-QLPH ngày 16/4/2013 của UBCKNN; - Quyết định số 37/QĐ-HĐQT.13 ngày 15/4/2013 về việc Chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi phát hành năm 2010 thành cổ phiếu; và Quyết định số 40/QĐ-HĐQT.13 ngày 18/4/2013 về Thực hiện tăng vốn điều lệ từ việc chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi; - Báo cáo hoàn tất tăng vốn điều lệ tại công văn số 17/CV-HĐQT.13 ngày 22/4/2013; - Giấy CNĐKDN số 0301412222, đăng ký thay đổi lần thứ 21 ngày 26/4/2013. - Quyết định số 1788/QĐ-NHNN ngày 19/8/2013 về việc sửa đổi nội dung Giấy phép hoạt động của Ngân hàng TMCP An Bình với mức vốn điều lệ là: 4.797.999.760.000 đồng.

Lần	Thời gian hoàn thành đợt phát hành	Vốn điều lệ tăng thêm	Vốn điều lệ sau phát hành	Hình thức phát hành	Cơ sở pháp lý
Lần 17	9/2016	521.496.530	5.319.496.290	CP thưởng cho cổ đông hiện hữu	- Nghị quyết và Biên bản họp ĐHĐCĐ ngày 27/4/2015 và Phương án tăng vốn điều lệ; - Công văn số 5017/NHNN-TTGSNH ngày 05/7/2016; - Công văn số 6756/UBCK-QLCB ngày 07/10/2016 của UBCKNN; - Báo cáo hoàn tất tăng vốn điều lệ theo công văn số 10-1/TB-HĐQT.16 ngày 09/9/2016 của HĐQT; - Giấy CNĐKDN số 0301412222, đăng ký thay đổi lần thứ 23 ngày 04/10/2016. - Quyết định số 621/QĐ-NHNN ngày 30/3/2017 về việc sửa đổi nội dung Giấy phép hoạt động của Ngân hàng TMCP An Bình với mức vốn điều lệ là: 5.319.496.290.000 đồng
Lần 18	7/2019	393.617.260	5.713.113.550	Trả cổ tức bằng cổ phiếu cho CĐ hiện hữu	- Nghị quyết và Biên bản họp ĐHĐCĐ ngày 25/4/2018 và Tờ trình tăng vốn điều lệ 2018; - Nghị quyết ĐHĐCĐ và Biên bản tổng hợp kết quả lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ để chia cổ tức ngày 30/11/2018 và Phương án tăng vốn; - Nghị quyết số 06/NQ-HĐQT.19 ngày 03/4/2019 của HĐQT về Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ để chia cổ tức cho cổ đông; - Công văn số 2717/NHNN-TTGSNH ngày 16/4/2019 của NHNN; - Công văn số 3709/UBCK-QLCB ngày 18/6/2019 của UBCKNN; - Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức theo công văn số 21/CV-HĐQ.19 ngày 10/7/2019; - Giấy CNĐKDN số 0301412222, đăng ký thay đổi lần thứ 25 ngày 22/7/2019. - Quyết định số 2137/QĐ-NHNN ngày 16/10/2019 về việc sửa đổi nội dung Giấy phép hoạt động của Ngân hàng TMCP An Bình với mức vốn điều lệ là: 5.713.113.550.000 đồng
Lần 19	12/2021	1.256.884.980	6.969.998.530	Phát hành quyền mua cổ phần cho cổ đông hiện hữu (tỷ lệ 20%) và Phát hành cổ phiếu cho CBNV theo chương trình lựa chọn dành cho người lao động (Chương trình ESOP, tỷ lệ 2%)	- Nghị quyết ĐHĐCĐ ngày 29/4/2021 và Tờ trình ĐHĐCĐ về Phương án tăng vốn điều lệ; - Nghị quyết HĐQT số 05/NQ-HĐQT.21 ngày 26/5/2021 về Phương án tăng vốn điều lệ ABBank; - Công văn của NHNN số 4963/NHNN-TTGSNH ngày 08/7/2021 về việc tăng vốn điều lệ của ABBank; - Giấy chứng nhận đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng số 230/GCN-UBCK ngày 26/10/2021 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước; - Công văn số 8628/UBCK-QLCB, ngày 16/12/2021 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước xác nhận hồ sơ phát hành cổ phiếu theo chương trình ESOP; - Công văn số 9108/UBCK-QLCB và số 9110/UBCK-QLCB ngày 31/12/2021; - Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đăng ký thay đổi lần thứ 27 ngày 19/01/2022; - Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 78/2020/GCNCP-VSD-1 – đăng ký thay đổi sửa đổi lần thứ 1 do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp ngày 24/01/2022.
Lần 20	02/2022	2.439.472.290	9.409.470.820	Phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu	- Nghị quyết ĐHĐCĐ ngày 29/4/2021 và Tờ trình ĐHĐCĐ về Phương án tăng vốn điều lệ; - Nghị quyết HĐQT số 05/NQ-HĐQT.21 ngày 26/5/2021 về Phương án tăng vốn điều lệ ABBank; - Công văn số 4963/NHNN-TTGSNH ngày 08/7/2021 của NHNN về việc tăng vốn điều lệ của ABBank; - Quyết định HĐQT số 284/QĐ-HĐQT.21 ngày 29/12/2021 về việc Triển khai phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu của ABBank năm 2021; - Công văn số 9151/UBCK-QLCB, ngày 31/12/2021 của UBCKNN xác nhận hồ sơ phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu của ABBank; - Công văn số 952/UBCK-QLCB ngày 24/2/2022 của UBCKNN về việc Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu của ABBank; - Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đăng ký thay đổi lần thứ 28 ngày 28/2/2022; - Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 78/2020/GCNCP-VSD-2 – đăng ký thay đổi sửa đổi lần thứ 2 do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp ngày 11/3/2022.
Lần 21	5/2023	940.896.800	10.350.367.620	Trả cổ tức bằng cổ phiếu cho CĐ hiện hữu	- Nghị quyết ĐHĐCĐ ngày 20/4/2022; Tờ trình ĐHĐCĐ và Phương án tăng mức vốn điều lệ; - Nghị quyết HĐQT số 11/NQ-HĐQT.22 ngày 28/9/2022 về Sửa đổi, bổ sung Phương án tăng mức vốn điều lệ ABBank; - Công văn số 7343/NHNN-TTGSNH ngày 19/10/2022 của NHNN về việc tăng vốn điều lệ của ABBank; - Quyết định HĐQT số 79/QĐ-HĐQT.23 ngày 10/4/2023 về việc Triển khai phát hành cổ phiếu để trả cổ tức; - Công văn số 2276/UBCK-QLCB, ngày 27/4/2023 của UBCKNN về tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu để trả cổ tức; - Công văn số 3543/UBCK-QLCB ngày 12/6/2023 của UBCKNN về việc Báo cáo kết quả đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021; - Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đăng ký thay đổi lần thứ 28 ngày 28/2/2022; - Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 78/2020/GCNCP-VSD-3 – đăng ký thay đổi lần thứ 3 do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp ngày 22/6/2023.
					Giao dịch cổ phiếu quỹ: ABBank không có cổ phiếu quỹ và trong năm 2025 không có giao dịch cổ phiếu quỹ. Ngoài ra, trong năm 2025, ABBank không có đợt phát hành cổ phiếu khác, đồng thời hiện cũng không lưu hành loại cổ phiếu khác.

HOẠT ĐỘNG QUAN HỆ NHÀ ĐẦU TƯ

Thông tin cổ phiếu ABBank tại ngày 31/12/2025

Mã chứng khoán	ABB
Giá trị vốn hóa (tỷ đồng)	16.664
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành (cổ phiếu)	1.035.036.762
Tỷ lệ sở hữu nước ngoài	16,493% (Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa: 16,5%)

Diễn biến cổ phiếu ABBank trong năm 2025

Trong năm 2025, cổ phiếu ABB ghi nhận xu hướng tăng mạnh và vượt trội so với thị trường chung. Sau giai đoạn đi ngang trong nửa đầu năm, giá cổ phiếu bứt phá rõ rệt từ cuối quý II và duy trì quỹ đạo tăng ổn định đến cuối năm. Nhờ dòng tiền cải thiện và kỳ vọng tích cực từ kết quả kinh doanh, cổ phiếu ABB

kết năm với mức tăng 118%, cao hơn nhiều so với VN-Index (41%) và VN30 (51%). Thanh khoản duy trì tốt trong suốt năm 2025, cho thấy sự quan tâm mạnh mẽ và liên tục của nhà đầu tư đối với cổ phiếu ABB.

Hoạt động quan hệ nhà đầu tư



Chủ động trong hoạt động công bố thông tin trên thị trường

Trong năm 2025, ABBank tiếp tục thực hiện đầy đủ, chính xác và kịp thời các nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định của pháp luật. Các thông tin định kỳ, bất thường, thông tin theo yêu cầu và thông tin về các hoạt động khác của ABBank được công bố đúng hạn, bảo đảm tính minh bạch và đồng nhất trong truyền tải thông tin ra thị trường. Song song với việc thực hiện công bố thông tin định kỳ đồng thời bằng tiếng Anh kể từ ngày 01/01/2025 theo quy định tại Thông tư 96/2020/TT-BTC về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán (đã được sửa đổi, bổ sung), năm 2025 ABBank cũng đã chủ động thực hiện công bố hầu hết các thông tin bất thường, thông tin theo yêu cầu và thông tin về các hoạt động khác đồng thời bằng tiếng Anh trước khi quy định này có hiệu lực chính thức (kể từ ngày 01/01/2026).

Năm 2025, ABBank đã tăng cường nguồn lực cho chức năng Quan hệ nhà đầu tư theo hướng gia tăng giá trị cho cổ đông và nhà đầu tư. Trên cơ sở này, ABBank đã liên tục thực hiện gặp gỡ, tiếp xúc, trao đổi với chuyên gia phân tích, công ty chứng khoán, giới truyền thông, các tổ chức xếp hạng tín nhiệm trong và ngoài nước. Qua đó giúp các thông tin về chiến lược cũng như hoạt động kinh doanh của ABBank được truyền tải đầy đủ, nhanh chóng, kịp thời và chính xác tới nhà đầu tư và thị trường.

Tích cực triển khai tăng vốn điều lệ

Cuối năm 2025 – đầu năm 2026, ABBank thực hiện tăng vốn điều lệ thông qua chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (Chương trình ESOP) góp phần củng cố năng lực tài chính, cải thiện các chỉ số an toàn vốn và tạo nền tảng cho ABBank mở rộng hoạt động trong giai đoạn tiếp theo.

Vinh danh & giải thưởng trong năm 2025



Năm 2025, với những nỗ lực không ngừng thông qua các hoạt động tăng cường hợp tác đa lĩnh vực với các tổ chức cung cấp giải pháp y tế, giải pháp lưu trữ, các làng nghề di sản để hướng tới mục tiêu phát triển xanh và bền vững, ABBank đã được Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB) vinh danh với chứng nhận hoàn thành dự án xây dựng “Hệ thống quản lý môi trường & xã hội”.

Ngoài ra, ABBank được nhiều tổ chức tài chính uy tín vinh danh với các giải thưởng như:



ABBank cũng tiếp tục được các tổ chức xếp hạng tín nhiệm quốc tế và trong nước ghi nhận những nỗ lực trong cải thiện chất lượng tài sản, quản trị rủi ro và hiệu quả hoạt động. Kết quả xếp hạng phản ánh sự ổn định tài chính và triển vọng tích cực của Ngân hàng, đồng thời là cơ sở quan trọng để củng cố niềm tin của thị trường và nhà đầu tư.

Bước sang năm 2026, ABBank đặt mục tiêu đẩy mạnh hoạt động Quan hệ nhà đầu tư theo hướng chủ động và chuyên nghiệp hơn nữa. Những định hướng này góp phần tăng cường minh bạch, nâng cao hình ảnh ABBank trên thị trường vốn và hỗ trợ hiệu quả cho các mục tiêu chiến lược của Ngân hàng.



HÀNH TRÌNH TỰ HÀO

1993

Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình (ABBank) được thành lập theo giấy phép số 535/GP-UB do UBND TP. HCM cấp vào ngày 13 tháng 5 năm 1993.

Vốn điều lệ: 1 tỷ đồng

2004

Từ vốn điều lệ 5 tỷ đồng năm 2002, đến năm 2004 ABBank đã nâng vốn điều lệ lên 70,04 tỷ đồng.

2005

Từ một ngân hàng nông thôn, ABBank được nâng cấp thành ngân hàng quy mô đô thị.

Sự gia nhập của các Cổ đông chiến lược trong nước: Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN), Công ty Cổ phần xuất nhập khẩu tổng hợp Hà Nội (nay là Tập đoàn Geleximco – Công ty Cổ phần).

Vốn điều lệ của ABBank đạt 165 tỷ đồng.

2006

ABBank tăng vốn điều lệ lên 1.131 tỷ đồng.

2007

ABBank tăng vốn lên 2.300 tỷ đồng.

Tổng tài sản vượt ngưỡng 1 tỷ USD (hơn 16.000 tỷ đồng theo tỷ giá tại năm 2007).

2008

ABBank triển khai thành công phần mềm ngân hàng lõi (Core Banking) trong hoạt động của Ngân hàng.

Ngân hàng Malayan Banking Berhad (Maybank) chính thức trở thành Cổ đông chiến lược nước ngoài của ABBank với tỷ lệ sở hữu cổ phần là 15%.

ABBank tăng vốn điều lệ lên 2.705 tỷ đồng.

2009

ABBank tăng vốn điều lệ lên 3.482 tỷ đồng.

Maybank nâng tỷ lệ sở hữu cổ phần từ 15% lên 20% vào cuối năm 2009.

2010

ABBank phát hành thành công trái phiếu chuyển đổi với tổng mệnh giá 600 tỷ đồng cho Tổ chức Tài chính Quốc tế (IFC) và Ngân hàng Maybank. Maybank tiếp tục duy trì tỷ lệ sở hữu cổ phần 20% tại ABBank.

ABBank tăng vốn điều lệ lên 3.831 tỷ đồng.

Năm đầu tiên phát động và tổ chức Chương trình Tết An Bình.

2011

ABBank tăng vốn điều lệ lên 4.200 tỷ đồng.

2013

Ngày 26/4/2013, ABBank tăng vốn điều lệ lên gần 4.800 tỷ đồng. IFC chính thức trở thành Cổ đông lớn của ABBank, sở hữu 10% vốn điều lệ. Maybank duy trì tỷ lệ sở hữu 20%, tiếp tục giữ vai trò Cổ đông chiến lược của ABBank.

ABBank kỷ niệm 20 năm thành lập (13/5/1993 – 13/5/2013).

2014

ABBank công bố Tâm nhìn, Sứ mệnh, Mục tiêu và các Sáng kiến chiến lược giai đoạn 2014 - 2018.

Tháng 12/2014, ABBank là một trong 4 Ngân hàng đầu tiên của Việt Nam triển khai dịch vụ Chuyển khoản liên quốc gia.

2015

Ngày 15/10/2015, ABBank lần đầu được Moody's xếp hạng tín nhiệm trong nhóm tín nhiệm cao nhất hệ thống ngân hàng TMCP Việt Nam, tính trên 03 chỉ số quan trọng: Sức mạnh tài chính cơ sở (B3), tín nhiệm tiền gửi nội tệ và ngoại tệ (B2), tín nhiệm tổ chức phát hành nội tệ và ngoại tệ (B2). Đồng thời triển vọng của ABBank được Moody's đánh giá là ổn định.

ABBank là ngân hàng đầu tiên tại Việt Nam triển khai dịch vụ thanh toán tiền điện trên hệ thống ATM/ POS của ABBank dành cho chủ sở hữu thẻ mang thương hiệu VISA.

HÀNH TRÌNH TỰ HÀO

2016

ABBank tăng vốn điều lệ lên **5.319 tỷ đồng**.

Tháng 5/2016, ABBank nhận giải thưởng Ngân hàng phát triển bán lẻ tốt nhất Việt Nam năm 2016 do Global Banking and Finance Review bình chọn.

Moody's nâng xếp hạng tín nhiệm cho ABBank. ABBank tiếp tục nằm trong nhóm NHTMCP có xếp hạng tín nhiệm cao nhất.

Mạng lưới mở rộng lên **159 điểm giao dịch** tại 33 tỉnh/thành phố.

2017

Năm thứ 2 liên tiếp nhận giải thưởng Ngân hàng phát triển bán lẻ tốt nhất Việt Nam năm 2017 do Global Banking and Finance Review bình chọn. Đồng thời được Moody's nâng mức triển vọng đánh giá, tiếp tục nằm trong Top 5 Ngân hàng Thương mại Cổ phần tư doanh xếp hạng tín nhiệm cao nhất tại Việt Nam.

Mạng lưới ABBank đạt **165 điểm giao dịch** trên 34 tỉnh/thành phố.

Lần đầu tiên nhận giải thưởng **Best SME Product Việt Nam 2017** do tạp chí International Finance Magazine (IFM) trao tặng.

2018

ABBank kỷ niệm 25 năm thành lập (13/5/1993 – 13/5/2018).

Tiếp tục được Moody's đánh giá tích cực và nâng hạng ở các chỉ số: Xếp hạng Tín nhiệm cơ sở (BCA) của ABBank được Moody's nâng từ b2 lên b1; Xếp hạng Rủi ro Đối tác nội – ngoại tệ dài hạn (CRR-Counterparty Risk Ratings) được nâng lên mức Ba3; Xếp hạng Tiền gửi ngoại tệ, Tiền gửi nội tệ và Đối tác phát hành được nâng lên mức B1 – mức tích cực trong hệ thống Ngân hàng tại Việt Nam. Đồng thời, triển vọng của ABBank tiếp tục được đánh giá là Ổn định.

Nhận giải thưởng Ngân hàng phát triển Bán lẻ tốt nhất Việt Nam 2018 năm thứ 3 liên tiếp và giải thưởng Ngân hàng Dịch vụ khách hàng tốt nhất Việt Nam 2018 do Tạp chí Global Banking and Finance Review trao tặng.

Năm đầu tiên phát động và tổ chức ngày hội cộng đồng "ABBank Family Day".

2019

ABBank tăng vốn điều lệ lên **5.713 tỷ đồng**.

Ngày 28/5/2019, ABBank là 1 trong 7 Ngân hàng đầu tiên chuyển đổi thành công Thẻ Từ nội địa sang Thẻ Chip nội địa theo tiêu chuẩn VCCS của NHNN.

Hoạt động cộng đồng "Tết An Bình" được tổ chức năm thứ 10 liên tiếp.

"ABBank Family Day" được tổ chức năm thứ 2, mang lại dấu ấn tốt trong cộng đồng.

Tiếp tục được Moody's duy trì đánh giá chung ở mức b1.

2020

ABBank công bố **Mục tiêu chiến lược giai đoạn 2021 - 2025**.

ABBank vinh dự được tạp chí HR Asia công nhận là một trong những Nơi làm việc tốt nhất Châu Á 2020 – Best Companies to Work for 2020.

Triển khai thành công các dự án lớn về Công nghệ thông tin và Quản trị rủi ro theo tiêu chuẩn Basel II, đáp ứng yêu cầu Thông tư 13/2018/TT-NHNN và Thông tư 41/2016/TT-NHNN của NHNN.

Thực hiện giao dịch tập trung cổ phiếu Ngân hàng với mã ABB trên sàn UPCoM.

Tiếp tục được Moody's duy trì đánh giá chung ở mức b1.

2021

ABBank tăng vốn điều lệ lên **6.970 tỷ đồng**.

Năm thứ 2 liên tiếp được tạp chí HR Asia vinh danh là một trong những "Nơi làm việc tốt nhất Châu Á 2021 – Best Companies to Work for 2021".

Được công nhận **"tuân thủ hoàn toàn"** cả 3 trụ cột chính của **Basel II** gồm: Quy định tỷ lệ an toàn vốn (CAR); Đánh giá nội bộ về mức đủ vốn (ICAAP); Nguyên tắc thị trường (Minh bạch và kỷ luật).

ABBank lọt Top 10 về chỉ số tăng trưởng thương hiệu trong ngành Ngân hàng theo Báo cáo "Chỉ số thương hiệu BrandIndex" của YouGov.

2022

ABBank tăng vốn điều lệ lên **9.409 tỷ đồng**.

Công bố **5 Giá trị cốt lõi** mới và các chuẩn mực hành vi tương ứng trong thời kỳ phát triển mới của ABBank, với phương châm lấy **Khách hàng là trọng tâm** cho mọi hoạt động kinh doanh.

Sức khỏe thương hiệu của ABBank đứng vị trí thứ 13 trong số 30 ngân hàng ngoài quốc doanh tại Việt Nam. Chỉ số Thấu hiểu hình ảnh thương hiệu ABBank 2022 đạt 35%, tăng 20% so với năm 2021 (Theo Báo cáo Đánh giá sức khỏe thương hiệu 2022 của Mibrand).

Năm thứ ba liên tiếp được tạp chí HR Asia vinh danh là một trong những "Nơi làm việc tốt nhất Châu Á 2022 – Best Companies to Work for 2022".

2023

ABBank kỷ niệm 30 năm thành lập (13/5/1993 – 13/5/2023).

ABBank tăng vốn điều lệ lên **10.350 tỷ đồng**.

Khởi động Dự án trọng điểm **"Làm mới Chiến lược Ngân hàng giai đoạn 2024-2028"**.

Tháng 10/2023, ABBank là ngân hàng đầu tiên tại Việt Nam được Viện Tiêu chuẩn Anh (BSI) trao Chứng nhận ISO 27001:2022 về An toàn thông tin.

2024

Hoạt động cộng đồng **"Tết An Bình"** năm thứ 15 kết hợp hành trình 4 năm triển khai dự án **"Xanh An Bình – Xanh Việt Nam"** được tổ chức thành công với chủ đề "Mầm xanh cho tương lai".

Ngày 01/11/2024, ABBank ra mắt nền tảng Ngân hàng số dành cho doanh nghiệp ABBank Business.

Khởi động dự án **"Triển khai Hệ thống Quản lý Môi trường và Xã hội" (Environmental and Social Management System - ESMS)"**, dành riêng cho nghiệp vụ Tài trợ Thương mại.

2025

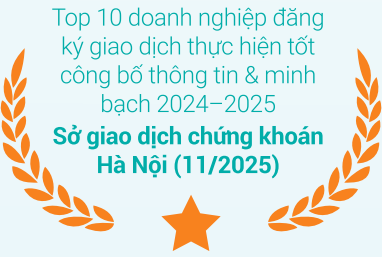
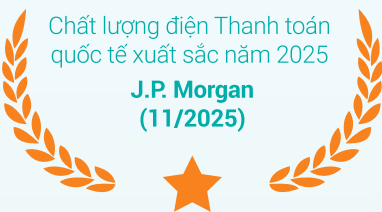
Tháng 01/2025, ABBank chính thức **thành lập Ủy ban Chiến lược Phát triển bền vững ESG** với sự dẫn dắt, chỉ đạo của ông Vũ Văn Tiền.

Đầu năm 2025, ABBank thực hiện **rà soát và tinh gọn bộ máy** từ Hội sở đến ĐVKD, giúp nâng cao hiệu quả hoạt động của toàn bộ máy Ngân hàng, hướng tới phục vụ khách hàng tốt nhất.

Tháng 6/2025, ABBank **ra mắt ứng dụng Ngân hàng số ABBank thế hệ mới** SIÊU NHANH và BẢO MẬT, cùng các thông điệp về tính năng tiện ích dành cho khách hàng.

Chương trình **"Tết An Bình"** năm thứ 16 kết hợp dự án **"Xanh An Bình - Xanh Việt Nam"** năm thứ 5 liên tiếp được tổ chức thành công, trao tặng 100.000 cây quế giống cho người dân tỉnh Yên Bái

Các Giải thưởng năm 2025:



2025 – CÁC CỘT MỐC ĐÁNG NHỚ

Am hiểu khách hàng – Gia tăng giải pháp

Ra mắt ứng dụng Ngân hàng số ABBank thế hệ mới SIÊU NHANH và BẢO MẬT, cùng các thông điệp về tính năng tiện ích dành cho khách hàng:

Tháng 5&6/2025 là giai đoạn bản lề của mảng Ngân hàng số khi ABBank đã hoàn thành việc dịch chuyển khách hàng hiện hữu sang nền tảng Ngân hàng số mới mang tên ABBank - thay thế cho ứng dụng AB Ditizen cũ.

Ứng dụng ngân hàng số ABBank thế hệ mới ra mắt tháng 6/2025 với từ khóa SIÊU NHANH, hướng đến trải nghiệm nhanh chóng, tối ưu cho đa dạng khách hàng là Cá nhân – Hộ kinh doanh – Gia đình hiện đại. Ứng dụng ABBank là bước tiến đột phá trong hành trình chuyển đổi số của Ngân hàng với nhiều điểm nhấn nổi bật:

Chuyển tiền SIÊU NHANH cho cá nhân

Tăng trưởng SIÊU NHANH cho hộ kinh doanh

Gắn kết SIÊU NHANH cho gia đình hiện đại với tính năng ABBY Family

Bùng nổ ưu đãi dành cho khách hàng doanh nghiệp với chương trình “Chọn ABBank Business – Chọn Thành công”



Chương trình ưu đãi “Chọn ABBank Business - Chọn thành công” được ABBank triển khai từ 02/6/2025 đến 20/11/2025, mang đến nhiều ưu đãi thiết thực và cơ hội nhận các giải thưởng giá trị cho khách hàng phát sinh giao dịch hợp lệ trên nền tảng ABBank Business. Trong đó, giải thưởng đặc biệt là 01 xe ô tô OMODA & JAECOO trị giá gần 600 triệu đồng đã được trao cho khách hàng tại Bắc Giang. Trong suốt thời gian triển khai, chương trình đã thu hút sự quan tâm rộng rãi trong cộng đồng doanh nghiệp, qua đó tiếp tục khẳng định vị thế của ABBank Business như một nền tảng ngân hàng số được tin dùng tại Việt Nam.



Triển khai các gói giải pháp chuyên biệt theo từng phân khúc khách hàng

Với chiến lược đặt khách hàng làm trung tâm trong kỷ nguyên số hóa, ngay từ đầu năm, ABBank thực hiện các kế hoạch tăng trưởng kinh doanh thông qua việc am hiểu sâu sắc thị trường tại các địa bàn trọng điểm; thấu hiểu nhu cầu khách hàng để thiết kế các giải pháp tài chính chuyên biệt, đáp ứng nhu cầu từng phân khúc.

Năm 2025, ABBank tiếp tục triển khai các gói giải pháp tài chính chuyên biệt thuộc chuỗi chương trình “Am hiểu ngành nghề - Giải pháp ưu việt” dành cho khách hàng SME với những chính sách ưu đãi, được thiết kế theo nhu cầu, đặc thù kinh doanh của từng ngành nghề, bao gồm:

Gói giải pháp tài trợ Nhà thầu điện lực EVN

Gói giải pháp dành cho Doanh nghiệp ngành dệt may

Gói giải pháp dành cho Nhà phân phối trong ngành hàng tiêu dùng nhanh (FMCG)

Đây là chương trình xuyên suốt về giải pháp tài chính theo chiều sâu dựa trên am hiểu ngành nghề, am hiểu khách hàng đối với 8 nhóm ngành nghề được ABBank xác định đóng vai trò quan trọng cho sự phát triển của nền kinh tế cũng như sự ổn định an sinh xã hội. Thông qua chuỗi giải pháp, ABBank chia sẻ gánh nặng về chi phí vốn với khách hàng doanh nghiệp và đồng hành cùng sự phát triển của doanh nghiệp thông qua các giải pháp phù hợp với nhu cầu, mang lại hiệu quả quản trị cao.



Hỗ trợ khách hàng bị ảnh hưởng bởi bão lũ, thiên tai

Hàng loạt đợt bão lũ lớn liên tiếp trong năm 2025 đã gây ảnh hưởng sâu rộng đến đời sống của người dân tại nhiều tỉnh/thành cả nước. Hưởng ứng lời kêu gọi của NHNN cùng mong muốn chung tay tiếp sức, hỗ trợ người dân và doanh nghiệp khắc phục hậu quả thiên tai, ABBank đã triển khai

chương trình giảm lãi suất cho vay lên tới 2,8%/năm dành cho KHCN và SME thuộc các khu vực bị ảnh hưởng bởi bão lũ và đang có khoản vay tại Ngân hàng.

2025 – CÁC CỘT MỐC ĐÁNG NHỚ

Thực thi và tích hợp các yếu tố ESG vào chiến lược hoạt động



Tháng 01/2025, ABBank chính thức thành lập Ủy ban Chiến lược Phát triển bền vững ESG. Ủy ban ESG có vai trò định hướng xây dựng, triển khai và giám sát chiến lược phát triển bền vững; các hoạt động; chương trình, sáng kiến liên quan đến môi trường, xã hội và quản trị của ABBank, đảm bảo phù hợp với định hướng chiến lược phát triển bền vững của Ngân hàng.

Cùng với đó, ngay từ đầu năm 2025, ABBank thể hiện quyết tâm trong việc theo đuổi chiến lược phát triển bền vững, tập trung vào trụ cột Xã hội (S) thông qua việc triển khai ký kết hợp tác với các tổ chức, doanh nghiệp nhằm đồng hành triển khai các sáng kiến kinh doanh và phụng sự xã hội có chiều sâu, tạo tác động lâu dài cho cộng đồng:

- Ngày 15/4/2025** ABBank và SVF ký kết hợp tác, hướng tới thúc đẩy ngành công nghiệp văn hóa sáng tạo và phát triển bền vững, tập trung tại các làng nghề di sản.
- Tháng 4/2025** ABBank và Công ty Cổ phần Phát triển thương mại dịch vụ QATA ký kết hợp tác chiến lược, hướng tới phát triển và cung cấp giải pháp “lưu trú xanh” cho hàng triệu người lao động, người trẻ tại Việt Nam.
- Ngày 13/5/2025** ABBank và VietED Group ký kết Thỏa thuận Hợp tác Chiến lược, phối hợp xây dựng các giải pháp phát triển sinh kế bền vững trong ngành hàng nông nghiệp cho các hộ nông dân, doanh nghiệp SME.
- Ngày 31/5/2025** ABBank và Công ty Cổ phần Y tế 315 ký kết Biên bản ghi nhớ trong việc hợp tác cung cấp giải pháp chăm sóc sức khỏe toàn diện cho cộng đồng, thông qua việc tích hợp các yếu tố y tế – tài chính – công nghệ số.
- Tháng 6/2025** ABBank khởi động chương trình “Nâng cao Năng lực về Ngân hàng xanh” với sự đồng hành và tư vấn của các đối tác lớn là ADB và PwC. Việc triển khai chương trình “Nâng cao Năng lực về Ngân hàng xanh” là một phần trong kế hoạch tập trung gieo mầm và nuôi dưỡng các sáng kiến phát triển bền vững tuân theo tiêu chuẩn ESG (Môi trường, Xã hội, Quản trị) của ABBank, hướng tới thúc đẩy đổi mới từ lĩnh vực tài chính xanh, phát triển bền vững, nâng cao vai trò trách nhiệm xã hội của Ngân hàng và các khách hàng doanh nghiệp.

Đây không chỉ là chiến lược dài hạn, mà một lần nữa khẳng định hành động mạnh mẽ của ABBank trong việc triển khai các mục tiêu về phát triển bền vững tại Việt Nam.



ABBank kỷ niệm 32 năm thành lập (13/5/1993 – 13/5/2025) với những dự án cộng đồng mang thông điệp sâu sắc



Trao tặng khu vui chơi cho Bệnh viện Nhi Hà Nội

Nhân dịp Quốc tế Thiếu nhi 01/6, ABBank tiếp tục thực hiện tâm huyết phụng sự cộng đồng của mình thông qua dự án “Cùng em vững bước chạm ước mơ” – phối hợp cùng Quỹ Bảo trợ Trẻ em Việt Nam, trao tặng khu vui chơi “Ngôi nhà An Bình” dành cho các bệnh nhi tại Bệnh viện Nhi Hà Nội. Không gian vui chơi rộng 200 m² được thiết kế với chất liệu an toàn, thân thiện môi trường, trang trí bằng tranh tường sinh động và trang bị 2 tủ sách truyện thiếu nhi do chính CBNV ABBank chung tay quyên góp. Đây không chỉ là món quà vật chất mà còn mang giá trị tinh thần, góp phần giúp các em nhỏ có thêm niềm vui và động lực chiến thắng bệnh tật.

“Hành trình vạn dặm – Ươm ngàn ước mơ”



Dấu ấn thương hiệu nhân văn và tích cực trong hành trình phụng sự cộng đồng:

Chào mừng 32 năm thành lập Ngân hàng (13/5/1993 – 13/5/2025) – 32 năm phụng sự cộng đồng, ABBank đã triển khai nhiều hoạt động tri ân cộng đồng và khách hàng. Cùng với các chương trình ưu đãi hấp dẫn về sản phẩm dịch vụ, ABBank cũng tri ân đến cộng đồng và khách hàng thông qua những thông điệp sâu sắc và tinh thần tích cực được thể hiện đầy cảm xúc trong phim âm nhạc “Chỉ cần bạn vững tin” và bộ ảnh nghệ thuật với chủ đề “Vững miền di sản”. Với nội dung nhân văn, thông điệp sâu sắc và giá trị văn hóa, những món quà

tinh thần này đã được cộng đồng đón nhận nồng nhiệt với hiệu ứng lan tỏa mạnh mẽ và nhiều tương tác, bình luận tích cực.

Bên cạnh các hoạt động hướng tới khách hàng, cộng đồng, ABBank tổ chức hàng loạt hoạt động nội bộ tri ân và gắn kết dành cho CBNV toàn hệ thống. Trong đó, hàng trăm nhân sự có quá trình gắn bó và cống hiến lâu năm đã được vinh danh “Sao Tháng 5”, cùng rất nhiều giải thưởng ý nghĩa được trao cho các CBNV đạt thành tích xuất sắc và đóng góp tích cực cho Ngân hàng.



Chính thức phát động vào tháng 9/2024, “Hành trình vạn dặm – Ươm ngàn ước mơ” là sáng kiến kêu gọi CBNV ABBank góp quỹ thiện nguyện cho cộng đồng bằng việc xây dựng thói quen luyện tập thể thao, nâng cao sức khỏe cho bản thân và gia đình. Chỉ sau hơn 3 tháng triển khai, chiến dịch đã thành công gây quỹ 1 tỷ đồng. Với số tiền gây quỹ này, ABBank đã phối hợp

cùng Quỹ Bảo trợ Trẻ em Việt Nam, Bộ Y Tế tiến hành xây dựng khu nhà ở bán trú và công trình phụ trợ cho Điểm trường Nong Hoi Dưới, trường TH&THCS Chiềng Ân, huyện Mường La (cũ), tỉnh Sơn La. Công trình đã được hoàn thiện và chính thức khánh thành, đưa vào sử dụng vào cuối tháng 4/2025, giúp cho gần 200 em học sinh có nơi ở ấm áp, an toàn, vệ sinh và tiện nghi hơn.

2025 – CÁC CỘT MỐC ĐÁNG NHỚ

Dấu ấn thương hiệu nhân văn và tích cực trong hành trình phụng sự cộng đồng:

“Bước chân di sản”: Giải chạy cộng đồng gây quỹ bảo tồn làng nghề Việt

“Bước chân di sản” là giải chạy vì cộng đồng do ABBank phối hợp cùng Quỹ Khởi nghiệp Doanh nghiệp Khoa học và Công nghệ Việt Nam (SVF) và Sở Khoa học & Công nghệ TP. Huế tổ chức, nhằm gây quỹ hỗ trợ bảo tồn và phát triển các làng nghề truyền thống Việt Nam.

Chương trình diễn ra từ ngày 08/8/2025 đến 09/11/2025 trên nền tảng trực tuyến, kết hợp với chuỗi sự kiện chạy offline tại các địa danh di sản ở ba miền. Với cơ chế mỗi kilomet chạy hoặc đi bộ hợp lệ được quy đổi thành 10.000 đồng đóng góp vào Quỹ Phát triển các làng nghề di sản Việt Nam, giải chạy không chỉ tạo sân chơi thể thao cho cộng đồng mà còn lan tỏa tinh thần gìn giữ và phát huy giá trị di sản văn hóa Việt.



Tết An Bình 2025: Đánh dấu hành hình 5 năm liên tiếp triển khai dự án Xanh An Bình – Xanh Việt Nam

100.000 cây quế giống và 7.000 kg phân bón đã được ABBank trao tặng cho bà con xã Pá Lau, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái thông qua nguồn quỹ được ủng hộ, chung tay từ khách hàng và CBNV ABBank sau hơn 3 tháng phát động.

Sự kiện là cột mốc quan trọng, đánh dấu thành công của chiến dịch “Xanh An Bình – Xanh Việt Nam” năm thứ 5 kết hợp trong khuôn khổ hành trình 16 năm liên tiếp phát động Tết An Bình, thể hiện cam kết của ABBank trong việc đồng hành, phụng sự cộng đồng, tạo sinh kế bền vững và bảo vệ môi trường. Cũng trong khuôn khổ chương trình, ABBank đã trao tặng 50 phần quà Tết bao gồm tiền mặt và nhu yếu phẩm cho 50 hộ gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn tại địa phương.



Tinh gọn và kiện toàn bộ máy

Đầu năm 2025, ABBank quyết liệt thực hiện rà soát và tinh gọn bộ máy từ Hội sở đến ĐVKD giúp nâng cao hiệu quả hoạt động của toàn bộ máy Ngân hàng, hướng tới phục vụ khách hàng tốt nhất. Cụ thể: Giảm bớt tầng nấc trung gian; Tinh gọn đầu mối công việc; Hợp lý hóa các vùng chức năng, loại bỏ vùng chồng lấp; Tinh lọc đội ngũ và nâng cao hiệu quả công việc của từng nhân sự; Tinh gọn từ 17 Khối/Ban tại Hội sở giảm còn 13 Khối/Ban.

Ngoài ra, việc kiện toàn nhân sự cấp cao HĐQT và BDH vào tháng 11/2025 đã khẳng định nhằm củng cố nền tảng quản trị, tăng tốc hiệu quả hoạt động.



KHÁT VỌNG VƯỜN TẦM

A stylized graphic featuring a light blue leaf shape and a large orange number '2'.The ABBank logo, featuring the text 'ABBank' in white on a blue background, with a stylized leaf icon to the right.

KHÁT VỌNG VƯƠN TẦM



Năm 2025 khép lại giai đoạn bản lề quan trọng trong hành trình 2024–2028, một giai đoạn không chỉ để củng cố nội lực, mà để chuẩn bị cho sự chuyển mình mạnh mẽ. Trong bối cảnh thị trường còn nhiều biến động, ABBank lựa chọn con đường phát triển thận trọng nhưng quyết liệt: xây nền móng vững chắc để sẵn sàng bứt phá thông qua việc tập trung vào năm trụ cột chiến lược:

5 trụ cột chiến lược

01 Nâng tầm quản trị rủi ro

Hệ thống quản trị được chuẩn hóa theo thông lệ quốc tế, tăng cường năng lực nhận diện, đo lường và kiểm soát rủi ro trên toàn hệ thống. Những cải thiện này không chỉ củng cố nền tảng an toàn vốn mà còn góp phần quan trọng để Moody's nâng triển vọng xếp hạng tín nhiệm của ABBank, phản ánh niềm tin ngày càng gia tăng của thị trường quốc tế đối với định hướng chiến lược và năng lực tài chính của Ngân hàng.

02 Làm sạch và tái cấu trúc danh mục tín dụng

ABBank chủ động rà soát, xử lý các khoản tiềm ẩn rủi ro, đồng thời định hướng dòng vốn vào các lĩnh vực sản xuất – kinh doanh hiệu quả và kinh tế xanh, chuẩn bị cho chu kỳ tăng trưởng mới an toàn và chất lượng hơn.

03 Hiện đại hóa nền tảng công nghệ

Ngân hàng tiếp tục đầu tư vào hạ tầng lõi, nâng cao hiệu năng và bảo mật, tạo tiền đề cho chuyển đổi số sâu rộng trong giai đoạn tiếp theo.

04 Tái cấu trúc nguồn nhân lực

Bộ máy được tinh gọn, hiệu quả hơn; chính sách ESOP được triển khai như một cam kết gắn kết dài hạn. Con người không chỉ là nguồn lực, mà là động lực của mọi sự đổi thay.

05 Thúc đẩy tài chính xanh và phát triển bền vững

Năm 2025, ABBank hoàn thành Chương trình “Nâng cao năng lực về Ngân hàng xanh” với sự đồng hành của Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) và PwC Việt Nam. Việc chính thức nhận chứng chỉ từ ADB vào đầu năm 2026 là dấu mốc quan trọng, khẳng định sự sẵn sàng của ABBank trong việc tích hợp các chuẩn mực tài chính bền vững vào chiến lược kinh doanh và quản trị rủi ro môi trường – xã hội.

Những nền tảng được củng cố trong năm 2025 không chỉ giúp ABBank vững vàng hơn, mà còn tạo ra niềm tin mới từ thị trường, đối tác và nhà đầu tư.

Bước sang năm 2026, ABBank không chỉ đặt mục tiêu phục hồi mà mang trong mình một khát vọng lớn hơn: vươn tầm bứt phá, khẳng định vị thế vững chắc trên bản đồ tài chính Việt Nam, hướng tới mục tiêu trở thành một trong những ngân hàng TMCP hàng đầu với giá trị vốn hóa 100.000 tỷ đồng vào cuối giai đoạn 2024–2028.

Ba trụ cột xuyên suốt – Khách hàng, Nhân sự và Hiệu quả tài chính – tiếp tục là kim chỉ nam cho mọi quyết sách, bảo đảm sự cân bằng giữa tăng trưởng, trách nhiệm xã hội và giá trị dài hạn cho cổ đông.



KIẾN TẠO GIÁ TRỊ BỀN VỮNG



Nhận định thị trường	65
Tình hình hoạt động năm 2025	66
Nền móng vững chắc – Củng cố niềm tin	85
Báo cáo phát triển bền vững	89
Báo cáo và đánh giá của Ban Điều hành	95
Đánh giá của Hội đồng Quản trị về hoạt động của Ngân hàng	103



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Đánh giá thị trường năm 2025

Năm 2025 ghi dấu một giai đoạn tăng trưởng mạnh mẽ và mang tính bản lề của kinh tế Việt Nam. Nền kinh tế duy trì đà phục hồi ấn tượng, thị trường tài chính bứt phá với nhiều cột mốc lịch sử.



Tăng trưởng GDP của Việt Nam trong năm 2025 đạt 8,02%, cao nhất trong khu vực ASEAN, tăng trưởng lan tỏa ở cả ba trụ cột: Đầu tư công, Sản xuất & xuất khẩu, Tiêu dùng nội địa. Lạm phát bình quân cả năm được kiểm soát ở mức khoảng 3,31%, thấp hơn trần mục tiêu 4,5%.

- Hoạt động xuất nhập khẩu tiếp tục cải thiện trong năm 2025, với tổng kim ngạch vượt mốc 900 tỷ USD, thiết lập mức cao mới. Cán cân thương mại duy trì trạng thái thặng dư, góp phần hỗ trợ ổn định tỷ giá và củng cố niềm tin thị trường.
- Vốn FDI thực hiện đạt khoảng 27,6 tỷ USD, tăng 9% so với năm 2024. Dòng vốn có xu hướng tập trung nhiều hơn vào các lĩnh vực công nghệ cao, sản xuất bán dẫn, năng lượng tái tạo và hạ tầng.
- Tiêu dùng nội địa phục hồi tích cực với tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng khoảng 9,2%.
- Giải ngân đầu tư công trong năm 2025 được cải thiện đáng kể so với giai đoạn trước, nhờ tháo gỡ các vướng mắc về thủ tục và tổ chức thực hiện. Nhiều dự án hạ tầng trọng điểm như Cao tốc Bắc – Nam giai đoạn 2 và Sân bay Long Thành đạt tiến độ tốt, tạo hiệu ứng lan tỏa tích cực đến các ngành xây dựng, vật liệu và bất động sản khu công nghiệp.

Năm 2025 ghi nhận nhiều điểm sáng trong kết quả hoạt động của các ngân hàng đồng thời cũng thể hiện sự phân hóa giữa các ngân hàng khác nhau. Tăng trưởng tín dụng toàn hệ thống đạt khoảng 19%, mức cao nhất trong vòng 4 năm trở lại đây. Tỷ lệ nợ xấu nội bảng có xu hướng tăng trong nửa đầu năm và đạt đỉnh khoảng 2,8% vào Quý II/2025, sau đó giảm dần về mức 2,3 – 2,5% vào cuối năm. Ngoài ra, lợi nhuận ngành ngân hàng không đồng đều, một số ngân hàng có những bứt phá rõ rệt, trong khi một số ngân hàng có lợi nhuận đi ngang hoặc suy giảm dưới áp lực chi phí huy động cao, biên lợi nhuận thu hẹp và trích lập dự phòng tăng.

Sự cải thiện tích cực của các hoạt động kinh tế trong năm 2025 là tiền đề để đặt ra kỳ vọng nền kinh tế tiếp tục tăng trưởng và ABBank có thể nắm bắt cơ hội đẩy mạnh kinh doanh, phát triển hiệu quả, bền vững trong năm 2026.

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

Hoạt động kinh doanh: Tạo nền tảng vun đắp niềm tin

Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025

Năm 2025, ABBank ghi nhận nhiều kết quả tích cực trong hoạt động kinh doanh. Lợi nhuận trước thuế vượt kế hoạch được ĐHĐCĐ giao, quy mô toàn hệ thống tiếp tục tăng trưởng, trong khi các tỷ lệ an toàn được kiểm soát chặt chẽ đạt và vượt các quy định của NHNN, phản ánh nỗ lực của Ngân hàng trong việc nâng cao hiệu quả hoạt động và quản trị rủi ro.

Tổng tài sản của ABBank vượt mốc 220.392 tỷ đồng, tăng 24,8% so với năm 2024. Dư nợ tín dụng đạt 127.591 tỷ đồng, tăng 15,9%, và huy động khách hàng đạt 161.221 tỷ đồng, tăng 46,6% so với năm 2024. Mức tăng trưởng tín dụng này không chỉ thể hiện sự tăng trưởng về quy mô đáng kể mà còn phản ánh chiến lược tăng trưởng có chọn lọc, kiên định với nguyên tắc không đánh đổi rủi ro lấy tăng trưởng. Bên cạnh đó, nguồn vốn huy động dồi dào đã tạo bộ đệm thanh khoản vững chắc, giúp ngân hàng chủ động trước những biến động của thị trường.

8.580

Tổng thu nhập hoạt động tỷ đồng

187%
so với
năm 2024

3.522

Lợi nhuận trước thuế tỷ đồng

452%
so với
năm 2024

Song song với quy mô, hiệu quả hoạt động của ABBank trong năm 2025 đã có bước nhảy vọt ấn tượng. Tổng thu nhập hoạt động đạt 8.580 tỷ đồng, tăng 87,3% so với năm trước. Nhờ nỗ lực tối ưu hóa chi phí và đẩy mạnh chuyển đổi số, tỷ lệ chi phí hoạt động trên tổng thu nhập (CIR) đã được kiểm soát ở mức 35,4%. Kết quả là, lợi nhuận trước thuế đạt mức kỷ lục 3.522 tỷ đồng, tăng 352,4% so với năm 2024; khả năng sinh lời trên vốn chủ sở hữu (ROE) và tổng tài sản (ROA) ở mức cao so với bình quân ngành khi lần lượt đạt 18,26% và 1,41%. Đây là minh chứng rõ nét cho việc tái cấu trúc chi phí và chuyển đổi mô hình kinh doanh đang đi đúng hướng và phát huy hiệu quả tích cực.

Đặc biệt, chất lượng tài sản được cải thiện vượt bậc. Tỷ lệ nợ xấu giảm mạnh xuống còn 0,53%, thấp hơn rất nhiều so với mức quy định dưới 3% của NHNN. Thành quả này đến từ sự quyết liệt trong công tác QTRR, giám sát chặt chẽ sau cấp tín dụng và chủ động xử lý các khoản nợ tồn đọng, tạo nền tảng tài chính lành mạnh cho giai đoạn phát triển tiếp theo.

220.392

Tổng tài sản tỷ đồng

125%
so với cuối
năm 2024

127.591

Dư nợ tín dụng tỷ đồng

116%
so với
năm 2024

161.221

Huy động khách hàng tỷ đồng

147%
so với
năm 2024



Bên cạnh đó, tỷ lệ an toàn vốn tiếp tục duy trì ở mức cao 11,45%, vượt xa mức tối thiểu theo quy định và tăng so với năm trước, đảm bảo dư địa tăng trưởng tín dụng an toàn cho các chu kỳ tiếp theo.

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

Hoạt động kinh doanh: Tạo nền tảng vun đắp niềm tin

Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025

Bảng đánh giá một số chỉ tiêu tài chính năm 2025

Chỉ tiêu	2025		2024	2025 so với	
	Kế hoạch	Thực hiện		Kế hoạch	2024
Tổng tài sản	200.000	220.392	176.619	110%	125%
Dư nợ tín dụng	127.810	127.591	110.099	100%	116%
Huy động khách hàng	115.458	161.221	109.960	140%	147%
Tổng thu nhập hoạt động		8.580	4.581		187%
Lợi nhuận trước thuế	1.800	3.522	779	196%	452%
Tỷ lệ chi phí hoạt động trên tổng thu nhập (CIR)		35,4%	52,2%		-16,8%
Khả năng sinh lời trên vốn chủ sở hữu (ROE)		18,26%	4,60%		+13,66%
Khả năng sinh lời trên tổng tài sản (ROA)		1,41%	0,37%		+1,04%
Tỷ lệ nợ xấu (NPL)	<3%	0,53%	2,48%		-1,95%
Tỷ lệ an toàn vốn (CAR)	>8%	11,45%	9,99%		+1,46%

Ghi chú: Số liệu dựa trên BCTC riêng lẻ 2024 và BCTC riêng lẻ 2025 đã được kiểm toán



Hoạt động mảng Khách hàng cá nhân

Năm 2025, ABBank tiếp tục bám sát giá trị cốt lõi “Khách hàng là trọng tâm”, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, phát triển hệ sinh thái dịch vụ tài chính an toàn – tiện ích – cá nhân hóa, qua đó vừa đáp ứng nhu cầu ngày càng đa dạng của khách hàng vừa đảm bảo mục tiêu tăng trưởng bền vững.

Tăng trưởng khách hàng và huy động không kỳ hạn

2.490.561 **112%**
so với năm 2024

Khách hàng cá nhân

Đến cuối năm 2025, số lượng KHCN của ABBank đã đạt 2.490.561 khách hàng, tiếp tục tăng trưởng đạt 112% so với năm 2024. Song song với đó, huy động không kỳ hạn đạt 110% so với năm 2024.

Kết quả này phản ánh rõ hiệu quả của việc ABBank triển khai các giải pháp thanh toán hiện đại, an toàn, được cá nhân hóa theo từng phân khúc khách hàng, đặc biệt là việc ra mắt phiên bản mới của Ứng dụng ABBank.

Đây không chỉ là bước đi phù hợp với định hướng phát triển thanh toán số của Chính phủ và NHNN, mà còn góp phần nâng cao trải nghiệm người dùng, gia tăng tần suất giao dịch và mức độ gắn bó lâu dài của khách hàng với ABBank.

Huy động vốn có kỳ hạn

151% **so với năm 2024**

Huy động

Hoạt động huy động có kỳ hạn trong năm 2025 ghi nhận nhiều kết quả tích cực, đạt 151% so với năm 2024. Đặc biệt, số dư tiền gửi có kỳ hạn từ 6 tháng trở lên tăng trưởng mạnh, phản ánh niềm tin của khách hàng đối với ABBank.

Các sản phẩm huy động được thiết kế và điều chỉnh theo hướng đa dạng, linh hoạt, chuyên biệt, lấy khách hàng làm trọng tâm và phù hợp với từng nhu cầu tài chính cụ thể.

Hoạt động tín dụng

151% **so với năm 2024**

Dư nợ

Trong năm 2025, ABBank tiếp tục rà soát và cải tiến các sản phẩm tín dụng theo định hướng của NHNN và chiến lược kinh doanh của Ngân hàng. Một số giải pháp tiêu biểu có thể kể đến như:

- Giải pháp tái cấp vốn sản xuất kinh doanh theo lô, áp dụng cho gần 50% danh mục khách hàng vay sản xuất kinh doanh, với cơ chế phê duyệt trước, giúp rút ngắn thời gian tiếp cận vốn.
- Số hóa sản phẩm cầm cố sổ tiết kiệm trực tuyến trên ứng dụng ABBank, nâng cao trải nghiệm và tính tiện lợi cho khách hàng.
- Giải pháp phê duyệt trước hạn mức cho vay có tài sản bảo đảm và thẻ tín dụng dành cho khách hàng đang sử dụng sản phẩm dịch vụ ABBank, với quy mô khách hàng tiềm năng lên đến 78.000 khách hàng.

Các cải tiến này không chỉ giúp nâng cao trải nghiệm vay vốn, mà còn góp phần quản trị rủi ro an toàn, chủ động trong hoạt động cho vay KHCN.

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

Hoạt động kinh doanh: Tạo nền tảng vun đắp niềm tin

Hoạt động mảng SME

Năm 2025 đánh dấu bước chuyển dịch chiến lược trong hoạt động SME theo hướng tăng trưởng có chọn lọc, nâng cao chất lượng và dịch vụ. Hoạt động mảng SME tiếp tục ghi nhận sự thay đổi mạnh mẽ trong các giải pháp dịch vụ, thanh toán đến sản phẩm huy động, tín dụng.



Hoạt động tín dụng

- Năm 2025 ghi nhận sự tăng trưởng dư nợ bình quân năm 19% so với 2024, trong đó có 254 khách hàng tín dụng mới, tập trung vào các phân khúc doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ theo đúng định hướng kinh doanh của ABBank và NHNN.
- Tiếp tục đẩy mạnh am hiểu khách hàng và có giải pháp tài chính phù hợp cho khách hàng theo ngành nghề/lĩnh vực kinh doanh trọng tâm (Nhà thầu vốn Ngân sách nhà nước; doanh nghiệp Dược & Thiết bị y tế; doanh nghiệp Dệt may, nhà thầu EVN ...) và tài trợ các chuỗi (Đại lý vé máy bay VNA & IATA, Tài trợ doanh nghiệp phân phối ô tô GEL O&J, nhà thầu Dự án đường cao tốc ...)
- Tăng cường quản trị nợ nhằm duy trì tỷ lệ nợ xấu (NPL) mảng SME ở mức thấp.
- Tiếp tục đầu tư chuyển đổi số thông qua việc cải tiến, bổ sung tính năng/tiện ích mới như: phát hành bảo lãnh online, dịch vụ Thanh toán quốc tế/Mua bán ngoại tệ online,...
- Thường xuyên cập nhật quy định nội bộ đáp ứng và tuân thủ các quy định/thông tư mới của NHNN liên quan đến các hoạt động tín dụng năm 2025.

Hoạt động huy động và dịch vụ thanh toán

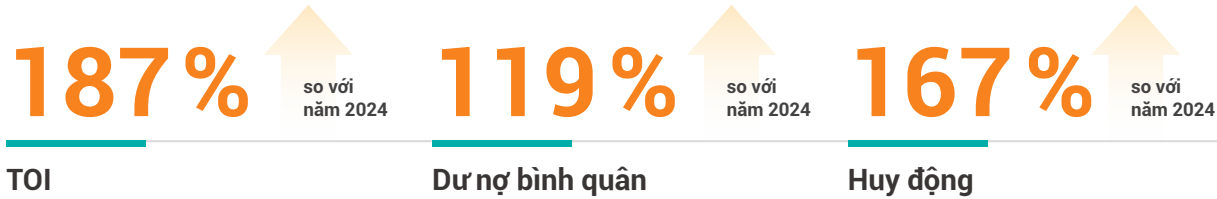


Năm 2025 ghi nhận sự tăng trưởng vượt bậc về hoạt động Huy động với mức tăng 67% so với 2024. ABBank đã tạo bước ngoặt trong việc chuyển dịch cơ cấu thu nhập, giảm dần sự phụ thuộc vào tín dụng thuần túy và tập trung mạnh mẽ vào các hành động tạo doanh thu bền vững.

Với tình hình thị trường liên tục điều chỉnh để ổn định mặt bằng lãi suất theo chỉ đạo của NHNN, ABBank cũng có sự điều chỉnh kịp thời theo từng thời kỳ, giúp ổn định danh mục khách hàng và nguồn vốn huy động đầu vào.

Nhằm đồng hành với doanh nghiệp SME cũng như tạo động lực tăng trưởng mới, gia tăng gắn kết với khách hàng hiện hữu, ABBank đã triển khai hàng loạt giải pháp giúp khách hàng tối ưu hiệu quả trong hoạt quản lý dòng tiền hoạt động kinh doanh như Thu - Chi hộ kết nối API, chính sách ưu đãi dành cho khách hàng khi giao dịch gửi tiền, mua bán ngoại tệ, thanh toán tại ABBank.

Trong năm 2026, ABBank tập trung thu hút lượng lớn khách hàng thông qua kênh đối tác số, số hóa hành trình mở tài khoản, cấp tín dụng thông qua hoàn thiện BL online, xây mới Giải ngân, LC online...và giảm thời gian vận hành thông qua hoàn thiện các tính năng trên ABB Biz.



Công tác chăm sóc và phát triển khách hàng



Trong năm 2025, chương trình chăm sóc khách hàng SME thân thiết đã được ABBank triển khai với gói chính sách toàn diện, bao gồm ưu đãi về giá như lãi suất cho vay, lãi suất huy động, phí dịch vụ như phí bảo lãnh, thẻ, cùng các tiện ích gia tăng khác. Nhóm khách hàng Loyalty SME đóng góp tới 40% tổng thu nhập từ hoạt động (TOI) của mảng SME, khẳng định hiệu quả và tầm quan trọng của chính sách chăm sóc này.



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

Hoạt động kinh doanh: Tạo nền tảng vun đắp niềm tin

Hoạt động mảng Khách hàng Doanh nghiệp lớn

Năm 2025, với việc triển khai đồng bộ các giải pháp kinh doanh lấy khách hàng làm trọng tâm, gắn liền với quản trị rủi ro, chuyển đổi số và nâng cao chất lượng dịch vụ, mảng KHDN của ABBank đã đạt được kết quả tăng trưởng tích cực so với năm 2024:



Hoạt động tín dụng: Hoàn thành kế hoạch ngay trong 6 tháng đầu năm. Dự nợ cuối kỳ tăng 6% so với năm 2024, tập trung vào các doanh nghiệp đầu ngành, doanh nghiệp có nền tảng tài chính lành mạnh và tiềm năng khai thác chuỗi.

Huy động vốn tăng 44%, cho thấy hiệu quả rõ nét của chiến lược phát triển ngân hàng giao dịch, chuyển đổi số và gia tăng sự gắn kết dòng tiền của khách hàng tại ABBank.

Doanh thu trước dự phòng rủi ro (TOI) tăng 31%, khẳng định hiệu quả chuyển dịch mô hình kinh doanh theo hướng bền vững, đa dạng hóa nguồn thu từ sản phẩm tài trợ thương mại, quản lý dòng tiền, bảo lãnh và thu xếp tài chính và hoạt động đầu tư.

Phát triển chuỗi giá trị và hệ sinh thái khách hàng: ABBank tập trung khai thác tiềm năng tài chính trong các chuỗi giá trị lớn như sản xuất – thương mại – năng lượng – hạ tầng – bất động sản, thông qua việc cung cấp giải pháp tổng thể cho doanh nghiệp đầu chuỗi, nhà cung cấp, nhà thầu, nhà phân phối, đến người dùng cuối. Cách tiếp cận này không chỉ gia tăng quy mô kinh doanh mà còn góp phần phân tán rủi ro và xây dựng mối quan hệ hợp tác dài hạn.

Quản trị rủi ro và phát triển bền vững: Mảng KHDN tiếp tục tuân thủ chặt chẽ khẩu vị rủi ro của ABBank, tăng cường đánh giá yếu tố vĩ mô tác động, dòng tiền và năng lực quản trị của khách hàng. Song song đó, ABBank từng bước lồng ghép các yếu tố ESG trong hoạt động cấp tín dụng, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững và đồng hành cùng cộng đồng doanh nghiệp.

106%
so với năm 2024

Dự nợ cuối kỳ

144%
so với năm 2024

Huy động cuối kỳ

131%
so với năm 2024

TOI



Tình hình đầu tư và thực hiện các Dự án

Các khoản đầu tư lớn

Trong năm 2025, ABBank tiếp tục duy trì khoản danh mục đầu tư, góp vốn & chủ động rà soát, đánh giá lại toàn bộ hiệu quả của danh mục đầu tư, góp vốn. Hiện tại, khoản đầu tư lớn nhất của ABBank có giá trị 260 tỷ đồng là khoản góp vốn vào Công ty con với lợi nhuận phân phối hàng năm từ 10-15%/năm.

Trên thị trường trái phiếu chính phủ và giấy tờ có giá do tổ chức tín dụng phát hành, ABBank tiếp tục là một nhà đầu tư & kinh doanh có hoạt động tích cực với doanh số mua bán trong cả năm 2025 đạt khoảng 170.000 tỷ đồng.

Hoạt động và tình hình tài chính của Công ty con, Công ty liên kết

Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP An Bình (ABBA): Là công ty con trực thuộc 100% vốn của ABBank. Lĩnh vực hoạt động chính của ABBA là tiếp nhận, quản lý các khoản nợ xấu, nợ tồn đọng và tài sản bảo đảm nợ vay liên quan đến các khoản nợ của ABBank.

Trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam tiếp tục chịu nhiều ảnh hưởng từ những biến động của nền kinh tế thế giới trong năm 2025, ABBA ghi nhận mức lợi nhuận trước thuế năm 2025 đạt 36,22 tỷ đồng.

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

Ngân hàng số - Hướng đến trải nghiệm của khách hàng

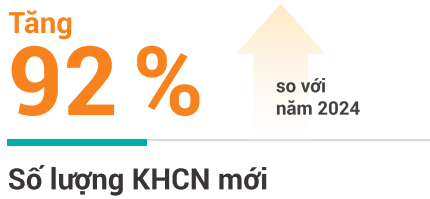
ABBank không xây Ngân hàng số để “trông cho hiện đại”, mà để giải quyết những khó khăn thường nhật của khách hàng cũng như góp phần hỗ trợ khách hàng trong việc quản lý và gia tăng tài sản, tối ưu cho công việc kinh doanh. Trải nghiệm khách hàng luôn là điểm xuất phát, công nghệ là phương tiện để phục vụ, không phải đích đến.

Làm mới trải nghiệm khách hàng:
"Nhanh hơn, mượt hơn, an toàn hơn"

Chỉ trong 9 tháng, ABBank đã xây dựng trọn vẹn nền tảng Ngân hàng số thế hệ mới, và chỉ mất 3 tháng để dịch chuyển 80% khách hàng sang nền tảng mới một cách liền mạch, an toàn và tuân thủ.

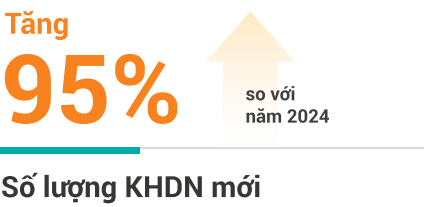
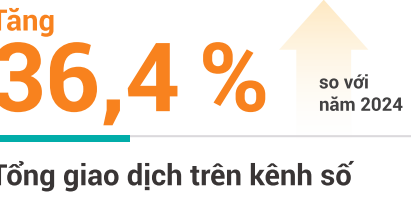
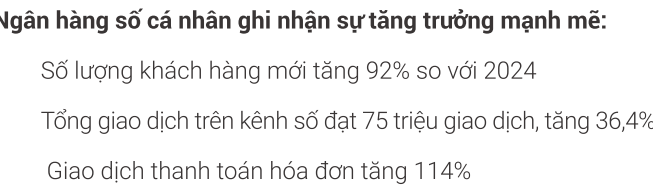
Ứng dụng ABBank mới mang đến hệ sinh thái dịch vụ toàn diện – từ các nhu cầu thanh toán hàng ngày như điện, nước, internet, học phí, vé tàu xe, vé máy bay, giải trí... đến các giải pháp chuyên biệt cho người trẻ, gia đình và hộ kinh doanh. Toàn bộ trải nghiệm được thiết kế 100% online, đơn giản, thân thiện và an toàn.

Khách hàng gắn kết hơn với ABBank qua nền tảng số



Với triết lý đó, năm 2025, ABBank tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số và triển khai hàng loạt dự án chiến lược, từng bước định vị Ngân hàng số như một nền tảng đồng hành với khách hàng – không chỉ là nơi giao dịch, mà là nơi khách hàng cảm thấy dễ dàng, dễ hiểu, dễ tin và dễ gắn bó.

Với các KHDN, hơn 120 cải tiến và sản phẩm mới trong năm 2025 như mở tài khoản doanh nghiệp trực tuyến, chuyển tiền quốc tế online, bảo lãnh online, mua bán ngoại tệ online, ABBank Business tiếp tục khẳng định vai trò là nền tảng Ngân hàng số tin cậy, đồng hành cùng doanh nghiệp vận hành hiệu quả và an tâm phát triển.



- Ngân hàng số doanh nghiệp tiếp tục bứt phá:**
- Khách hàng mới tăng 95%
 - 76% giao dịch chuyển tiền quốc tế được thực hiện online ngay trong năm đầu ra mắt
 - Đáp ứng nhu cầu thu hộ cho nhiều doanh nghiệp và đối tác

Những con số này phản ánh một điều rõ ràng:

Khách hàng không chỉ sử dụng Ngân hàng số ABBank, mà đang gắn bó và trở thành khách hàng trung thành.

Tăng trưởng nhanh nhưng luôn an toàn

Song song với mở rộng trải nghiệm và quy mô, ABBank kiên định đầu tư chiều sâu cho hạ tầng công nghệ và an ninh bảo mật. Hàng loạt dự án nền tảng được triển khai như nâng cấp Core Banking lên R24, hệ thống ERP, chữ ký số, HRM, APM, nền tảng AI cùng các ứng dụng hỗ trợ vận hành và con người.

Công tác an ninh thông tin được tăng cường toàn diện, từ công nghệ đến nhận thức người dùng, giúp ngăn chặn hiệu quả các rủi ro rò rỉ dữ liệu, nâng cao độ ổn định hệ thống. Các hệ thống phục vụ khách hàng và giao dịch tại quầy đạt mức sẵn sàng lên tới 99,975%.

ABBank cũng đáp ứng đầy đủ các yêu cầu tuân thủ theo quy định mới của NHNN, tích hợp lớp bảo vệ Bshield, đồng thời hoàn thành kết nối trực tiếp với Trung tâm Nghiên cứu – Ứng dụng dữ liệu dân cư và Căn cước công dân (RAR), góp phần nâng cao trải nghiệm và đảm bảo an toàn cho khách hàng trên nền tảng số.

Định hướng tương lai - Hướng đến Ngân hàng số toàn diện

Trong chặng đường tiếp theo, ABBank tiếp tục kiên định lấy trải nghiệm thực chất của khách hàng làm kim chỉ nam và lấy con người làm trung tâm của công nghệ. Ngân hàng sẽ không ngừng đổi mới, mở rộng hệ sinh thái Ngân hàng số, tăng cường ứng dụng dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo (AI) và các mô hình thông minh nhằm cá nhân hóa dịch vụ và trải nghiệm.

Bên cạnh đó, ABBank cũng sẽ tiếp tục chú trọng việc số hóa và tự động hóa các hoạt động vận hành của Ngân hàng để tối ưu hóa trải nghiệm người dùng nội bộ, tránh sai sót, giảm rủi ro và phòng chống gian lận.

Mục tiêu không chỉ là số hóa mạnh hơn, mà là giúp mỗi khách hàng cảm thấy được thấu hiểu, được đồng hành và được phục vụ đúng nhu cầu – để Ngân hàng số ABBank trở thành một phần tự nhiên trong đời sống tài chính hằng ngày.

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

Tình hình tài chính – Bền vững, minh bạch

Riêng lẻ		Đã kiểm toán		ĐVT: tỷ đồng, %
Chỉ tiêu	2025	2024	% Tăng giảm	
Tổng giá trị tài sản	220.392	176.619	25%	
Tổng thu nhập hoạt động	8.580	4.581	87%	
Thuế và các khoản phải nộp	998	332	201%	
Lợi nhuận trước thuế	3.522	779	352%	
Lợi nhuận sau thuế	2.798	627	346%	
Chỉ tiêu				Ghi chú
Quy mô vốn				
- Vốn điều lệ	10.350	10.350		
- Tổng tài sản có	220.392	176.619		
- Tỷ lệ an toàn vốn	11,45%	9,99%	Theo thông tư số 41/2016/TT-NHNN	
Khả năng thanh khoản				
- Tỷ lệ dự trữ thanh khoản	22,63%	14,82%	Theo thông tư số 22/2019/TT-NHNN	

Hợp nhất		Đã kiểm toán		ĐVT: tỷ đồng, %
Chỉ tiêu	2025	2024	% Tăng giảm	
Tổng giá trị tài sản	220.495	176.713	25%	
Tổng thu nhập hoạt động	8.565	4.521	89%	
Thuế và các khoản phải nộp	1.014	347	192%	
Lợi nhuận trước thuế	3.541	744	376%	
Lợi nhuận sau thuế	2.809	586	380%	
Chỉ tiêu				Ghi chú
Quy mô vốn				
- Vốn điều lệ	10.350	10.350		
- Tổng tài sản có	220.495	176.713		
- Tỷ lệ an toàn vốn	11,39%	10,04%	Theo thông tư số 41/2016/TT-NHNN	
Khả năng thanh khoản				
- Tỷ lệ dự trữ thanh khoản	22,63%	14,82%	Số riêng lẻ, thông tư 22 không quy định tính hợp nhất	



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

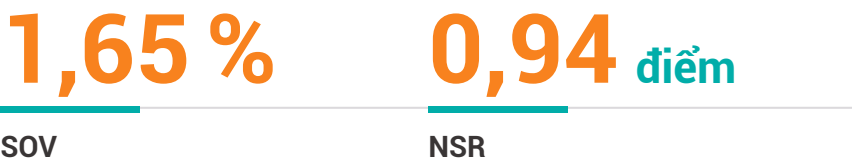
Hoạt động Thương hiệu: Những dấu ấn tích cực

Định vị là ngân hàng bán lẻ thân thiện, có trách nhiệm với cộng đồng cùng giá trị cốt lõi “Khách hàng là trọng tâm”, trong năm 2025 ABBank tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động phát triển thương hiệu và truyền thông, tiếp thị theo hướng gia tăng mức độ hiện diện tích cực trên truyền thông, nâng cao kết nối với khách hàng và lan tỏa các giá trị bền vững tới cộng đồng. Các chương trình truyền thông thương hiệu, hoạt động cộng đồng và nội dung trên nền tảng số được triển khai đồng bộ, góp phần củng cố hình ảnh ABBank là một ngân hàng gần gũi, trách nhiệm và ngày càng được công chúng, khách hàng ghi nhận tích cực.



Hoạt động quản trị thương hiệu

Năm 2025, thương hiệu ABBank tiếp tục duy trì sự hiện diện tích cực và ổn định trên các kênh truyền thông báo chí lớn, với định hướng nội dung bám sát hoạt động kinh doanh, chiến lược phát triển của Ngân hàng cũng như các chủ trương của cơ quan quản lý. Tổng lượng tin tích cực chủ động về ABBank tiếp tục được duy trì ở mức cao; chỉ số tương quan truyền thông Share of Voice (SOV) đạt 1,65%, trong khi tin bất lợi chỉ chiếm 0,8% trên tổng số gần 3.000 tin bài đề cập đến ABBank. Chỉ số cảm xúc trên báo chí (NSR) đạt 0,94 điểm, phản ánh mức độ tích cực cao của hình ảnh thương hiệu ABBank trên truyền thông.



Các hoạt động cộng đồng hướng tới mục tiêu phát triển bền vững tiếp tục được ABBank triển khai nhất quán theo 03 trụ cột Môi trường – Giáo dục – Y tế. Năm 2025, nhiều chương trình có ý nghĩa xã hội sâu rộng đã được thực hiện như xây dựng công trình tại Bệnh viện Nhi Trung ương dành cho 600 bệnh nhi, góp phần cải thiện điều kiện chăm sóc y tế cho trẻ em. Chương trình Tết An Bình 2025 tiếp tục lan tỏa thông điệp sống xanh khi kêu gọi cộng đồng cùng chung tay trồng 100.000 cây quế tại Yên Bái, đóng góp vào phục hồi sinh thái và sinh kế bền vững cho người dân địa phương. Bên cạnh đó, ABBank cũng triển khai giải chạy “Bước chân Di sản” – một hình thức gây quỹ sáng tạo thông qua việc vận động CBNV ABBank và cộng đồng tham gia các hoạt động thể thao, qua đó quy đổi thành nguồn lực tài trợ 1 tỷ đồng cho 9 di sản làng nghề trong khuôn khổ dự án “Đổi mới trên nền Di sản, thúc đẩy Công nghiệp văn hoá sáng tạo, phát triển Tương lai bền vững”, góp phần bảo tồn giá trị văn hóa truyền thống và thúc đẩy phát triển kinh tế sáng tạo tại các địa phương.

Hoạt động truyền thông nội bộ năm 2025 tiếp tục được triển khai đa dạng và sáng tạo nhằm tăng cường kết nối và lan tỏa văn hóa doanh nghiệp trong toàn hệ thống. Các chương trình truyền thông chiến lược, sản phẩm dịch vụ và định hướng kinh doanh được triển khai hiệu quả thông qua nhiều hình thức sáng tạo, nổi bật là chiến dịch “ABBankers chọn ABBank cơ”, góp phần tăng cường sự gắn kết, niềm tự hào và tinh thần đồng hành của CBNV với thương hiệu.

Hình ảnh và hệ thống nhận diện thương hiệu ABBank trong năm 2025 tiếp tục được duy trì và nâng cao về chất lượng, đảm bảo sự đồng bộ, chuyên nghiệp và hiện đại trên các ấn phẩm truyền thông. Nhiều chiến dịch thương hiệu quy mô lớn được triển khai hiệu quả như chiến dịch kỷ niệm 32 năm ABBank với chủ đề “Vững nội lực – Chạm thành công”, đạt hơn 8 triệu lượt tiếp cận, góp phần lan tỏa hình ảnh thương hiệu vững vàng và phát triển bền vững. Chiến dịch Trung thu “An Bình – Hạnh Phúc – Đoàn viên” được triển khai với chiến lược tiếp cận khách hàng tại các địa bàn trọng điểm, qua đó tạo hiệu ứng

tích cực và nâng cao mức độ nhận diện thương hiệu tại địa phương.

Trên các kênh số, hoạt động truyền thông thương hiệu của ABBank tiếp tục ghi nhận sự tăng trưởng mạnh mẽ. Độ phủ của fanpage ABBank đạt 31 triệu lượt, tăng 195% so với năm 2024, trong khi tương tác trên trang đạt 305.000 lượt, tăng 191%. Quy mô cộng đồng cũng tiếp tục mở rộng với 5.000 người theo dõi mới, dù không triển khai các chiến dịch quảng cáo tăng trưởng fanpage, cho thấy sức hút tự nhiên và mức độ quan tâm ngày càng lớn của khách hàng đối với nội dung thương hiệu ABBank trên nền tảng số.

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

Hoạt động Thương hiệu: Những dấu ấn tích cực

Nghiên cứu thị trường

Năm 2025, ABBank triển khai các nghiên cứu trọng tâm nhằm phục vụ chiến lược tái định vị thương hiệu và tăng tốc chuyển đổi số. Nghiên cứu sức khỏe thương hiệu (Brand Health Tracking) được thực hiện, đóng vai trò nền tảng cho việc xác định định vị mới, làm rõ mức độ nhận biết, hình ảnh thương hiệu, mức độ cân nhắc và sự gắn kết của khách hàng với ABBank.

Ngân hàng đồng thời đẩy mạnh nghiên cứu phát triển giải pháp cho Hộ kinh doanh, tiểu thương trong thời đại số, góp phần hoàn thiện và ra mắt các tính năng mới như Loa Lọc Vàng và Voice thanh toán, hướng tới đơn giản hóa vận hành và quản lý dòng tiền hiệu quả.

Nhằm tối ưu hành trình tiếp cận và kích hoạt khách hàng trong giai đoạn đầu sử dụng dịch vụ, ABBank triển khai nghiên cứu đánh giá hành trình 90 ngày trải nghiệm (90 Days Onboarding). Nghiên cứu tập trung

phân tích mức độ tương tác, tỷ lệ kích hoạt sản phẩm, hành vi sử dụng và các điểm nghẽn trong trải nghiệm để từ đó đề xuất giải pháp cải thiện tỷ lệ chuyển đổi và gia tăng giá trị vòng đời khách hàng. Bên cạnh đó, ABBank cũng tiếp tục thực hiện các nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, tiêu biểu là Thẻ tín dụng phi vật lý (Digital Credit Card), với trọng tâm khai thác nhu cầu tiêu dùng linh hoạt, trải nghiệm số liền mạch và tốc độ phê duyệt nhanh chóng. Các nghiên cứu này giúp ABBank xây dựng giải pháp phù hợp với xu hướng tiêu dùng hiện đại.

Các hoạt động nghiên cứu trong năm 2025 tiếp tục giúp ABBank nâng cao năng lực thấu hiểu khách hàng và củng cố nền tảng cho các quyết định chiến lược.



Hoạt động tiếp thị kinh doanh

Nhiều chương trình ưu đãi và khuyến mại quy mô lớn đã được triển khai xuyên suốt năm nhằm thu hút khách hàng mới, đồng thời gia tăng sự gắn kết với khách hàng hiện hữu. Tiêu biểu có thể kể đến các chương trình như "Sắm Loa lọc vàng - Rộn ràng ưu đãi", "Loa lọc vàng - Vàng an phát", "32 tuổi - Con mưa quà tới", "Gửi tiết kiệm ngay - Nhận quà liền tay", cùng chuỗi hoạt động "Trung thu An Bình - Hạnh Phúc - Đoàn viên" tại các địa bàn vi mô. Bên cạnh đó, chiến dịch "ABBank Tự hào Việt Nam" cũng được triển khai rộng rãi, góp phần lan tỏa hình ảnh thương hiệu gắn với tinh thần tự hào dân tộc và sự phát triển bền vững.

Điểm nhấn quan trọng trong năm là việc ABBank chính thức ra mắt ứng dụng ABBank mới dành cho KHCN, thay thế ứng dụng AB Ditzizen trước đây. Ứng dụng được thiết kế với giao diện hiện đại, thân thiện, tích hợp nhiều tính năng quản lý tài chính thông minh, giúp khách hàng dễ dàng kiểm soát chi tiêu và đưa ra các quyết định tài chính hiệu quả. Đặc biệt, giải pháp tài chính gia đình ABBY Family được tích hợp trong ứng dụng đã tạo được dấu ấn tích cực trên thị trường. Giải pháp này hỗ trợ các gia đình xây dựng thói quen quản lý tài chính cho trẻ em ngay từ sớm, đồng thời giúp phụ huynh dễ dàng theo dõi và đồng hành cùng con trong hành trình hình thành tư duy tài chính lành mạnh.

Đối với phân khúc SME, ABBank tiếp tục đẩy mạnh truyền thông các giải pháp tài chính chuyên biệt theo ngành nghề trọng tâm, bao gồm lĩnh vực Được phẩm và trang thiết bị y tế, Nhà thầu xây lắp từ nguồn ngân sách nhà nước, doanh nghiệp sản xuất hàng may mặc và sản xuất sợi. Các hoạt động truyền thông được triển khai đa kênh, kết hợp giữa nội dung chuyên sâu và các chương trình tiếp thị trực tiếp nhằm gia tăng mức độ nhận diện và tiếp cận khách hàng trong từng lĩnh vực.

Song song đó, ngân hàng số ABBank Business tiếp tục được đẩy mạnh truyền thông như một nền tảng giao dịch tài chính số dành cho doanh nghiệp. Đến cuối năm 2025, ABBank Business đã phục vụ khoảng 94% tổng số lượng giao dịch của khách hàng doanh nghiệp trên toàn hệ thống, cho thấy mức độ chấp nhận cao đối với kênh giao dịch số. Đáng chú ý, dịch vụ chuyển tiền quốc tế với trải nghiệm trực tuyến toàn trình đã đáp ứng khoảng 75% nhu cầu thực tế của KHDN, góp phần nâng cao hiệu quả giao dịch và tối ưu hóa trải nghiệm người dùng.

Nổi bật trong năm 2025 là chiến dịch "Chọn ABBank Business - Chọn Thành công", được triển khai với nhiều hoạt động truyền thông và tiếp thị đồng bộ trên các nền tảng số và kênh trực tiếp. Chiến dịch đã thu hút sự quan tâm lớn từ cộng đồng doanh nghiệp, góp phần khẳng định vị thế của ABBank trong việc cung cấp các giải pháp tài chính linh hoạt, đồng hành cùng sự phát triển bền vững của doanh nghiệp Việt Nam.

Thông qua các hoạt động truyền thông và tiếp thị đa dạng trong năm 2025, ABBank tiếp tục củng cố hình ảnh ngân hàng năng động, đổi mới và lấy khách hàng làm trung tâm, đồng thời tạo nền tảng quan trọng cho các chiến lược phát triển thương hiệu và chuyển đổi số trong giai đoạn tiếp theo.

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

Hoạt động Thương hiệu: Những dấu ấn tích cực

Hoạt động quản trị kênh tiếp thị

Trong năm 2025, ABBank đã đồng loạt chuẩn hóa hình ảnh thương hiệu, xác định và đồng bộ Sản phẩm Dịch vụ trọng tâm tại 165 ĐVKD theo nhận diện thương hiệu; phối hợp di dời, cải tạo 8 Chi nhánh và triển khai kịp thời các chiến dịch tiếp thị xuống địa bàn.

ABBank cũng đẩy mạnh phát triển kênh sở hữu, tăng cường cả số lượng và chất lượng nội dung tiếp thị và thương hiệu trên nhiều kênh số như Website, Facebook, Instagram, Zalo, Youtube... Đặc biệt, kênh Facebook tăng trưởng 5.000 khách hàng theo dõi; tăng 3,1 lần về lượng tiếp cận của khách hàng, tương tác của page tăng 2,9 lần.

Năm 2025 triển khai quảng cáo:

Bám đuổi: tiếp cận lại khách hàng từ các tệp data hiện hữu, từ đó tạo thêm các tệp lookalike đa dạng hóa tệp.

Tiếp cận mới: đến những khách hàng có mối quan tâm về tài chính/công nghệ...theo các tiêu chí tiếp cận của từng chiến dịch.



Bước sang năm 2026, ABBank dự kiến tạo dấu mốc quan trọng trong hành trình phát triển thương hiệu khi ra mắt hệ thống nhận diện thương hiệu mới, mở ra bước chuyển mình mạnh mẽ nhằm nâng cao hình ảnh và vị thế của Ngân hàng trên thị trường. Với định vị “Ngân hàng kiến tạo hạnh phúc”, thương hiệu ABBank hướng tới xây dựng hình ảnh gần gũi, nhân văn và lấy khách hàng làm trung tâm, đồng thời truyền tải rõ nét hơn giá trị mà Ngân hàng mang lại cho khách hàng, cộng đồng và xã hội.

Trên nền tảng định vị mới, các hoạt động truyền thông và phát triển thương hiệu trong năm 2026 sẽ được triển khai mạnh mẽ và đồng bộ, tập trung gia tăng mức độ nhận diện, tạo sự kết nối cảm xúc với khách hàng và lan tỏa hình ảnh ABBank như một thương hiệu năng động, hiện đại và đồng hành cùng hạnh phúc của mỗi cá nhân, gia đình và cộng đồng.

Các chiến dịch truyền thông thương hiệu, hoạt động cộng đồng và chương trình gắn kết nội bộ dự kiến sẽ được triển khai với quy mô và hình thức sáng tạo hơn, qua đó tạo sự bùng nổ về hình ảnh và mức độ hiện diện của thương hiệu ABBank trên các kênh truyền thông và nền tảng số.

Quản trị nguồn nhân lực: Kiến tạo môi trường tốt nhất cho nhân tài



Năm 2025 ghi dấu bước chuyển biến mạnh mẽ trong công tác quản trị nguồn nhân lực tại ABBank, với vai trò trọng tâm là kiến tạo nền tảng tổ chức tinh gọn, gia tăng hiệu quả sử dụng nguồn lực và đồng hành trực tiếp cùng chiến lược tăng trưởng của Ngân hàng. ABBank đã triển khai đồng bộ các giải pháp về tổ chức, tuyển dụng, đào tạo – phát triển và chính sách nhân sự, qua đó nâng cao chất lượng đội ngũ, tối ưu hiệu quả vận hành và tạo nền tảng vững chắc cho tăng trưởng dài hạn.

Bước sang năm 2026, trong bối cảnh ABBank triển khai các mục tiêu tăng trưởng đặc biệt thách thức, công tác quản trị nguồn nhân lực tiếp tục được xác định là nền tảng then chốt nhằm nâng cao năng suất, hiệu quả vận hành và năng lực thực thi chiến lược kinh doanh.

Ngân hàng tập trung gắn chặt quản trị hiệu quả công việc với chính sách đãi ngộ, bảo đảm thu nhập và cơ chế khuyến khích phản ánh đúng mức độ đóng góp, qua đó duy trì động lực làm việc và giữ chân nhân sự chất lượng cao. Đồng thời, ABBank chủ động đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực, đặc biệt tại các mảng kinh doanh trọng điểm và các vị trí quản lý, chuyên gia then chốt, phù hợp với kế hoạch tăng trưởng toàn hàng.

Tuyển dụng và thu hút nhân tài

Công tác tuyển dụng và thu hút nhân tài được thực hiện theo định hướng chiến lược, tập trung bổ sung nhân sự chất lượng cao, đặc biệt là các vị trí quản lý, điều hành tại ĐVKD, đáp ứng yêu cầu nâng cao năng lực quản trị và tổ chức thực thi. Song song đó các tiêu chí tuyển dụng được chuẩn hóa theo năng lực quản trị, hiệu quả kinh doanh và khả năng thích ứng với mô hình quản trị hiện đại, chú trọng thu hút đội ngũ có kinh nghiệm, am hiểu thị trường và khả năng dẫn dắt, góp phần cải thiện hiệu quả hoạt động kinh doanh.

Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực

ABBank đã tổ chức hơn 500 lớp đào tạo với 94.462 lượt CBNV tham gia, qua đó lan tỏa văn hóa học tập chủ động và nâng cao năng lực chuyên môn, quản lý. Các chương trình phát triển lãnh đạo, nổi bật là ABB Excel Leadership (ABBELL) Khóa II, đã góp phần hình thành đội ngũ quản lý kế cận có tư duy hệ thống, bản lĩnh và sẵn sàng đảm nhận các mục tiêu trọng tâm của Ngân hàng.

Công tác đào tạo và phát triển tiếp tục được chú trọng theo hướng tăng cường năng lực quản trị, tổ chức thực thi và phát triển đội ngũ kế cận, gắn với xây dựng văn hóa học tập và hiệu suất cao, qua đó đồng hành cùng ABBank trong việc hiện thực hóa các mục tiêu chiến lược năm 2026 và các năm tiếp theo.



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

Quản trị nguồn nhân lực: Kiến tạo môi trường tốt nhất cho nhân tài

Chương trình “Nâng cao năng lực quản lý và lãnh đạo – ABBank Excel Leadership – ABBELL”

Chương trình ABBELL là một trong những chương trình quan trọng trong chiến lược phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và lãnh đạo kế cận của ABBank, nhằm chuẩn hóa tư duy điều hành và nâng cao năng lực thực thi trên toàn hệ thống. ABBELL Khóa II được triển khai với 66 học viên là cán bộ quản lý đến từ các Khối/Ban Hội sở và ĐVKD. Các học viên đều là những nhân sự nòng cốt, được lựa chọn kỹ lưỡng, giữ vai trò quan trọng trong tổ chức và được xác định là những “hạt giống” trong chiến lược phát triển nguồn nhân lực của Ngân hàng. Chương trình tập

trung phát triển năng lực lãnh đạo, quản trị và tổ chức thực thi, gắn chặt việc học với các mục tiêu và bài toán thực tiễn tại đơn vị. Thông qua ABBELL, ABBank từng bước hình thành đội ngũ quản lý có tư duy hệ thống, bản lĩnh và tinh thần trách nhiệm cao, sẵn sàng nhận nhiệm vụ và chinh phục các mục tiêu kinh doanh đầy thách thức do Ban Lãnh đạo giao phó, qua đó tạo nền tảng vững chắc cho tăng trưởng bền vững và dài hạn của Ngân hàng.



Chính sách nguồn nhân lực

Tinh gọn tổ chức, kiện toàn năng lực quản lý



ABBank đã triển khai tái cấu trúc tổ chức toàn hệ thống theo hướng tinh gọn và hiệu quả, trong đó trọng tâm là tái cấu trúc các Khối/Ban tại Hội sở, giảm 02 tầng quản lý trung gian từ Hội sở xuống các ĐVKD, đồng thời rà soát và giữ lại 70% nhân sự có năng lực cao tại Hội sở.

Song song đó, Ngân hàng áp dụng hệ thống đánh giá hiệu quả công việc minh bạch, định lượng và thống nhất từ cấp quản lý cao nhất đến các ĐVKD. Từ Quý II/2025, hơn 25% nhân sự đã được rà soát năng suất lao động, góp phần nâng cao rõ rệt hiệu quả hoạt động; tỷ lệ lực lượng kinh doanh đạt KPI tăng 1,5 lần so với năm trước, phản ánh sự cải thiện rõ nét về chất lượng đội ngũ.

Hiệu quả sử dụng nguồn nhân lực được cải thiện vượt bậc



Nhờ các giải pháp đồng bộ về tổ chức và quản trị hiệu suất, năng suất lao động theo LNTT toàn hàng năm 2025 đạt 1.041 tỷ đồng/CBNV/năm, tăng gấp 5 lần so với năm 2024 và gấp 8 lần so với năm 2023, tiệm cận mức bình quân ngành.

Tương ứng với tốc độ tăng trưởng của năng suất, thu nhập bình quân CBNV tăng 30% so với giai đoạn 2023–2024, tiệm cận mức thu nhập bình quân của ngành, qua đó thể hiện sự gắn kết chặt chẽ giữa hiệu quả kinh doanh và chính sách đãi ngộ theo hiệu suất.

Hiện đại hóa và hệ thống hóa công tác quản trị nguồn nhân lực



Hệ thống quản trị nhân sự HRIS chính thức đi vào hoạt động chỉ sau 10 tháng triển khai, tạo nền tảng quản trị nhân sự dựa trên dữ liệu và tự động hóa quy trình. Các sáng kiến số hóa như quyết định nhân sự điện tử và kênh hỗ trợ CBNV trực tuyến đã giúp giảm hơn 7.000 hồ sơ bản cứng, ký điện tử hơn 2.100 hợp đồng lao động,... góp phần xây dựng môi trường làm việc hiện đại, minh bạch và hiệu quả.

Trên cơ sở nền tảng học tập trực tuyến, công tác đào tạo và phát triển tiếp tục được đẩy mạnh với hơn 500 lớp đào tạo, 94.462 lượt CBNV tham gia; số giờ tự học tăng gấp đôi so với năm trước, góp phần lan tỏa văn hóa học tập và nâng cao năng lực đội ngũ.

Chính sách phúc lợi



ABBank chú trọng chăm lo toàn diện đời sống CBNV thông qua các chương trình phúc lợi về sức khỏe, hỗ trợ mua phương tiện đi lại, tổ chức nghỉ mát.

Đặc biệt, lần đầu tiên trong gần 10 năm trở lại đây, ABBank triển khai thưởng giữa năm, tạo động lực kịp thời để CBNV tăng tốc và nỗ lực hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm.

NỀN MÓNG VỮNG CHẮC – CÙNG CỐ NIỀM TIN

Quản trị rủi ro hiệu quả Minh bạch và niềm tin

Tập trung nhiều giải pháp nhằm QTRR trong kỷ nguyên công nghệ 4.0

Trong bối cảnh môi trường kinh doanh và ngành ngân hàng tiếp tục biến động nhanh chóng dưới tác động của chuyển đổi số và yêu cầu quản trị ngày càng cao, ABBank xác định QTRR hiệu quả, chủ động và minh bạch là nền tảng cốt lõi nhằm đảm bảo hoạt động an toàn, ổn định và phát triển bền vững.

Ngân hàng không ngừng hoàn thiện hệ thống quản trị và kiểm soát nội bộ, đảm bảo tuân thủ đầy đủ các quy định của Ngân hàng Nhà nước, đồng thời từng bước nâng cao năng lực QTRR dựa trên dữ liệu, mô hình và công nghệ. Khung QTRR của ABBank tiếp tục được kiện toàn, bao phủ đầy đủ các loại rủi ro trọng yếu trong hoạt động ngân hàng (Rủi ro tín dụng, rủi ro thị trường, rủi ro hoạt động, rủi ro lãi suất số Ngân hàng, rủi ro tập trung...). Các chính sách quản lý rủi ro và Khẩu vị rủi ro được rà soát, cập nhật định kỳ, phù hợp với chiến lược kinh doanh và điều kiện thị trường.

Một số kết quả về công tác QTRR mà ABBank đã đạt được trong năm 2025:

QTRR tín dụng



Năm 2025, trên cơ sở Chiến lược quản lý rủi ro trung hạn (giai đoạn 2021–2025) và khẩu vị rủi ro đã được phê duyệt, ABBank tiếp tục nâng cao năng lực QTRR tín dụng theo hướng chuẩn hóa, nhất quán và tiệm cận thông lệ quốc tế. Các hoạt động trọng tâm đã được triển khai bao gồm:

- Rà soát, cập nhật và hoàn thiện hệ thống chính sách, quy định, thẩm quyền phê duyệt và quy trình QTRR tín dụng, bảo đảm tuân thủ quy định của NHNN và phù hợp với chiến lược rủi ro trong trung hạn.
- Điều chỉnh định hướng tín dụng gắn với quản trị danh mục theo hướng phân tầng rõ ràng và nhất quán ở các cấp độ toàn danh mục, tiểu phân khúc và ngành nghề; đồng thời xác lập nguyên tắc ứng xử rủi ro của khách hàng đối với các khoản tín dụng mới trên cơ sở trạng thái rủi ro của danh mục, qua đó kiểm soát rủi ro tập trung và nâng cao chất lượng tăng trưởng tín dụng.
- Hoàn thiện và chuẩn hóa khung chính sách và tiêu chuẩn tín dụng (CSTD) tương ứng cho các phân khúc KHCN và SME theo mức độ rủi ro của khách hàng, dựa trên tổn thất kỳ vọng (Expected Loss – EL) nhằm cụ thể hóa định hướng QTRR vào các nguyên tắc và tiêu chuẩn áp dụng trong hoạt động cấp tín dụng, bảo đảm tính đồng bộ, minh bạch và kỷ luật rủi ro trong toàn hệ thống.
- Đẩy mạnh ứng dụng các mô hình và công cụ phân tích rủi ro trong quản trị tín dụng, được tích hợp xuyên suốt từ đo lường rủi ro, hỗ trợ ra quyết định cấp tín dụng đến quản trị danh mục và cảnh báo sớm; qua đó cung cấp góc nhìn tổng thể về trạng thái rủi ro, đồng thời tăng cường theo dõi và kiểm soát các hạn mức và chỉ tiêu rủi ro tín dụng trọng yếu.
- Tăng cường công tác giám sát tín dụng theo hướng chủ động và dựa trên rủi ro, thông qua việc theo dõi thường xuyên các chỉ tiêu an toàn, diễn biến chất lượng tín dụng và các tín hiệu rủi ro tiềm ẩn ở cấp độ danh mục, sản phẩm và đơn vị; kịp thời đưa ra các cảnh báo và khuyến nghị quản trị phục vụ công tác điều hành.

Quản trị rủi ro hoạt động

Hoàn thiện khung quản trị rủi ro hoạt động



Tăng cường nhận diện, đánh giá và kiểm soát rủi ro

Thông qua việc triển khai đồng bộ và toàn diện các cấu phần quản trị nêu trên, công tác QTRR tín dụng tại ABBank tiếp tục được nâng cao về chiều sâu và hiệu quả, góp phần cải thiện chất lượng danh mục tín dụng và khả năng kiểm soát rủi ro trong toàn hệ thống, qua đó tạo nền tảng vững chắc cho hoạt động kinh doanh an toàn, ổn định và bền vững.

Trước những yêu cầu ngày càng cao về an toàn, minh bạch và khả năng chống chịu, ABBank tiếp tục củng cố nền tảng QTRR hoạt động nhằm hỗ trợ mục tiêu phát triển bền vững và gia tăng niềm tin của các bên liên quan.

ABBank tập trung rà soát, cập nhật và hoàn thiện hệ thống chính sách, quy định và quy trình QTRR hoạt động nhằm đảm bảo phù hợp với các quy định pháp luật mới ban hành, cũng như định hướng chiến lược và mô hình tổ chức của Ngân hàng. Khung QTRR hoạt động được xây dựng theo hướng rõ ràng về vai trò, trách nhiệm, cơ chế phối hợp và luồng báo cáo, tạo nền tảng cho việc triển khai thống nhất trong toàn hệ thống.



Công tác QTRR hoạt động được triển khai trên cơ sở nhận diện và quản lý toàn diện các nhóm rủi ro trọng yếu, bao gồm:

- Rủi ro quy trình: Thường xuyên rà soát các quy trình nghiệp vụ trọng yếu, nhận diện các điểm yếu, điểm nghẽn và nguy cơ phát sinh rủi ro; qua đó đưa ra các biện pháp cải tiến nhằm nâng cao hiệu quả vận hành và tăng cường kiểm soát nội bộ.
- Rủi ro con người: Theo dõi và quản lý các rủi ro phát sinh từ yếu tố con người như sai sót nghiệp vụ, vi phạm quy trình, gian lận nội bộ; phối hợp với các đơn vị liên quan trong công tác đào tạo, nâng cao nhận thức, kỷ luật tuân thủ và văn hóa kiểm soát rủi ro.
- Rủi ro công nghệ thông tin: Đánh giá các rủi ro liên quan đến hệ thống công nghệ thông tin, an ninh thông tin và nguy cơ gián đoạn hoạt động; tham gia kiểm soát rủi ro trong các dự án công nghệ, chuyển đổi số, góp phần đảm bảo an toàn hệ thống và tính ổn định trong vận hành.
- Rủi ro từ môi trường bên ngoài: Nhận diện và theo dõi các rủi ro đến từ môi trường kinh doanh, pháp lý, đối tác và các yếu tố bất khả kháng, từ đó chủ động xây dựng các phương án phòng ngừa và ứng phó phù hợp.

Thông qua việc tăng cường các hoạt động nhận diện, đánh giá và giám sát, ABBank từng bước chuyển dịch từ cách tiếp cận xử lý sự cố sang phòng ngừa và quản lý rủi ro chủ động, góp phần giảm thiểu tổn thất và nâng cao hiệu quả kiểm soát.

NỀN MÓNG VỮNG CHẮC – CÙNG CỐ NIỀM TIN

QTRR hoạt động

Vận hành hiệu quả mô hình Ba tuyến phòng thủ

ABBank tiếp tục củng cố và vận hành hiệu quả mô hình Ba tuyến phòng thủ, trong đó:

- Tuyến phòng thủ thứ nhất – các ĐVKD và đơn vị hỗ trợ – nâng cao trách nhiệm tự quản lý rủi ro trong quá trình vận hành hàng ngày, chủ động nhận diện, báo cáo và xử lý rủi ro ngay từ sớm.
- Tuyến phòng thủ thứ hai – Khối QTRR và các đơn vị chức năng liên quan – thực hiện xây dựng chính sách, khung quản trị; giám sát và đánh giá độc lập mức độ rủi ro; đưa ra các cảnh báo sớm và khuyến nghị quản trị phù hợp, đồng thời thực hiện báo cáo rủi ro hoạt động định kỳ và đột xuất theo quy định.
- Tuyến phòng thủ thứ ba – Kiểm toán nội bộ – phối hợp chặt chẽ trong việc đánh giá tính đầy đủ và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ và QTRR, đảm bảo tính khách quan và độc lập.

Sự phối hợp nhịp nhàng giữa các tuyến phòng thủ góp phần nâng cao hiệu quả QTRR hoạt động và tăng cường tính minh bạch trong toàn hệ thống.

Duy trì hoạt động kinh doanh liên tục (BCP)

ABBank đặc biệt chú trọng công tác duy trì hoạt động kinh doanh liên tục nhằm đảm bảo khả năng ứng phó kịp thời trước các sự cố, thiên tai và tình huống khẩn cấp. Trong năm 2025, Ngân hàng đã rà soát, điều chỉnh các kịch bản và quy trình ứng phó sự cố theo hướng linh hoạt và sát với thực tiễn.

Nhờ sự chủ động trong công tác chuẩn bị và phối hợp chặt chẽ với các đơn vị kinh doanh, ABBank đã giảm thiểu đáng kể thiệt hại về người và tài sản, đồng thời rút ngắn thời gian gián đoạn hoạt động. Bên cạnh đó, các chương trình diễn tập ứng phó tình huống khẩn cấp, bao gồm diễn tập an ninh và an toàn, tiếp tục được triển khai trên toàn hệ thống nhằm nâng cao kỹ năng và mức độ sẵn sàng của cán bộ nhân viên.



QTRR thị trường, thanh khoản và rủi ro lãi suất trên sổ Ngân hàng

QTRR thị trường

Trong bối cảnh thị trường tài chính – tiền tệ tiếp tục biến động khó lường dưới tác động của lạm phát, chính sách tiền tệ và các yếu tố địa chính trị toàn cầu, ABBank xác định QTRR thị trường và thanh khoản là một trong những trụ cột trọng yếu nhằm đảm bảo an toàn tài chính, ổn định hoạt động và khả năng chống chịu của Ngân hàng.

ABBank tiếp tục duy trì và hoàn thiện khung QTRR thị trường theo các quy định của NHNN và chuẩn mực Basel II, với phạm vi quản lý bao gồm các rủi ro phát sinh từ biến động lãi suất, tỷ giá, giá chứng khoán và các yếu tố thị trường khác.

Ngân hàng thực hiện phân tách rõ ràng giữa Sổ kinh doanh và Sổ ngân hàng, đồng thời thiết lập đầy đủ hệ thống hạn mức rủi ro thị trường phù hợp với khẩu vị rủi ro đã được phê duyệt. Các chỉ tiêu và công cụ đo lường rủi ro được triển khai nhằm hỗ trợ giám sát, kiểm soát rủi ro một cách kịp thời và hiệu quả.

Trong năm 2025, ABBank tiếp tục tăng cường công tác đo lường, giám sát và cảnh báo sớm rủi ro thị trường, thông qua việc ứng dụng các mô hình và công cụ phân tích nhằm theo dõi biến động thị trường và đánh giá mức độ ảnh hưởng đến danh mục kinh doanh. Công tác giám sát được thực hiện thường xuyên, giúp Ngân hàng chủ động nhận diện các rủi ro tiềm ẩn và kịp thời đưa ra các biện pháp điều chỉnh phù hợp, qua đó hạn chế tổn thất và nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh.

Bên cạnh đó, ABBank chú trọng công tác kiểm tra sức chịu đựng (stress testing) đối với các kịch bản biến động bất lợi của thị trường, nhằm đánh giá khả năng chống chịu của danh mục và mức độ phù hợp của các hạn mức rủi ro, hỗ trợ Ban Lãnh đạo trong việc ra quyết định điều hành.

QTRR thanh khoản

ABBank duy trì công tác QTRR thanh khoản một cách thận trọng và chặt chẽ, đảm bảo khả năng đáp ứng đầy đủ các nghĩa vụ thanh toán trong mọi điều kiện thị trường. Ngân hàng tuân thủ đầy đủ các chỉ tiêu thanh khoản theo quy định của NHNN, đồng thời xây dựng và theo dõi các chỉ số quản trị nội bộ theo hướng thận trọng hơn so với yêu cầu tối thiểu.

Trong năm 2025, ABBank tiếp tục tăng cường công tác giám sát dòng tiền, cơ cấu nguồn vốn và kỳ hạn tài sản – nguồn vốn, qua đó chủ động kiểm soát các rủi ro mất cân đối và nâng cao khả năng ứng phó với các cú sốc thanh khoản. Song song đó, Ngân hàng từng bước triển khai theo dõi nội bộ các chỉ tiêu thanh khoản theo chuẩn Basel III, bao gồm Tỷ lệ đảm bảo khả năng thanh khoản (LCR) và Tỷ lệ nguồn vốn ổn định ròng (NSFR), nhằm tạo nền tảng cho lộ trình tuân thủ trong các giai đoạn tiếp theo.

QTRR lãi suất trên sổ Ngân hàng (IRRBB) và ALM

ABBank tiếp tục hoàn thiện khung QTRR lãi suất trên sổ Ngân hàng theo chuẩn mực Basel II, gắn với công tác quản trị tài sản nợ – tài sản có (ALM). Trong năm 2025, Ngân hàng triển khai đồng bộ các phương pháp đo lường, công cụ phân tích và cơ chế giám sát nhằm đánh giá tác động của biến động lãi suất đến thu nhập và giá trị kinh tế của Ngân hàng.

Khung quản trị ALM được vận hành với sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị liên quan, hỗ trợ hiệu quả cho công tác điều hành cân đối nguồn vốn, tối ưu hóa cơ cấu kỳ hạn và kiểm soát rủi ro lãi suất trong giới hạn khẩu vị rủi ro đã được phê duyệt.

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Chiến lược thực thi ESG sáng tạo

Với mục tiêu Đảm bảo định hướng hợp tác với các đối tác phù hợp về tầm nhìn, năng lực và giá trị, nhằm mục đích cùng ABBank thúc đẩy lợi nhuận tăng trưởng bền vững song hành cùng cam kết phát triển bền vững dựa trên chiến lược kinh doanh và giá trị cốt lõi của ABBank, trong năm 2025, ABBank đã kết nối, đồng kiến tạo cùng 20 đối tác có chung tầm nhìn về phát triển bền vững với định hướng ESG. Trong đó, 06 Biên bản ghi nhớ/Thỏa thuận hợp tác chiến lược (MOU) đã được ký kết với các đối tác, bao gồm:

Quý Khởi nghiệp Doanh nghiệp Khoa học và Công nghệ Việt Nam (Startup Vietnam Foundation – SVF)

Hệ thống Y tế 315

PepsiCo Foods Việt Nam

VietED Group - Công ty cổ phần tập đoàn phát triển doanh nghiệp cộng đồng Việt

Mặt Bằng Đẹp

QATA

Các hợp tác này tập trung vào thúc đẩy đổi mới sáng tạo, nâng cao sức khỏe cộng đồng, phát triển tài chính toàn diện, và hỗ trợ doanh nghiệp địa phương hướng tới phát triển bền vững.

Trong 6 đối tác này, nổi bật là các đối tác như:

- **VietED Group** đã cùng ABBank xây dựng 02 giải pháp tín dụng và đang trình ban hành để cho vay người nông dân/phụ nữ yếu thế trong khuôn khổ hợp tác phát triển toàn diện các dự án hỗ trợ cộng đồng trên các tỉnh thành Việt Nam; Triển khai sâu rộng các chương trình đào tạo năng lực cho người nông dân với mục tiêu giúp họ có được kiến thức để phát triển kinh tế hộ gia đình một cách bền vững và nâng cao chất lượng sống của Cộng đồng Việt.
- **Pepsico Foods** và ABBank cũng đã xây dựng giải pháp thanh toán cho một số nhà phân phối của Pepsico Foods.
- **Y tế 315** và ABBank đã xây dựng Chương trình ưu đãi độc quyền dành cho khách hàng sử dụng tài khoản/App ABB để thanh toán chi phí khám/chữa bệnh; Ra mắt thẻ đồng thương hiệu dạng virtual card trên ứng dụng ABBank, cho phép khách hàng có thể nạp, rút tiền và thanh toán tại các điểm khám của Medical 315 một cách chủ động, với nhiều ưu đãi hấp dẫn và Chương trình ưu đãi cho con của CBNV ABBank – giảm 25% chi phí khám chữa bệnh tại các điểm của Y tế 315.
- Hoạt động hợp tác giữa ABBank và **SVF** đã được triển khai sâu rộng. Được khởi động từ tháng 8/2025, Chương trình “Bước chân Di sản” là một trong những hoạt động tiêu biểu của ABBank trong hành trình kiến tạo giá trị cho cộng đồng. Chương trình nằm trong khuôn khổ Dự án “Đổi mới trên nền di sản – Phát triển tương lai bền vững tại Huế”, phối hợp cùng SVF và UBND TP Huế, đã trở thành mô hình điểm hợp tác liên ngành giữa văn hóa – sáng tạo – tài chính bền vững, góp phần thúc đẩy công nghiệp văn hóa và kinh tế địa phương.

Với mục tiêu gây quỹ tối đa 1 tỷ đồng để hỗ trợ phục hồi và phát triển các làng nghề di sản tại Huế, chiến dịch đã nhận được sự hưởng ứng mạnh mẽ của hơn 8.000 runners là CBNV ABBank và cộng đồng. Đến ngày đầu tháng 12/2025 chiến dịch đã chạm mốc 1.000.000 km - một cột mốc thể hiện tinh thần đoàn kết và lan tỏa năng lượng tích cực. Chiến dịch không chỉ thành công về mặt gây quỹ mà còn tạo được sức lan tỏa xã hội mạnh mẽ, truyền cảm hứng về bảo tồn di sản, phát triển bền vững và phụng sự cộng đồng.

ABBank cũng đã và đang chủ động tiếp cận, kết nối, đồng hành cùng Cộng đồng Doanh nhân hơn 1.000 doanh nghiệp có chung tầm nhìn về phát triển bền vững và phụng sự xã hội, đất nước. Trong đó, hơn 400 doanh nhân đã quan tâm và bắt đầu đồng hành cùng ABBank, cùng kiến tạo hệ sinh thái hợp tác mang lại giá trị kinh tế song hành với giá trị nhân văn.

Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội – Bền vững & Phát triển

Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường, tín dụng xanh

ABBank đã từng bước đưa nội dung về ngân hàng xanh, tín dụng xanh và phát triển bền vững vào chiến lược phát triển của Ngân hàng thông qua việc lồng ghép các mục tiêu, định hướng ESG trong các chiến lược, chương trình và kế hoạch trung – dài hạn, cụ thể:

- Tháng 01/2025 ABBank chính thức thành lập Ủy ban Chiến lược Phát triển bền vững ESG. Ủy ban có mục tiêu và vai trò định hướng xây dựng, triển khai và giám sát chiến lược phát triển bền vững; các hoạt động; chương trình, sáng kiến liên quan đến môi trường, xã hội và quản trị (Environmental, Social, & Governance - ESG) của ABBank, đảm bảo phù hợp với định hướng chiến lược phát triển bền vững của Ngân hàng. Ủy ban chỉ đạo và phối hợp chặt chẽ với ALCO, RMC và các Khối nghiệp vụ nhằm đảm bảo việc tích hợp ESG vào hoạt động kinh doanh, QTRR và thẩm định tín dụng.
- ABBank đã và đang tiếp tục triển khai cho vay các dự án tín dụng xanh, tính đến thời điểm 31/12/2025 dư nợ đạt 956 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng ~1% trong tổng dư nợ tín dụng. Chủ yếu tập trung ở các lĩnh vực: công nghiệp xanh; năng lượng tái tạo, năng lượng sạch; xử lý chất thải và phòng chống ô nhiễm; công trình xây dựng xanh. ABBank tiếp tục khuyến khích và hỗ trợ các sản phẩm “Ngân hàng – Tín dụng xanh”, hỗ trợ các doanh nghiệp tăng trưởng xanh và khuyến khích tập trung các nguồn vốn tín dụng ngân hàng cho các dự án, phương án kinh doanh, đầu tư cho các ngành/lĩnh vực giảm thiểu và thích ứng với biến đổi khí hậu, nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên, năng lượng, cải thiện chất lượng môi trường và bảo vệ sức khỏe con người. ABBank định hướng đảm bảo phát triển bền vững theo mục tiêu và nhiệm vụ tại Chỉ thị 03/CT-NHNN ngày 24/3/2015 về việc thúc đẩy tín dụng xanh, quản lý rủi ro môi trường và xã hội trong hoạt động cấp tín dụng, đồng thời phát triển các sản phẩm ngân hàng hiện đại, công nghệ cao và thân thiện môi trường.
- Bên cạnh đó, ABBank đang phối hợp triển khai dự án “Green Finance” cùng với Ngân hàng ADB và PwC để tăng cường năng lực của Ngân hàng, bao gồm: (i) đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn quốc gia và quốc tế về tài chính bền vững (đặc biệt trong lĩnh vực năng lượng tái tạo), (ii) xây dựng các báo cáo công bố thông tin phù hợp với các tiêu chuẩn trong nước và quốc tế, và (iii) phát triển các sản phẩm phù hợp nhằm phục vụ các doanh nghiệp vừa và nhỏ cũng như các doanh nghiệp quy mô trung bình trong các lĩnh vực cho vay xanh khác (ví dụ: giao thông bền vững, công trình xanh, nông nghiệp thông minh thích ứng với biến đổi khí hậu và các lĩnh vực khác phù hợp với chiến lược của Ngân hàng), với trọng tâm bao gồm cả các doanh nghiệp vừa và nhỏ do phụ nữ sở hữu và/hoặc điều hành (WSMEs), như một phần trong nỗ lực của Ngân hàng hướng tới chuyển đổi sang nền kinh tế xanh.
- Trong chiến lược Quản lý rủi ro trung hạn giai đoạn 2026-2028, ABBank đã đưa mục tiêu Xây dựng khung rủi ro nhận diện, đo lường rủi ro ESG; Tích hợp ESG vào quy trình thẩm định tín dụng; Xây dựng các sản phẩm tín dụng ESG đảm bảo danh mục tín dụng xanh ≥10% dư nợ đến 2028.



BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội – Bền vững & Phát triển

Chính sách liên quan đến Người lao động



Bên cạnh việc tuân thủ đầy đủ các quy định của Nhà nước về chế độ đãi ngộ đối với CBNV, ABBank áp dụng mức thu nhập cạnh tranh dựa trên hiệu quả làm việc. Các chính sách được áp dụng tại ABBank đều ở mức cao hơn quy định của Luật:

- Ngoài Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm tai nạn, ABBank duy trì việc mua Bảo hiểm sức khỏe toàn diện cho toàn bộ CBNV để hỗ trợ CBNV khám chữa bệnh nội ngoại trú; ngoài ra ABBank còn có chương trình bảo hiểm sức khỏe cho người thân, góp phần tạo động lực cho CBNV an tâm công tác.
- Tổ chức khám sức khỏe hàng năm cho CBNV tại các bệnh viện/cơ sở y tế lớn và có uy tín; tổ chức khám phát hiện bệnh nghề nghiệp, chi trả các khoản phụ cấp chăm sóc sức khỏe đối với các vị trí công việc đặc thù theo quy định pháp luật.
- Về chế độ thai sản, theo chính sách ABBank chế độ nghỉ thai sản được áp dụng đối với toàn thể nhân viên, bao gồm cả Nam và Nữ. Đồng thời, CBNV còn được áp dụng các chương trình bảo hiểm sức khỏe với nhiều quyền lợi riêng trong thời gian mang thai và nghỉ thai sản.
- ABBank luôn lập kế hoạch, biện pháp an toàn lao động, vệ sinh lao động, chăm lo cải thiện điều kiện lao động, trang bị đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân, biển cảnh báo, thực hiện các chế độ khác về an toàn, vệ sinh lao động và bảo vệ môi trường.



Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Với định hướng hoạt động là một ngân hàng bán lẻ thân thiện, ABBank luôn coi trọng công tác chung tay vì cộng đồng cùng với việc đảm bảo hoạt động kinh doanh hiệu quả và bền vững. Công tác này ngày càng được ABBank phát triển theo chiều sâu, với nhiều hoạt động thiết thực hướng đến nhiều nhóm đối tượng, nhằm sẻ chia khó khăn, ước mơ hạnh phúc đối với những hoàn cảnh kém may mắn trên cả nước. Trong đó, Y tế, Giáo dục và Môi trường là 3 lĩnh vực chung tay vì cộng đồng mà ABBank dành nhiều tâm huyết và nguồn lực nhất.

Hỗ trợ y tế & giáo dục: Ươm mầm xanh cho tương lai

Giữa tháng 4/2025, ABBank đã khánh thành nhà bán trú cho các em học sinh tại tỉnh Sơn La thông qua việc gây quỹ cho chiến dịch văn hóa nội bộ "Hành trình vạn dặm – Ươm ngàn ước mơ". Chương trình vừa đặt mục tiêu gây quỹ 1 tỷ đồng xây trường cho các em nhỏ vùng cao, vừa khuyến khích CBNV nâng cao sức khỏe thông qua các hoạt động thể thao như đi bộ, chạy, bơi, đạp xe. Qua chương trình, ABBank mong muốn tạo ra một môi trường gắn kết, vừa khuyến khích nhân viên phát triển bản thân vừa hỗ trợ cộng đồng, đóng góp cho một tương lai tươi sáng hơn cho các em học sinh vùng cao.

Trong chuỗi hoạt động hỗ trợ y tế, giáo dục năm 2025, tháng 5/2025, ABBank đã triển khai dự án cộng đồng tại Khoa Nhi của Bệnh viện Nhi Hà Nội mang tên "Cùng em vững bước chạm ước mơ". Chương trình đã hỗ trợ cải tạo và làm mới sân chơi "Ngôi nhà An Bình và Tủ sách truyện" với ngân sách 200 triệu đồng, tạo nên một không gian vui chơi an toàn, góp phần hỗ trợ công tác trị liệu cho các bệnh nhi.



Phát triển bền vững

Những nỗ lực của ABBank trong việc bảo vệ môi trường được thể hiện rõ nét qua dự án "Xanh An Bình – Xanh Việt Nam", góp phần thực hiện mục tiêu trồng 1 tỷ cây xanh do Thủ tướng Chính phủ phát động năm 2020. Trong suốt 5 năm qua, ngân hàng đã triển khai các chiến dịch đồng hành cùng người dân trồng hàng trăm nghìn cây xanh rừng phòng hộ, rừng kinh tế trên cả nước, đồng thời nâng cao nhận thức về bảo tồn rừng, thích ứng với biến đổi khí hậu và phát triển bền vững. Với ý nghĩa thiết thực, "Xanh An Bình – Xanh Việt Nam" đã lan tỏa tinh thần "cùng tham gia" và thu hút sự chung tay, góp sức của cộng đồng, khách hàng và gần 4.000 CBNV ABBank trên toàn quốc trong việc trồng cây và bảo vệ môi trường. Năm 2025, "Xanh An Bình - Xanh Việt Nam" đã trao tặng 100.000 cây quế cho người dân tỉnh Yên Bái, cùng với 50 suất quà Tết dành cho các hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn tại địa phương.

ABBank cũng là một doanh nghiệp tích cực trong phòng chống, khắc phục hậu quả của thiên tai, hỗ trợ các đối tượng chính sách. Theo đó, hơn 400 triệu đồng đã được ABBank và Công đoàn ABBank ủng hộ, quyên góp cho công tác phục hồi sau bão lũ.

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội – Bền vững & Phát triển

Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Phát triển bền vững

Trong nhiều năm qua, **hơn 136 tỷ đồng** từ ngân sách đã được Ngân hàng đầu tư cho các công tác an sinh xã hội thiết thực, mang lại giá trị lâu dài cho cộng đồng. Trong kế hoạch phát triển dài hạn, ABBank xác định tiếp tục theo đuổi chiến lược phát triển gắn với sự hiệu quả và bền vững, không chỉ trong hoạt động kinh doanh mà còn trong các công tác thiện nguyện. Bên cạnh những nỗ lực chung tay trong công tác khuyến học, hỗ trợ về y tế, bảo vệ môi trường, ngân hàng sẽ chú trọng đến việc nâng cao nhận thức tài chính cho người dân, không chỉ góp phần xây dựng một xã hội vững mạnh mà còn tạo ra những giá trị bền vững cho tương lai.



Giải chạy "Bước chân di sản" tổ chức chiến dịch gây quỹ cho đề án cộng đồng hỗ trợ các làng nghề được ABBank phát động vào tháng 7 năm 2025 phối hợp cùng đối tác SVF mang lại chi phí hỗ trợ 10 tỷ đồng cho công tác bảo tồn di sản tại cố đô Huế với 9 di sản làng nghề, phát triển tương lai bền vững với sự tham gia của trên 80 thợ thủ công làng nghề.



Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCK – Bền vững & An toàn

ABBank nhận thức được tầm quan trọng của phát triển bền vững và những lợi ích mà tín dụng xanh đem lại cho đời sống xã hội cũng như vai trò của Ngân hàng trong việc thúc đẩy phát triển bền vững. Hiện ABBank đang từng bước triển khai xây dựng chương trình, chính sách tín dụng xanh, tích hợp dần các tiêu chuẩn về Môi trường, Xã hội, Quản trị vào các quyết định kinh doanh của mình nhằm tăng tỷ trọng tín dụng xanh trong cơ cấu danh mục đầu tư tín dụng của mình cũng như mở rộng các cơ hội kinh doanh mới.

ABBank triển khai phối hợp cùng các tổ chức, ban ngành trong và ngoài nước triển khai và đánh giá việc thực hiện quản trị rủi ro Môi trường – Xã hội trong hoạt động cấp tín dụng, xây dựng các giải pháp thúc đẩy tín dụng xanh, hỗ trợ các doanh nghiệp thực hiện tăng trưởng xanh.

Tháng 9/2025, ABBank đã nhận chứng nhận hoàn thành triển khai dự án Hệ thống quản lý Môi trường và Xã hội (ESMS) dành cho nghiệp vụ Tài trợ thương mại với sự hỗ trợ từ Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) và sự tư vấn của công ty ERM Việt Nam.



Dự án triển khai ESMS nằm trong khuôn khổ Chương trình Tài trợ Thương mại và Chuỗi Cung ứng (TSCFP) của ADB - chương trình thực hiện cho hơn 200 ngân hàng đối tác, cung cấp hỗ trợ tài chính cho các công ty thực hiện hoạt động nhập khẩu và xuất khẩu tại các thị trường thách thức nhất của Châu Á.

Hệ thống Quản lý Môi trường và Xã hội sẽ nâng cao khả năng nhận diện, đánh giá và quản trị rủi ro môi trường, xã hội trong quá trình thẩm định tín dụng và giám sát sau vay. Song song đó, hệ thống cũng sẽ thúc đẩy các mục tiêu đầu tư bền vững, như bảo tồn tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ đa dạng sinh học và nâng cao chất lượng sống của cộng đồng.

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh

Với định hướng tập trung vào lĩnh vực bán lẻ, cùng những giải pháp và cơ chế kinh doanh phù hợp, hoạt động kinh doanh của ABBank năm 2025 ghi nhận một số kết quả như sau:

- Tổng tài sản đạt 220.392 tỷ đồng, tăng 24,8% so với cuối năm 2024 và hoàn thành 110,2% kế hoạch 2025.
- Dư nợ tín dụng đạt 127.591 tỷ đồng, tăng 15,9% so với năm 2024.
- Huy động khách hàng đạt 139,6% chỉ tiêu cả năm 2025 với 161.221 tỷ đồng, tăng 46,6% so với năm 2024.
- Lợi nhuận trước thuế đạt 3.522 tỷ đồng, đạt 195,7% so với kế hoạch HĐQT giao và tăng 352,4% so với năm 2024.

220.392
Tổng tài sản tỷ đồng
Tăng 24,8% so với cuối năm 2024

127.591
Dư nợ tín dụng tỷ đồng
Tăng 15,9% so với năm 2024

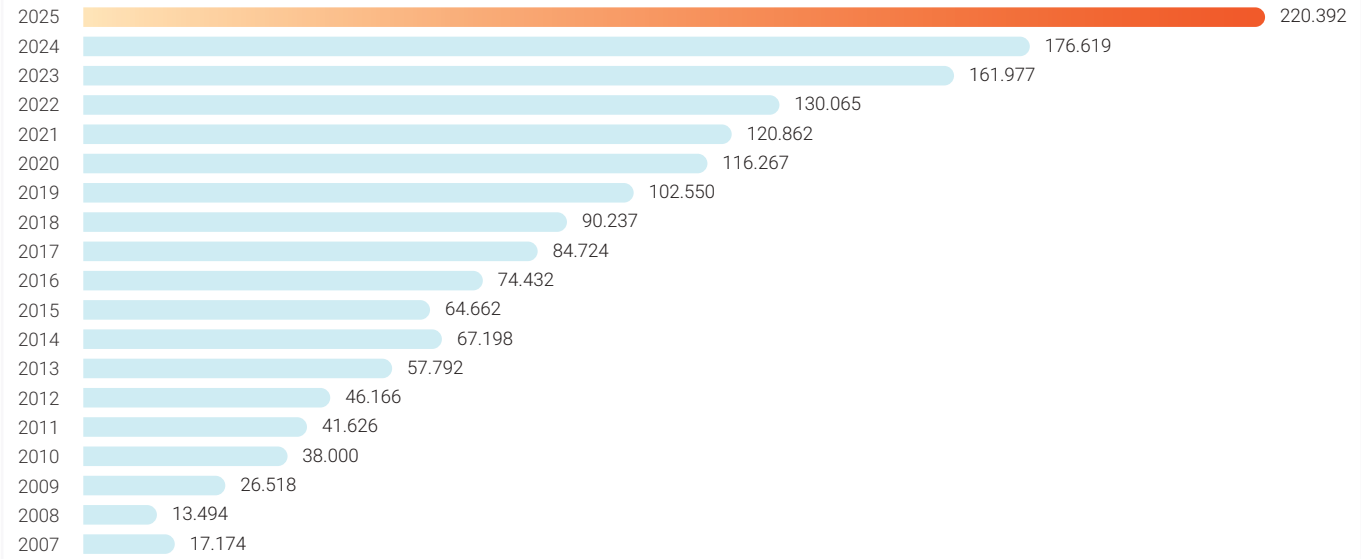
161.221
Huy động tỷ đồng
Tăng 46,6% so với năm 2024

3.522
Lợi nhuận trước thuế tỷ đồng
Tăng 352,4% so với năm 2024

Tổng tài sản

Kết thúc năm 2025, tổng tài sản đạt 220.392 tỷ đồng, đạt mức cao nhất trong 32 năm, tăng 43.773 tỷ đồng (tương đương tăng 24,8%) so với cuối năm 2024.

Tổng tài sản



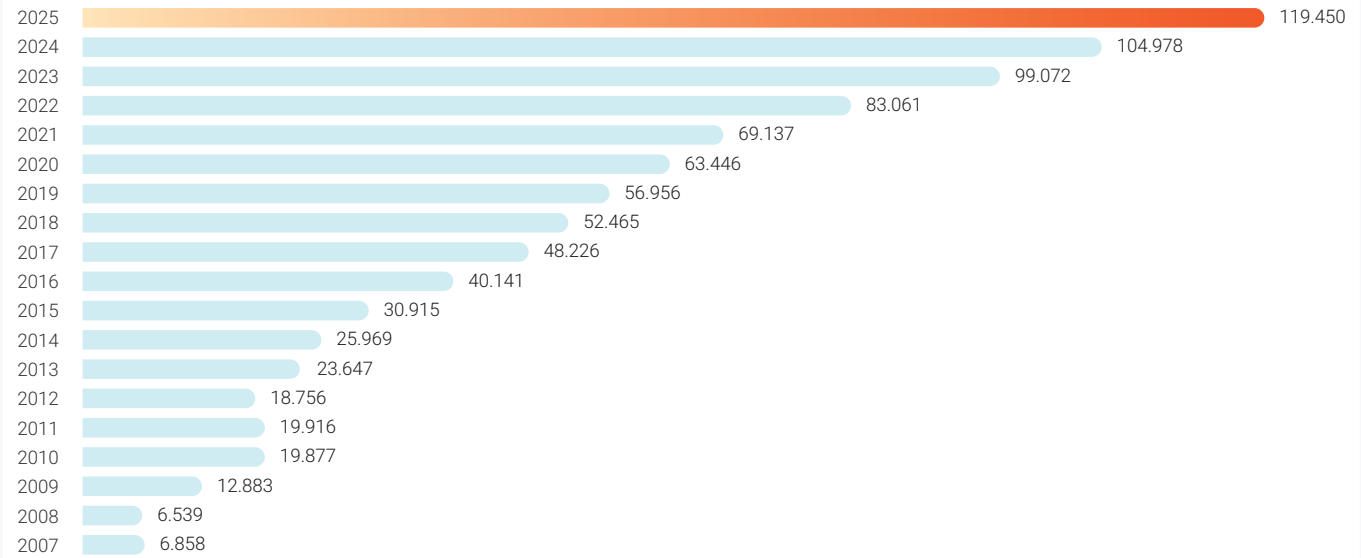
Ghi chú: Số liệu BCTC kiểm toán các năm và BCTC năm 2025 đã được kiểm toán

Cho vay khách hàng

Tổng cho vay khách hàng năm 2025 đạt 119.450 tỷ đồng, tăng 13,8% so với cuối năm 2024.

Cơ cấu danh mục cho vay được điều chỉnh theo hướng tập trung vào các phân khúc an toàn và các ngành nghề mà Ngân hàng có lợi thế cạnh tranh. Tính chung mảng bán lẻ đóng góp 67,4% trong cơ cấu dư nợ cho vay khách hàng năm 2025.

Cho vay khách hàng



Ghi chú: Số liệu BCTC kiểm toán các năm và BCTC năm 2025 đã được kiểm toán

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh

Tiền gửi khách hàng

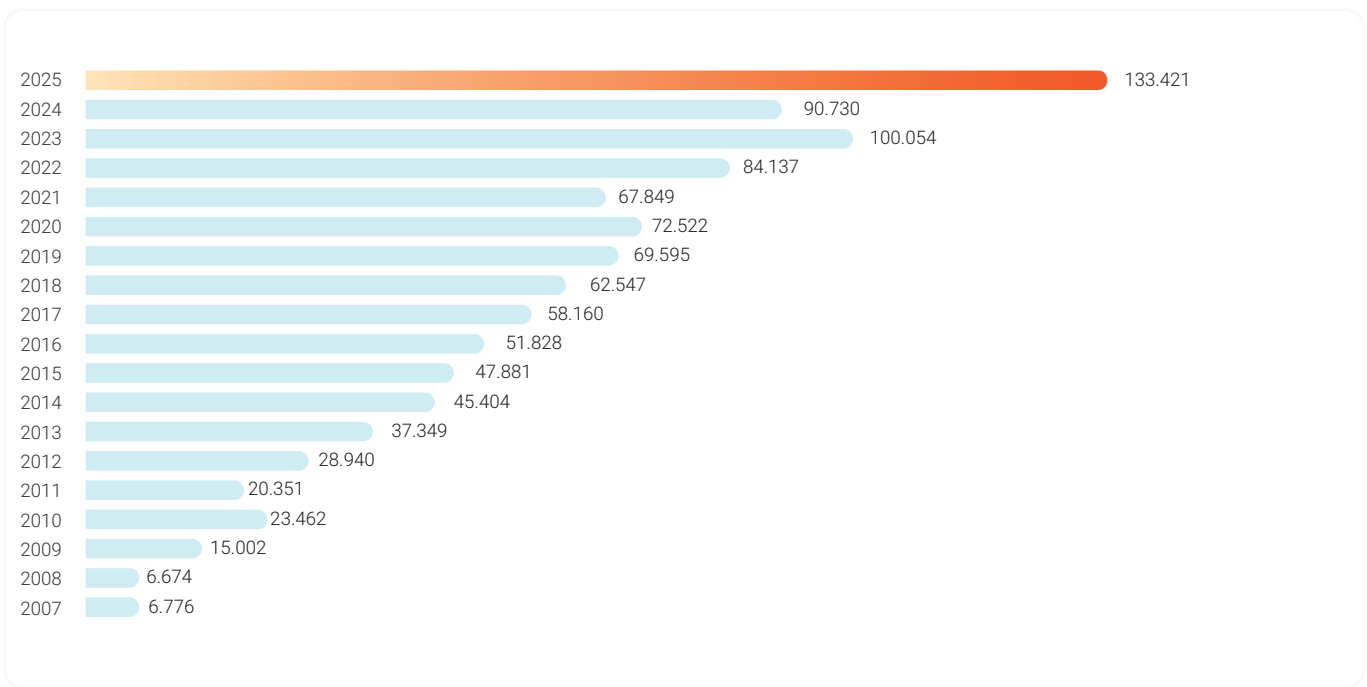
Tiền gửi khách hàng đạt 133.421 tỷ đồng, tăng 47,1% so với năm 2024.

Mảng huy động trong năm 2025 tăng mạnh và giữ vai trò chủ đạo trong cơ cấu nguồn vốn của ABBank trong năm 2025.

Việc tận dụng tốt các kênh bán hàng truyền thống cùng với việc phát triển các kênh bán hàng mới, chuyển đổi mạnh mẽ trên kênh ngân hàng số kết hợp chính sách lãi suất và bán hàng phù hợp với từng giai đoạn là yếu tố giúp ABBank thúc đẩy hoạt động huy động trên toàn hệ thống.



Tiền gửi khách hàng



Ghi chú: Số liệu BCTC kiểm toán các năm và BCTC năm 2025 đã được kiểm toán



Lợi nhuận trước thuế

Khép lại năm 2025, lợi nhuận trước thuế của ABBank đạt 3.522 tỷ, tương đương tăng 352,4% so với năm 2024.

Tổng thu nhập đạt 8.580 tỷ, tăng trưởng 87,3% so với năm 2024; trong đó, thu thuần từ lãi và thu ngoài lãi lần lượt đạt 5.053 và 3.527 tỷ đồng.

Trong năm 2025, ABBank đã trích lập 2.025 tỷ đồng cho chi phí dự phòng rủi ro tín dụng, nhằm thắt chặt công tác quản trị rủi ro, đảm bảo hoạt động bền vững của Ngân hàng.

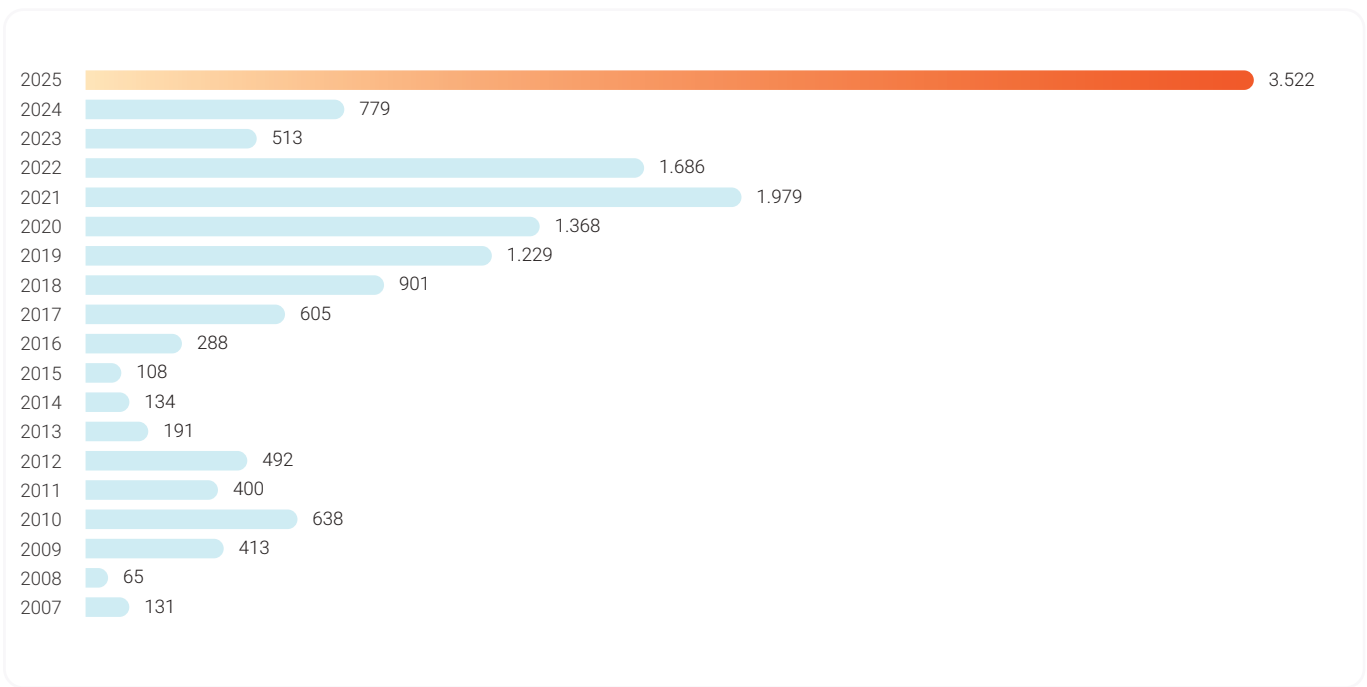
8.580

Tổng thu nhập hoạt động

tỷ đồng

Tăng 87,3% so với năm 2024

Lợi nhuận trước thuế



Ghi chú: Số liệu BCTC kiểm toán các năm và BCTC năm 2025 đã được kiểm toán

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Đánh giá tình hình tài chính

Tình hình tài sản và sử dụng vốn

Năm 2025, ABBank ghi nhận sự tăng trưởng mạnh mẽ về quy mô và chất lượng tài sản. Tổng tài sản đạt 220.392 tỷ đồng, tăng đáng kể so với 176.619 tỷ đồng đầu năm, nhờ mở rộng tín dụng. Dư nợ tín dụng đạt 127.591 tỷ đồng, tăng 15,9% so với đầu năm, bám sát hạn mức tăng trưởng tín dụng do NHNN cấp. Trong bối cảnh tín dụng tăng trưởng tích cực, ABBank vẫn kiểm soát tốt chất lượng tài sản khi tỷ lệ nợ xấu theo quy định giảm về 0,53%, mức thấp hơn đáng kể so với năm trước. Danh mục chứng khoán đầu tư đạt 49.232 tỷ đồng, góp phần củng cố thanh khoản và đa dạng hóa tài sản sinh lời. Bên cạnh đó, giá trị trái phiếu VAMC giảm xuống 1.316 tỷ đồng, phản ánh nỗ lực xử lý và thu hồi nợ VAMC của Ngân hàng đã thể hiện rất rõ nét qua số liệu thực tế.

Tình hình nguồn vốn

Về nguồn vốn, ABBank duy trì nền tảng huy động ổn định với tiền gửi khách hàng đạt 133.421 tỷ đồng, tăng 42.691 tỷ đồng so với đầu năm. Giấy tờ có giá phát hành đạt 27.800 tỷ đồng, bổ sung nguồn vốn trung và dài hạn phục vụ hoạt động tín dụng. Bên cạnh đó, nguồn vốn liên ngân hàng được duy trì ở mức 31.118 tỷ đồng. Vốn chủ sở hữu đạt 16.703 tỷ đồng, tiếp tục củng cố năng lực tài chính và tạo dư địa để ABBank mở rộng quy mô hoạt động trong các giai đoạn tiếp theo.

Những cải thiện đồng bộ trong quản trị & tái cấu trúc danh mục tài sản, cơ cấu nguồn vốn đã trực tiếp thúc đẩy hiệu quả kinh doanh năm 2025, khi khả năng sinh lời trên vốn chủ sở hữu (ROE) và tổng tài sản (ROA) lần lượt đạt 18,26% và 1,41%, phản ánh sự cải thiện đáng kể trong khả năng tạo lợi nhuận so với năm trước. Đây là nền tảng quan trọng để ABBank tiếp tục mở rộng hoạt động kinh doanh và khẳng định năng lực cạnh tranh bền vững trong những năm tới.



Đánh giá về những cải tiến trong cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Hướng đến quản lý tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ, nâng cao năng lực tổ chức thông qua việc bổ sung nguồn lực có chất lượng cao; đáp ứng kịp thời nguồn nhân sự có năng lực, có kinh nghiệm và tâm huyết để đảm bảo cho hành trình phát triển bền vững của Ngân hàng.

Trong năm 2025, ABBank tiếp tục phát triển và ứng dụng công nghệ trong hầu hết công tác quản lý nhân sự, hệ thống quản trị nhân sự HRIS chính thức đi vào hoạt động tạo nền tảng quản trị nhân sự dựa trên dữ liệu và tự động hóa quy trình, công tác đào tạo trực tuyến, hệ thống báo cáo tự động, các sáng kiến số hóa như quyết định nhân sự điện tử và kênh hỗ trợ CBNV trực tuyến góp phần xây dựng môi trường làm việc hiện đại, minh bạch và hiệu quả.

Công tác quản trị nguồn nhân lực được nâng cao toàn diện, hướng đến kết quả và thực sự là một Đối tác của các ĐVKD, chủ động đóng

góp vào các quyết định kinh doanh, định hướng chiến lược của tổ chức. Các chính sách quản trị nguồn nhân lực như tuyển dụng, tiền lương và đãi ngộ, thi đua khen thưởng, quản lý công việc, đào tạo và phát triển cũng đã được cải tiến, hệ thống hóa và gắn kết chặt chẽ với các hoạt động kinh doanh.

ABBank tiếp tục triển khai định hướng quản lý tập trung, hướng tới việc nâng cao chất lượng dịch vụ và cải tiến quy trình tác nghiệp. Trên cơ sở đó, cơ cấu tổ chức của ĐVKD dần được hoàn thiện theo hướng tập trung cho bộ máy kinh doanh, tinh giản phần vận hành, hướng tới sự minh bạch và chuyên nghiệp trong tác nghiệp.

Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

ABBank không ngừng cải cách một số điểm trong chính sách đãi ngộ theo chuẩn thị trường, đặc biệt cho các phân khúc nhân sự cần giữ chân và các vị trí nhân sự thuộc nhóm kinh doanh trực tiếp.

Chú trọng xây dựng lộ trình nghề nghiệp cho các vị trí chủ chốt và hỗ trợ xây dựng kế hoạch phát triển nghề nghiệp cá nhân theo cấp bậc công việc, xây dựng lực lượng kế cận một cách hiệu quả.

Định hướng số hóa và xây dựng lộ trình đào tạo riêng từng nhóm vị trí công việc, thiết kế các chương trình đào tạo đa dạng cả về năng lực lãnh đạo và chuyên môn, nâng cao năng lực bán hàng và dịch vụ khách hàng

Định vị giá trị Nhân viên (EVP) mà ABBank nỗ lực hướng tới là:

- Sự trao quyền và tạo điều kiện để CBNV làm việc hiệu quả
- Cơ hội phát triển về sự nghiệp cho cá nhân
- Hướng đến các chính sách về lương, thưởng và phúc lợi đãi ngộ cạnh tranh dựa trên hiệu quả
- Môi trường làm việc chuyên nghiệp

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Kế hoạch phát triển trong tương lai

Trên nền tảng đã được củng cố, năm 2026 được xác định là năm tăng tốc – chuyển từ củng cố nội lực sang khai thác sức bật

Mục tiêu trọng tâm



Hành động chiến lược

Thúc đẩy hiệu quả kinh doanh

Mở rộng tài sản sinh lời, tối ưu NIM và CASA; tăng trưởng tín dụng có chọn lọc; đa dạng hóa nguồn thu từ dịch vụ, ngân hàng số, bancassurance và Open API. Mỗi quyết định tăng trưởng đều đặt trên nền tảng an toàn vốn và QTRR chặt chẽ.

Củng cố QTRR tiếp tục duy trì danh mục tín dụng với mức nợ xấu dưới 1,5%

Trên cơ sở đã hình thành nền tảng dữ liệu, quy trình vận hành và năng lực chuyên môn đủ mạnh, là điều kiện để triển khai hiệu quả các phương pháp QTRR hiện đại theo chuẩn Basel III. Song song với đó, việc đưa các phương pháp mô hình nội bộ vào ứng dụng thực tiễn trong hoạt động kinh doanh phản ánh sát thực hơn mức độ rủi ro của khách hàng giúp các ngân hàng xây dựng chính sách tín dụng hợp lý, nâng cao hiệu quả QTRR và đưa ra quyết định kinh doanh chính xác, phù hợp hơn. Đây cũng là những trụ cột vững chắc để quản lý được hiệu quả tỷ lệ nợ xấu, đảm bảo dưới mức 1,5%.

Tăng tốc chuyển đổi số

Đẩy mạnh số hóa quy trình, mở rộng giao dịch trên kênh số; ứng dụng AI, Big Data, Cloud và Open API trong phân tích dữ liệu và phòng chống gian lận. ABBank cam kết đầu tư mạnh cho hạ tầng và an ninh thông tin, bảo vệ tuyệt đối dữ liệu khách hàng.

Hoàn thiện tổ chức và văn hóa

Cơ cấu tổ chức gắn với trách nhiệm và hiệu quả; KPI tích hợp yếu tố tuân thủ và QTRR; xây dựng văn hóa “An Bình kiến tạo Hạnh phúc” làm nền tảng phát triển dài hạn.

Nâng cao trải nghiệm khách hàng

Mở rộng hệ sinh thái thanh toán số; nâng cao chất lượng dịch vụ và bảo mật; chủ động truyền thông, xây dựng hình ảnh ABBank hiện đại, minh bạch và đáng tin cậy.

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA NGÂN HÀNG



Đánh giá về quản trị

Với cam kết thực hiện theo các chuẩn mực và thông lệ tốt nhất về quản trị công ty, trong năm 2025 ABBank đã thực hiện:

- Triển khai thực hiện những nhiệm vụ năm 2025 theo nội dung của Nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT, bảo đảm công tác quản trị hoạt động của Ngân hàng tuân theo quy định của pháp luật, định hướng phát triển bền vững và các mục tiêu chiến lược của ABBank.
- Được HNX vinh danh là 1 trong 10 Doanh nghiệp đăng ký giao dịch thực hiện tốt công bố thông tin và minh bạch 2024 - 2025 do ABBank luôn chú trọng tăng cường, cập nhật đầy đủ và thường xuyên về tình hình hoạt động trên website của Ngân hàng, trên cổng thông tin IDS, HNX, VNX và trong Báo cáo thường niên theo đúng quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán do Bộ Tài chính ban hành.
- Tăng cường xây dựng, ban hành và thường xuyên rà soát, hoàn thiện các quy định nội bộ, khung chính sách phục vụ hoạt động quản trị và hoạt động của Ngân hàng.
- Quan tâm và thể hiện trách nhiệm cao trong việc quản trị điều hành: tiếp tục đẩy mạnh triển khai định hướng chiến lược của ABBank, hoàn thiện cơ cấu tổ chức của các Đơn vị Hội sở, điều chỉnh mô hình kinh doanh nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển của Ngân hàng.

Đánh giá về hoạt động của Ban Điều hành và hoạt động của Ngân hàng

- HĐQT giám sát hoạt động điều hành của TGD/BĐH theo các quy định nội bộ của ABBank do HĐQT ban hành theo quy định của pháp luật.
- Đối với các hoạt động thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT, TGD báo cáo và trình HĐQT xem xét. Trên cơ sở đó, HĐQT sẽ đưa ra các quyết định để TGD điều hành triển khai thực hiện.
- Việc giám sát của HĐQT đối với TGD/BĐH còn được thực hiện thông qua chức năng giám sát của các Ủy ban trực thuộc HĐQT theo đúng chức năng nhiệm vụ của từng Ủy ban.
- Bên cạnh đó, trên cơ sở các Báo cáo của KTNB trực thuộc BKS, HĐQT đã có những chỉ đạo đến BĐH về các vấn đề cụ thể mà KTNB khuyến nghị, kịp thời khắc phục tồn tại, củng cố, nâng cao hiệu quả công tác quản trị điều hành, quản trị rủi ro và giám sát toàn diện hoạt động của Ngân hàng.

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA NGÂN HÀNG

Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng Quản trị

Trong năm 2026, HĐQT xác định một số kế hoạch, định hướng sau đây:

Bảo đảm hiệu quả và thúc đẩy kinh doanh



Nâng cao hiệu quả kinh doanh

Tối ưu nguồn lực, mở rộng quan hệ đối tác, chuỗi giá trị khách hàng, tăng nguồn thu từ hoạt động cốt lõi, tăng huy động CASA, quản trị tốt chi phí theo hiệu quả hoạt động nhằm gia tăng hiệu quả kinh doanh.

Cung cấp giải pháp toàn diện và nâng cao trải nghiệm dịch vụ cho Khách hàng; thực thi ESG/phát triển bền vững, trách nhiệm xã hội – cộng đồng.

Tăng trưởng tín dụng an toàn, hiệu quả

Tăng trưởng tín dụng an toàn, hiệu quả, nâng cao chất lượng tín dụng, kiểm soát và xử lý nợ xấu hiệu quả.

Tối ưu hoá mức tăng trưởng tín dụng. Chủ động báo cáo NHNN xin được điều chỉnh tăng thêm chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng nhằm đáp ứng nhu cầu vốn của Khách hàng.

Nâng cao chất lượng tín dụng, đơn giản hóa quy trình, thủ tục, rút ngắn thời gian cấp tín dụng đi đôi với bảo đảm tuân thủ và kiểm soát rủi ro.

Bảo đảm nguồn vốn và thanh khoản

Tiếp tục tăng cường nền tảng tài chính; tối ưu nguồn vốn và hiệu quả sử dụng vốn.

Chủ động bảo đảm thanh khoản hệ thống, cân đối nguồn vốn, tuân thủ đầy đủ các tỷ lệ an toàn.

Rà soát danh mục đầu tư vốn, cấu trúc nguồn vốn để điều chỉnh (nếu cần) cho phù hợp và hiệu quả, tăng biên lợi nhuận; đồng thời tranh thủ cơ hội tốt đầu tư tài sản cố định phục vụ kinh doanh.

Đa dạng hóa thu nhập dịch vụ

Đa dạng hóa các sản phẩm, dịch vụ để mở rộng cơ hội khai thác tối đa các nguồn thu từ dịch vụ, trong đó có các dịch vụ phi tín dụng như bancassurance, các sản phẩm giấy tờ có giá, dịch vụ liên quan đến QR, thẻ, contactless...

Chủ động và tích cực trong QLRR, kiểm soát nội bộ và xử lý nợ xấu

Hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ và khung QTRR toàn diện, chủ động và tích hợp, tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật và theo các chuẩn mực quốc tế.

Kiểm soát tốt rủi ro trọng yếu đã được ABBank xác định, trong đó đặc biệt quan tâm rủi ro tín dụng; rủi ro nợ xấu, rủi ro vận hành, rủi ro công nghệ.

Duy trì thường xuyên và nâng cao hiệu quả công tác giám sát, kiểm tra và kiểm soát nội bộ.

Bảo đảm tuân thủ, an toàn nghiệp vụ, công nghệ, kho quỹ; ngăn ngừa, phát hiện và xử lý kịp thời gian lận, vi phạm và phòng chống rửa tiền.



Nâng cao năng lực hệ thống công nghệ thông tin, thúc đẩy mạnh mẽ chuyển đổi số, phát triển ngân hàng số

Tăng cường năng lực hạ tầng công nghệ thông tin bảo đảm hiệu năng, an toàn và hoạt động liên tục; ưu tiên phát triển mạnh mẽ sản phẩm, dịch vụ số an toàn, hiệu quả, tiện ích; khai thác tối ưu các cơ hội kinh doanh và chuyển dịch khách hàng lên kênh số.

Thúc đẩy việc sử dụng giải pháp công nghệ thông tin thông minh phù hợp với xu hướng phát triển và định hướng của NHNN, bảo đảm tối ưu nguồn lực, hỗ trợ tăng trưởng kinh doanh, nâng cao trải nghiệm Khách hàng.

Số hoá quy trình nghiệp vụ; mở rộng hệ sinh thái số, kinh doanh trên nền tảng số, tăng năng suất, tiết kiệm thời gian, chi phí, hạn chế lỗi phát sinh và phòng chống vi phạm, gian lận, tăng hiệu quả và bền vững.

Kiện toàn tổ chức bộ máy nhân sự và xây dựng văn hoá

Tiếp tục hoàn thiện bộ máy, hợp lý hóa chức năng các đơn vị; tăng cường năng lực cho ĐVKD.

Phát triển năng lực đội ngũ, gắn hiệu quả công việc và trách nhiệm với đãi ngộ xứng đáng, công bằng, hợp lý.

Xây dựng văn hóa “An Bình kiến tạo Hạnh phúc” là nền tảng bền vững cho phát triển dài hạn, lợi thế cạnh tranh cốt lõi và đóng góp có ý nghĩa cho xã hội.

Truyền thông thương hiệu

- Chú trọng công tác truyền thông nội bộ tạo đồng thuận, quyết tâm trong thực hiện kế hoạch kinh doanh, phát huy giá trị cốt lõi, văn hóa ABBank.
- Đẩy mạnh truyền thông ra công chúng thương hiệu hình ảnh, sản phẩm, dịch vụ của ABBank gắn với bộ nhận diện thương hiệu mới, tạo dấu ấn và thu hút quan tâm, thiện cảm của công chúng đối với Ngân hàng.

Bên cạnh đó, HĐQT cũng tập trung chỉ đạo và giám sát thực hiện đầy đủ, các nội dung định hướng, chỉ đạo của Chính phủ, NHNN.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

4

Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình

BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG TÓM TẮT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Thông tin chung	110
Báo cáo kiểm toán độc lập	113
Báo cáo tình hình tài chính riêng tóm tắt	115
Báo cáo kết quả hoạt động riêng tóm tắt	118
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng tóm tắt	119



THÔNG TIN CHUNG

Ngân hàng

Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình (“Ngân hàng”) là ngân hàng thương mại cổ phần được thành lập tại nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

Ngân hàng được thành lập theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 535/GP-UB do Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 15 tháng 3 năm 1993, Giấy phép hoạt động ngân hàng số 0031/NH-GP do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (“NHNN”) cấp ngày 15 tháng 4 năm 1993 và đã được cấp đổi theo Giấy phép số 120/GP-NHNN ngày 12 tháng 12 năm 2018 (cập nhật, sửa đổi nội dung vốn điều lệ theo Quyết định số 1360/QĐ-NHNN ngày 13 tháng 7 năm 2023 và sửa đổi nội dung địa chỉ trụ sở chính theo Quyết định số 2575/QĐ-NHNN ngày 13 tháng 12 năm 2019 của NHNN). Thời gian hoạt động của Ngân hàng là 99 năm kể từ ngày 15 tháng 4 năm 1993.

Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số 0301412222 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 17 tháng 5 năm 1993 và đăng ký thay đổi lần thứ 29 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 28 tháng 6 năm 2023.

Ngân hàng được thành lập nhằm thực hiện các giao dịch ngân hàng bao gồm:

- Hoạt động trung gian tiền tệ bao gồm: huy động vốn như nhận gửi tiền không kỳ hạn, có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm, phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu để huy động vốn trong nước và nước ngoài; vay vốn ngắn hạn của NHNN dưới hình thức tái cấp vốn; vay vốn của các tổ chức tín dụng và công ty tài chính; ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động của ngân hàng, kinh doanh bảo hiểm, quản lý tài sản theo quy định của NHNN;
- Hoạt động cho vay ngắn hạn, trung và dài hạn, cho thuê tài chính, bảo lãnh ngân hàng;
- Hoạt động dịch vụ tài chính khác: cung ứng dịch vụ thanh toán trong nước, quốc tế và các dịch vụ ngân hàng khác được NHNN cho phép; các dịch vụ tài trợ thương mại quốc tế;
- Hoạt động cấp tín dụng khác: phát hành thẻ tín dụng; chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng và giấy tờ có giá khác;
- Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính: tư vấn ngân hàng, tài chính; mua bán trái phiếu chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp; kinh doanh vàng; tham gia đấu thầu tín phiếu kho bạc; mua, bán công cụ chuyển nhượng, tín phiếu kho bạc, tín phiếu NHNN và các giấy tờ có giá khác trên thị trường tiền tệ;
- Hoạt động góp vốn, mua cổ phần, đầu tư hợp đồng tương lai trái phiếu Chính phủ; và
- Hoạt động lưu ký chứng khoán, ví điện tử, mua nợ.

Ngân hàng có trụ sở chính tại Tầng 1,2,3 Tòa nhà Geleximco, tại số 36 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội. Vào ngày 31 tháng 12 năm 2025, Ngân hàng có một (1) Hội sở, ba mươi lăm (35) chi nhánh, một trăm ba mươi (130) phòng giao dịch tại các tỉnh và thành phố trên cả nước.

THÔNG TIN CHUNG (Tiếp theo)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các thành viên Hội đồng Quản trị của Ngân hàng trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Vũ Văn Tiền	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 14 tháng 11 năm 2025
	Phó Chủ tịch	Miễn nhiệm ngày 14 tháng 11 năm 2025
Ông Đào Mạnh Kháng	Phó Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 14 tháng 11 năm 2025
	Chủ tịch	Miễn nhiệm ngày 14 tháng 11 năm 2025
Ông Nguyễn Danh Lương	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 28 tháng 4 năm 2023
Ông Syed Ahmad Taufik Albar	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 18 tháng 4 năm 2025
Ông John Chong Eng Chuan	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 18 tháng 4 năm 2025
Ông Foong Seoung Yew	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 5 tháng 6 năm 2025
Bà Đỗ Thị Nhung	Thành viên độc lập	Bổ nhiệm ngày 28 tháng 4 năm 2023
Ông Trịnh Thanh Hải	Thành viên độc lập	Bổ nhiệm ngày 18 tháng 4 năm 2025
Ông Trần Bá Vinh	Thành viên độc lập	Miễn nhiệm ngày 18 tháng 4 năm 2025

BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên Ban Kiểm soát của Ngân hàng trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Bà Nguyễn Thị Hạnh Tâm	Trưởng ban	Ngày 28 tháng 4 năm 2023
Bà Nguyễn Thị Thanh Thái	Thành viên bán chuyên trách	Ngày 28 tháng 4 năm 2023
Ông Nguyễn Hồng Quang	Thành viên chuyên trách	Ngày 5 tháng 4 năm 2024

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG

Các thành viên Ban Tổng Giám đốc và Kế toán Trưởng của Ngân hàng trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Lê Mạnh Hùng	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 5 tháng 2 năm 2026
	Phó Tổng Giám đốc, người đảm nhận nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 14 tháng 11 năm 2025 Miễn nhiệm ngày 5 tháng 2 năm 2026
Ông Phạm Duy Hiếu	Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 14 tháng 11 năm 2025
Ông Lại Tất Hà	Phó Tổng Giám đốc	Tái bổ nhiệm ngày 6 tháng 7 năm 2024
Bà Nguyễn Thị Hương	Phó Tổng Giám đốc	Tái bổ nhiệm ngày 23 tháng 1 năm 2025
Ông Khương Đức Tiếp	Phó Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 20 tháng 4 năm 2025
Ông Bùi Quốc Việt	Kế toán Trưởng	Tái bổ nhiệm ngày 1 tháng 7 năm 2025

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng từ ngày 1 tháng 1 năm 2025 và cho đến ngày 17 tháng 11 năm 2025 là Ông Phạm Duy Hiếu - Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng từ ngày 5 tháng 2 năm 2026 và vào ngày lập báo cáo này là ông Lê Mạnh Hùng - Tổng Giám đốc.

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam là công ty kiểm toán cho Ngân hàng.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP



Kính gửi: Các cổ đông Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình

Báo cáo tài chính riêng tóm tắt kèm theo, được lập ngày 9 tháng 3 năm 2026 và được trình bày từ trang 5 đến trang 10, bao gồm báo cáo tình hình tài chính riêng tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, báo cáo kết quả hoạt động riêng và báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, được trích từ báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình ("Ngân hàng"). Chúng tôi đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính riêng này tại báo cáo kiểm toán lập ngày 16 tháng 3 năm 2026.

Báo cáo tài chính riêng tóm tắt không bao gồm báo cáo lưu chuyển tiền tệ và tất cả các thuyết minh cần phải công bố theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam áp dụng cho các tổ chức tín dụng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng. Do đó, việc đọc báo cáo tài chính riêng tóm tắt không thay thế cho việc đọc báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán của Ngân hàng.

Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng tóm tắt theo các nguyên tắc về lập và trình bày báo cáo tài chính tóm tắt riêng được chấp nhận chung tại Việt Nam.

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính riêng tóm tắt dựa trên các thủ tục mà chúng tôi đã thực hiện theo quy định và hướng dẫn của Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam số 810 – Dịch vụ báo cáo về báo cáo tài chính tóm tắt.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng tóm tắt được trích từ báo cáo tài chính riêng cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Ngân hàng đã được kiểm toán đã phản ánh nhất quán, trên các khía cạnh trọng yếu, với báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán và phù hợp với các nguyên tắc về lập và trình bày báo cáo tài chính tóm tắt được chấp nhận chung tại Việt Nam.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính riêng tóm tắt của Ngân hàng cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 đã được doanh nghiệp kiểm toán khác kiểm toán và đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần về báo cáo tài chính riêng tóm tắt đó vào ngày 28 tháng 3 năm 2025.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam



Vũ Tiến Dũng
Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán:
3221-2025-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày 16 tháng 3 năm 2026



Nguyễn Văn Trung
Kiểm toán viên
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán:
3847-2026-004-1

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH
RIÊNG TÓM TẮT

B02/TCTD

tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

Thuyết minh	Số cuối năm Triệu đồng	Số đầu năm Triệu đồng
TÀI SẢN		
Tiền mặt	493.695	315.917
Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (“NHNN”)	13.021.715	2.669.746
Tiền gửi và cho vay các tổ chức tín dụng (“TCTD”) khác	34.108.018	44.326.927
Tiền gửi tại các TCTD khác	34.108.018	43.877.294
Cho vay các TCTD khác	-	449.633
Cho vay khách hàng	112.691.295	97.032.286
Cho vay khách hàng	113.891.373	98.738.176
Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	(1.200.078)	(1.705.890)
Hoạt động mua nợ	5.516.553	6.193.062
Mua nợ	5.558.240	6.239.861
Dự phòng rủi ro hoạt động mua nợ	(41.687)	(46.799)
Chứng khoán đầu tư	49.232.255	20.922.414
Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán	48.482.000	17.767.222
Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn	1.316.155	4.173.443
Dự phòng rủi ro chứng khoán đầu tư	(565.900)	(1.018.251)
Góp vốn, đầu tư dài hạn	318.791	318.791
Đầu tư vào công ty con	260.000	260.000
Đầu tư dài hạn khác	58.791	58.791
Tài sản cố định	1.103.384	1.067.014
Tài sản cố định hữu hình	561.572	585.367
Nguyên giá tài sản cố định	1.352.346	1.334.260
Khấu hao tài sản cố định	(790.774)	(748.893)
Tài sản cố định vô hình	541.812	481.647
Nguyên giá tài sản cố định	983.088	869.013
Hao mòn tài sản cố định	(441.276)	(387.366)
Tài sản Có khác	3.905.847	3.773.257
Các khoản phải thu	2.301.079	1.926.384
Các khoản lãi, phí phải thu	1.552.733	994.079
Tài sản thuế TNDN hoãn lại	44.956	11.058
Tài sản Có khác	428.711	1.046.661
Dự phòng rủi ro cho các tài sản Có nội bảng khác	(421.632)	(204.925)
TỔNG TÀI SẢN	220.391.553	176.619.414

Thuyết minh	Số cuối năm Triệu đồng	Số đầu năm Triệu đồng
NỢ PHẢI TRẢ		
Các khoản nợ Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước	6.741.277	3.732.769
Tiền gửi và vay các TCTD khác	31.118.108	45.930.839
Tiền gửi của các TCTD khác	29.159.120	42.765.878
Vay các TCTD khác	1.958.988	3.164.961
Tiền gửi của khách hàng	133.421.056	90.729.587
Các công cụ tài chính phải sinh và các khoản nợ tài chính khác	11.130	381.690
Vốn tài trợ, uỷ thác đầu tư, cho vay TCTD chịu rủi ro	3.313	9.364
Phát hành giấy tờ có giá	27.800.183	19.230.000
Các khoản nợ khác	4.593.293	2.668.329
Các khoản lãi, phí phải trả	2.621.152	1.736.023
Các khoản phải trả và công nợ khác	1.972.141	932.306
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ	203.688.360	162.682.578
VỐN CHỦ SỞ HỮU		
Vốn	10.384.647	10.384.647
Vốn điều lệ	10.350.368	10.350.368
Thặng dư vốn cổ phần	34.279	34.279
Các quỹ dự trữ	1.741.302	1.209.735
Lợi nhuận chưa phân phối	4.577.244	2.342.454
TỔNG VỐN CHỦ SỞ HỮU	16.703.193	13.936.836
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU	220.391.553	176.619.414

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH RIÊNG TÓM TẮT (Tiếp theo)

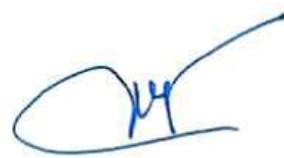
B02/TCTD

tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH RIÊNG TÓM TẮT

Thuyết minh	Số cuối năm Triệu đồng	Số đầu năm Triệu đồng
Nghĩa vụ nợ tiềm ẩn và các cam kết đưa ra	159.762.969	337.838.943
- Cam kết giao dịch hối đoái	150.223.284	328.595.475
<i>Cam kết mua ngoại tệ</i>	21.259.403	46.479.141
<i>Cam kết bán ngoại tệ</i>	21.323.160	46.528.277
<i>Cam kết giao dịch hoán đổi</i>	107.640.721	235.588.057
- Cam kết cho vay không hủy ngang	4.415	3.497
- Cam kết trong nghiệp vụ thư tín dụng	1.153.168	1.634.376
- Bảo lãnh khác	8.382.102	6.590.915
- Các cam kết khác	-	1.014.680
Lãi cho vay và phí phải thu chưa thu được	401.993	1.262.266
Nợ khó đòi đã xử lý	11.722.493	7.625.711
Tài sản và chứng từ khác	13.576.398	8.012.338
	185.463.853	354.739.258

Người lập



Ông Nguyễn Công Anh
Giám đốc Kế toán tổng hợp

Người kiểm soát



Ông Bùi Quốc Việt
Kế toán Trưởng

Người phê duyệt



Ông Lê Mạnh Hùng
Tổng Giám đốc

Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Ngày 9 tháng 3 năm 2026

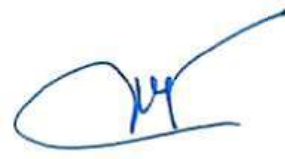
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG RIÊNG TÓM TẮT

B03/TCTD

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Thuyết minh	Năm nay Triệu đồng	Năm trước Triệu đồng
Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	13.568.172	8.989.882
Chi phí lãi và các chi phí tương tự	(8.515.370)	(5.992.560)
Thu nhập lãi thuần	5.052.802	2.997.322
Thu nhập từ hoạt động dịch vụ	673.408	849.253
Chi phí hoạt động dịch vụ	(377.785)	(320.789)
Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	295.623	528.464
Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	(1.546)	245.756
Lãi thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh	(839)	588
Lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	(104.237)	109.475
Thu nhập từ hoạt động khác	3.460.281	650.071
Chi phí hoạt động khác	(156.088)	(31.142)
Lãi thuần từ hoạt động khác	3.304.193	618.929
Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần	34.016	80.635
TỔNG THU NHẬP HOẠT ĐỘNG	8.580.012	4.581.169
TỔNG CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG	(3.033.386)	(2.390.830)
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	5.546.626	2.190.339
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	(2.024.645)	(1.411.791)
TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	3.521.981	778.548
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	(758.161)	(162.381)
Thu nhập thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	33.898	11.058
Tổng chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	(724.263)	(151.323)
LỢI NHUẬN SAU THUẾ	2.797.718	627.225

Người lập



Ông Nguyễn Công Anh
Giám đốc Kế toán tổng hợp

Người kiểm soát



Ông Bùi Quốc Việt
Kế toán Trưởng

Người phê duyệt



Ông Lê Mạnh Hùng
Tổng Giám đốc

Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Ngày 9 tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIỀNG TÓM TẮT

B04/TCTD

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Thuyết minh	Năm nay Triệu đồng	Năm trước Triệu đồng
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH		
Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự nhận được	12.883.240	9.416.371
Chi phí lãi và các chi phí tương tự đã trả	(7.652.489)	(7.280.042)
Thu nhập từ hoạt động dịch vụ nhận được	295.624	528.464
Chênh lệch số tiền thực thu từ hoạt động kinh doanh chứng khoán, vàng bạc, ngoại tệ	(99.471)	368.231
Thu nhập khác	3.095.872	321.977
Tiền thu các khoản nợ đã được xử lý xoá, bù đắp bằng nguồn dự phòng rủi ro	207.490	196.165
Tiền chi trả cho nhân viên và hoạt động quản lý, công vụ	(1.913.471)	(2.303.278)
Tiền thuế thu nhập thực nộp trong năm	(531.798)	(96.234)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi về tài sản và nợ phải trả hoạt động	6.284.997	1.151.654
Những thay đổi về tài sản hoạt động		
Giảm/(tăng) các khoản tiền gửi và cho vay các TCTD khác	449.633	(449.633)
Tăng các khoản về kinh doanh chứng khoán	(27.857.490)	(985.157)
Tăng các khoản cho vay khách hàng	(14.555.668)	(7.712.203)
Giảm nguồn dự phòng để xử lý rủi ro, xử lý, bù đắp tổn thất các khoản (tín dụng, chứng khoán, đầu tư dài hạn)	(588.551)	(70.982)
Tăng khác về tài sản hoạt động	(2.530.415)	(141.856)
Những thay đổi về nợ phải trả hoạt động		
Tăng các khoản Tiền gửi và vay Chính phủ, NHNN VN	3.008.508	3.732.769
Giảm/(tăng) các khoản tiền gửi, tiền vay các TCTD	(14.812.730)	16.889.352
Tăng/(giảm) tiền gửi của khách hàng	42.691.469	(9.324.472)
Tăng phát hành giấy tờ có giá	8.570.183	3.630.000
Giảm vốn tài trợ, uỷ thác đầu tư, cho vay TCTD chịu rủi ro	(6.052)	(17.249)
Giảm/(tăng) các công cụ tài chính phái sinh và các khoản nợ tài chính khác	(370.559)	116.422
Tăng khác về nợ phải trả hoạt động	632.750	324.753
Tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	916.075	7.143.398
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ		
Mua sắm tài sản cố định	(171.778)	(243.008)
Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	860	10.252
Tiền thu cổ tức và lợi nhuận được chia từ các khoản đầu tư, góp vốn dài hạn	15.314	11.296
Tiền thuần sử dụng vào hoạt động đầu tư	(155.604)	(221.460)

Thuyết minh	Số cuối năm Triệu đồng	Số đầu năm Triệu đồng
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH		
Tiền thuần từ hoạt động tài chính	-	-
Tiền thuần trong năm	760.471	6.921.938
Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm	46.862.957	39.941.019
Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm	47.623.428	46.862.957

Người lập

Người kiểm soát

Người phê duyệt







Ông Nguyễn Công Anh
Giám đốc Kế toán tổng hợp

Ông Bùi Quốc Việt
Kế toán Trưởng

Ông Lê Mạnh Hùng
Tổng Giám đốc

Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Ngày 9 tháng 3 năm 2026

Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT TÓM TẮT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Thông tin chung	122
Báo cáo kiểm toán độc lập	125
Báo cáo tình hình tài chính hợp nhất tóm tắt	127
Báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất tóm tắt	130
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất tóm tắt	131

THÔNG TIN CHUNG



Ngân hàng

Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình (“Ngân hàng”) là ngân hàng thương mại cổ phần được thành lập tại nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

Ngân hàng được thành lập theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 535/GP-UB do Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 15 tháng 3 năm 1993, Giấy phép hoạt động ngân hàng số 0031/NH-GP do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (“NHNN”) cấp ngày 15 tháng 4 năm 1993 và đã được cấp đổi theo Giấy phép số 120/GP-NHNN ngày 12 tháng 12 năm 2018 (cập nhật, sửa đổi nội dung vốn điều lệ theo Quyết định số 1360/QĐ-NHNN ngày 13 tháng 7 năm 2023 và sửa đổi nội dung địa chỉ trụ sở chính theo Quyết định số 2575/QĐ-NHNN ngày 13 tháng 12 năm 2019 của NHNN). Thời gian hoạt động của Ngân hàng là 99 năm kể từ ngày 15 tháng 4 năm 1993.

Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số 0301412222 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 17 tháng 5 năm 1993 và đăng ký thay đổi lần thứ 29 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 28 tháng 6 năm 2023.

Ngân hàng được thành lập nhằm thực hiện các giao dịch ngân hàng bao gồm:

- Hoạt động trung gian tiền tệ bao gồm: huy động vốn như nhận gửi tiền không kỳ hạn, có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm, phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu để huy động vốn trong nước và nước ngoài; vay vốn ngắn hạn của NHNN dưới hình thức tái cấp vốn; vay vốn của các tổ chức tín dụng và công ty tài chính; ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động của ngân hàng, kinh doanh bảo hiểm, quản lý tài sản theo quy định của NHNN;
- Hoạt động cho vay ngắn hạn, trung và dài hạn, cho thuê tài chính, bảo lãnh ngân hàng;
- Hoạt động dịch vụ tài chính khác: cung ứng dịch vụ thanh toán trong nước, quốc tế và các dịch vụ ngân hàng khác được NHNN cho phép; các dịch vụ tài trợ thương mại quốc tế;
- Hoạt động cấp tín dụng khác: phát hành thẻ tín dụng; chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng và giấy tờ có giá khác;
- Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính: tư vấn ngân hàng, tài chính; mua bán trái phiếu chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp; kinh doanh vàng; tham gia đấu thầu tín phiếu kho bạc; mua, bán công cụ chuyển nhượng, tín phiếu kho bạc, tín phiếu NHNN và các giấy tờ có giá khác trên thị trường tiền tệ;
- Hoạt động góp vốn, mua cổ phần, đầu tư hợp đồng tương lai trái phiếu Chính phủ; và
- Hoạt động lưu ký chứng khoán, ví điện tử, mua nợ.

Các hoạt động chính của các công ty con bao gồm:

- Tiếp nhận, quản lý các khoản nợ xấu, nợ tồn đọng và tài sản bảo đảm nợ vay liên quan đến các khoản nợ của Ngân hàng để xử lý, thu hồi vốn nhanh nhất;
- Thực hiện mua bán nợ tồn đọng của các tổ chức tín dụng, của các công ty quản lý nợ và khai thác tài sản theo quy định của pháp luật;
- Các dịch vụ ủy thác và giám sát trên cơ sở phí và hợp đồng, trung gian dàn xếp mua bán nợ;
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; và
- Kinh doanh dịch vụ bảo vệ.

Ngân hàng có trụ sở chính tại Tầng 1,2,3 Tòa nhà Geleximco, tại số 36 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội. Vào ngày 31 tháng 12 năm 2025, Ngân hàng có một (1) Hội sở, ba mươi lăm (35) chi nhánh, một trăm ba mươi (130) phòng giao dịch tại các tỉnh và thành phố trên cả nước.

THÔNG TIN CHUNG (Tiếp theo)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các thành viên Hội đồng Quản trị của Ngân hàng trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Vũ Văn Tiền	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 14 tháng 11 năm 2025
	Phó Chủ tịch	Miễn nhiệm ngày 14 tháng 11 năm 2025
Ông Đào Mạnh Kháng	Phó Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 14 tháng 11 năm 2025
	Chủ tịch	Miễn nhiệm ngày 14 tháng 11 năm 2025
Ông Nguyễn Danh Lương	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 28 tháng 4 năm 2023
Ông Syed Ahmad Taufik Albar	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 18 tháng 4 năm 2025
Ông John Chong Eng Chuan	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 18 tháng 4 năm 2025
Ông Foong Seoung Yew	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 5 tháng 6 năm 2025
Bà Đỗ Thị Nhung	Thành viên độc lập	Bổ nhiệm ngày 28 tháng 4 năm 2023
Ông Trịnh Thanh Hải	Thành viên độc lập	Bổ nhiệm ngày 18 tháng 4 năm 2025
Ông Trần Bá Vinh	Thành viên độc lập	Miễn nhiệm ngày 18 tháng 4 năm 2025

BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên Ban Kiểm soát của Ngân hàng trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Bà Nguyễn Thị Hạnh Tâm	Trưởng ban	Ngày 28 tháng 4 năm 2023
Bà Nguyễn Thị Thanh Thái	Thành viên bán chuyên trách	Ngày 28 tháng 4 năm 2023
Ông Nguyễn Hồng Quang	Thành viên chuyên trách	Ngày 5 tháng 4 năm 2024

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG

Các thành viên Ban Tổng Giám đốc và Kế toán Trưởng của Ngân hàng trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Lê Mạnh Hùng	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 5 tháng 2 năm 2026
	Phó Tổng Giám đốc, người đảm nhận nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 14 tháng 11 năm 2025 Miễn nhiệm ngày 5 tháng 2 năm 2026
Ông Phạm Duy Hiếu	Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 14 tháng 11 năm 2025
Ông Lại Tất Hà	Phó Tổng Giám đốc	Tái bổ nhiệm ngày 6 tháng 7 năm 2024
Bà Nguyễn Thị Hương	Phó Tổng Giám đốc	Tái bổ nhiệm ngày 23 tháng 1 năm 2025
Ông Khương Đức Tiếp	Phó Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 20 tháng 4 năm 2025
Ông Bùi Quốc Việt	Kế toán Trưởng	Tái bổ nhiệm ngày 1 tháng 7 năm 2025

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng từ ngày 1 tháng 1 năm 2025 và cho đến ngày 17 tháng 11 năm 2025 là Ông Phạm Duy Hiếu - Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng từ ngày 5 tháng 2 năm 2026 và vào ngày lập báo cáo này là ông Lê Mạnh Hùng - Tổng Giám đốc.

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam là công ty kiểm toán cho Ngân hàng.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP



Kính gửi: Các cổ đông Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình

Báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt kèm theo, được lập ngày 9 tháng 3 năm 2026 và được trình bày từ trang 5 đến trang 10, bao gồm báo cáo tình hình tài chính hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, được trích từ báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình ("Ngân hàng"). Chúng tôi đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính hợp nhất này tại báo cáo kiểm toán lập ngày 16 tháng 3 năm 2026.

Báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt không bao gồm báo cáo lưu chuyển tiền tệ và tất cả các thuyết minh cần phải công bố theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam áp dụng cho các tổ chức tín dụng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất. Do đó, việc đọc báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt không thay thế cho việc đọc báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán của Ngân hàng.

Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt theo các nguyên tắc về lập và trình bày báo cáo tài chính tóm tắt hợp nhất được chấp nhận chung tại Việt Nam.

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt dựa trên các thủ tục mà chúng tôi đã thực hiện theo quy định và hướng dẫn của Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam số 810 – Dịch vụ báo cáo về báo cáo tài chính tóm tắt.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Ý kiến của Kiểm toán viên

Vấn đề khác

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt được trích từ báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Ngân hàng đã được kiểm toán đã phản ánh nhất quán, trên các khía cạnh trọng yếu, với báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán và phù hợp với các nguyên tắc về lập và trình bày báo cáo tài chính tóm tắt được chấp nhận chung tại Việt Nam.

Báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt của Ngân hàng và các Công ty con cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 đã được doanh nghiệp kiểm toán khác kiểm toán và đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần về báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt đó vào ngày 28 tháng 3 năm 2025

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam



Vũ Tiến Dũng
Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán:
3221-2025-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày 16 tháng 3 năm 2026



Nguyễn Văn Trung
Kiểm toán viên
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán:
3847-2026-004-1

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH
HỢP NHẤT TÓM TẮT

B02/TCTD-HN

tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

Thuyết minh	Số cuối năm Triệu đồng	Số đầu năm Triệu đồng
TÀI SẢN		
Tiền mặt	493.695	315.917
Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ("NHNN")	13.021.715	2.669.746
Tiền gửi và cho vay các tổ chức tín dụng ("TCTD") khác	34.145.605	44.348.075
Tiền gửi tại các TCTD khác	34.145.605	43.898.442
Cho vay các TCTD khác	-	449.633
Chứng khoán kinh doanh	116.752	118.272
Chứng khoán kinh doanh	116.752	118.272
Cho vay khách hàng	112.691.295	97.032.286
Cho vay khách hàng	113.891.373	98.738.176
Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	(1.200.078)	(1.705.890)
Hoạt động mua nợ	5.516.553	6.193.062
Mua nợ	5.558.240	6.239.861
Dự phòng rủi ro hoạt động mua nợ	(41.687)	(46.799)
Chứng khoán đầu tư	49.232.255	20.922.414
Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán	48.482.000	17.767.222
Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn	1.316.155	4.173.443
Dự phòng rủi ro chứng khoán đầu tư	(565.900)	(1.018.251)
Góp vốn, đầu tư dài hạn	58.791	58.791
Đầu tư dài hạn khác	58.791	58.791
Tài sản cố định	1.103.445	1.067.133
Tài sản cố định hữu hình	561.633	585.486
Nguyên giá tài sản cố định	1.353.557	1.335.517
Khấu hao tài sản cố định	(791.924)	(750.031)
Tài sản cố định vô hình	541.812	481.647
Nguyên giá tài sản cố định	983.088	869.013
Hao mòn tài sản cố định	(441.276)	(387.366)
Bất động sản đầu tư	63.750	64.996
Nguyên giá bất động sản đầu tư	74.030	74.030
Hao mòn bất động sản đầu tư	(10.280)	(9.034)
Tài sản Có khác	4.050.875	3.922.421
Các khoản phải thu	2.189.157	1.817.785
Các khoản lãi, phí phải thu	1.557.672	999.098
Tài sản thuế TNDN hoãn lại	44.956	11.058
Tài sản Có khác	729.367	1.348.050
Dự phòng rủi ro cho các tài sản Có nội bằng khác	(470.277)	(253.570)
TỔNG TÀI SẢN	220.494.731	176.713.113

Thuyết minh	Số cuối năm Triệu đồng	Số đầu năm Triệu đồng
NỢ PHẢI TRẢ		
Các khoản nợ Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước	6.741.277	3.732.769
Tiền gửi và vay các TCTD khác	31.118.108	45.930.839
Tiền gửi của các TCTD khác	29.159.120	42.765.878
Vay các TCTD khác	1.958.988	3.164.961
Tiền gửi của khách hàng	133.411.372	90.719.121
Các công cụ tài chính phải sinh và các khoản nợ tài chính khác	11.130	381.690
Vốn tài trợ, uỷ thác đầu tư, cho vay TCTD chịu rủi ro	3.313	9.364
Phát hành giấy tờ có giá	27.800.183	19.230.000
Các khoản nợ khác	4.608.653	2.685.098
Các khoản lãi, phí phải trả	2.621.145	1.736.021
Các khoản phải trả và công nợ khác	1.987.508	949.077
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ	203.694.036	162.688.881
VỐN CHỦ SỞ HỮU		
Vốn	10.385.641	10.385.641
Vốn điều lệ	10.350.368	10.350.368
Vốn đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm tài sản cố định	994	994
Thặng dư vốn cổ phần	34.279	34.279
Các quỹ dự trữ	1.820.157	1.284.297
Lợi nhuận chưa phân phối	4.594.897	2.354.294
TỔNG VỐN CHỦ SỞ HỮU	16.800.695	14.024.232
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU	220.494.731	176.713.113

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH HỢP NHẤT TÓM TẮT (Tiếp theo)

| B02/TCTD-HN

tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH HỢP NHẤT TÓM TẮT

Thuyết minh	Số cuối năm Triệu đồng	Số đầu năm Triệu đồng
Nghĩa vụ nợ tiềm ẩn và các cam kết đưa ra	159.762.969	337.838.943
- Cam kết giao dịch hối đoái	150.223.284	328.595.475
Cam kết mua ngoại tệ	21.259.403	46.479.141
Cam kết bán ngoại tệ	21.323.160	46.528.277
Cam kết giao dịch hoán đổi	107.640.721	235.588.057
- Cam kết cho vay không hủy ngang	4.415	3.497
- Cam kết trong nghiệp vụ thư tín dụng	1.153.168	1.634.376
- Bảo lãnh khác	8.382.102	6.590.915
- Các cam kết khác	-	1.014.680
Lãi cho vay và phí phải thu chưa thu được	401.993	1.262.266
Nợ khó đòi đã xử lý	11.722.493	7.625.711
Tài sản và chứng từ khác	13.576.398	8.012.338
	185.463.853	354.739.258

Người lập

Ông Nguyễn Công Anh
Giám đốc Kế toán tổng hợp

Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Ngày 9 tháng 3 năm 2026

Người kiểm soát

Ông Bùi Quốc Việt
Kế toán Trưởng

Người phê duyệt

Ông Lê Mạnh Hùng
Tổng Giám đốc

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG HỢP NHẤT TÓM TẮT

| B03/TCTD-HN

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Thuyết minh	Năm nay Triệu đồng	Năm trước Triệu đồng
Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	13.604.093	9.027.696
Chi phí lãi và các chi phí tương tự	(8.515.301)	(5.992.439)
Thu nhập lãi thuần	5.088.792	3.035.257
Thu nhập từ hoạt động dịch vụ	698.131	879.352
Chi phí hoạt động dịch vụ	(437.584)	(379.603)
Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	260.547	499.749
Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	(1.546)	245.756
Lãi/(lỗ) thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh	2.007	3.385
Lãi/(lỗ) thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	(104.237)	109.475
Thu nhập từ hoạt động khác	3.460.511	646.787
Chi phí hoạt động khác	(156.111)	(31.152)
Lãi thuần từ hoạt động khác	3.304.400	615.635
Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần	15.314	11.296
TỔNG THU NHẬP HOẠT ĐỘNG	8.565.277	4.520.553
TỔNG CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG	(2.999.921)	(2.364.544)
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	5.565.356	2.156.009
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	(2.024.645)	(1.411.791)
TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	3.540.711	744.218
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	(765.983)	(169.720)
Thu nhập thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	33.898	11.058
Tổng chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	(732.085)	(158.662)
LỢI NHUẬN SAU THUẾ	2.808.626	585.556
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/cổ phiếu)	2.714	535

Người lập

Ông Nguyễn Công Anh
Giám đốc Kế toán tổng hợp

Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Ngày 9 tháng 3 năm 2026

Người kiểm soát

Ông Bùi Quốc Việt
Kế toán Trưởng

Người phê duyệt

Ông Lê Mạnh Hùng
Tổng Giám đốc

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT TÓM TẮT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

| B04/TCTD-HN

Thuyết minh	Năm nay Triệu đồng	Năm trước Triệu đồng
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH		
Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự nhận được	12.919.243	9.453.794
Chi phí lãi và các chi phí tương tự đã trả	(7.652.424)	(7.279.639)
Thu nhập từ hoạt động dịch vụ nhận được	260.547	499.749
Chênh lệch số tiền thực thu từ hoạt động kinh doanh chứng khoán, vàng bạc, ngoại tệ	(100.046)	371.027
Thu nhập/(chi phí) khác	3.095.446	318.683
Tiền thu các khoản nợ đã được xử lý xoá, bù đắp bằng nguồn dự phòng rủi ro	207.490	196.165
Tiền chi trả cho nhân viên và hoạt động quản lý, công vụ	(1.874.490)	(2.276.722)
Tiền thuế thu nhập thực nộp trong năm	(539.615)	(105.913)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi về tài sản và nợ phải trả hoạt động	6.316.151	1.177.144
Những thay đổi về tài sản hoạt động		
Giảm/(tăng) các khoản tiền gửi tại và cho vay các TCTD khác	434.633	(433.204)
Tăng các khoản về kinh doanh chứng khoán	(27.855.969)	(1.009.180)
Tăng các khoản cho vay khách hàng	(14.555.668)	(7.712.203)
Giảm nguồn dự phòng để xử lý rủi ro, xử lý, bù đắp tổn thất các khoản (tín dụng, chứng khoán, đầu tư dài hạn)	(588.551)	(70.982)
Tăng khác về tài sản hoạt động	(2.545.794)	(284.352)
Những thay đổi về nợ phải trả hoạt động		
Tăng các khoản nợ Chính phủ và NHNN	3.008.508	3.732.769
(Giảm)/tăng/các khoản tiền gửi, tiền vay các TCTD	(14.812.730)	16.889.352
Tăng/(giảm) tiền gửi của khách hàng	42.692.251	(9.315.170)
Tăng phát hành giấy tờ có giá	8.570.183	3.630.000
Giảm vốn tài trợ, uỷ thác đầu tư, cho vay TCTD chịu rủi ro	(6.052)	(17.249)
(Giảm)/tăng các công cụ tài chính phái sinh và các khoản nợ tài chính khác	(370.560)	116.422
Tăng khác về nợ phải trả hoạt động	630.434	331.110
Tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	916.836	7.034.457
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ		
Mua sắm tài sản cố định	(171.778)	(243.102)
Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	1.538	10.252
Tiền thu cổ tức và lợi nhuận được chia từ các khoản đầu tư, góp vốn dài hạn	15.314	11.296
Tiền thuần từ/(sử dụng vào) hoạt động đầu tư	(154.926)	(221.554)

Thuyết minh	Số cuối năm Triệu đồng	Số đầu năm Triệu đồng
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH		
Tiền thuần từ hoạt động tài chính	-	-
Tiền thuần trong năm	761.910	6.812.903
Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm	46.884.105	40.071.202
Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm	47.646.015	46.884.105

Người lập

Ông Nguyễn Công Anh
Giám đốc Kế toán tổng hợp

Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Ngày 9 tháng 3 năm 2026

Người kiểm soát

Ông Bùi Quốc Việt
Kế toán Trưởng

Người phê duyệt

Ông Lê Mạnh Hùng
Tổng Giám đốc

Báo cáo thường niên 2025 của Ngân hàng TMCP An Bình (ABBank)
được lập vào tháng 4 năm 2026
Xác nhận của người đại diện theo pháp luật

Ông Lê Mạnh Hùng
Tổng Giám đốc



**NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI
CỔ PHẦN AN BÌNH (ABBANK)**

-  Số 36 Hoàng Cầu, Phường Ô Chợ Dừa, Hà Nội
-  www.facebook.com/nganhanganbinh/
-  ABBANK - Ngân hàng An Bình
-  18001159
-  www.abbank.vn